TẠP CHÍ

PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY

Số 65 (tháng 12/2014)

ISSN 1859 - 4719

KỶ NIỆM 70 NĂM NGÀY THÀNH LẬP QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM (22/12/1944 - 22/12/2014)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY - BỘ CÔNG AN

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG CẨM HOÀNG

Địa chỉ: Thôn Phượng Hoàng, Xã Cẩm Hoàng
Huyện Cẩm Giàng, Tỉnh Hải Dương
GIÁM ĐỐC: NGUYỄN XUÂN ĐỘ

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG:

- Xây dựng các công trình giao thông, thủy lợi.
- Xây dựng các công trình dân dụng.



Chúc Mừng Tạp Chí PC & CC

DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI HUY HOÀNG

Địa chỉ: Số 08, Nguyễn Thị Duệ
P. Phạm Ngũ Lão, Tp. Hải Dương

Chủ Doanh Nghiệp:
Nghiêm Việt Dũng

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG:

Cơ khí công nghiệp

CHÚC MỪNG TẠP CHÍ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

XÍ NGHIỆP THƯƠNG MẠI HẢI HUỆ

Địa chỉ: Khu 2, Thị Trấn Phú Thứ
Huyện Kinh Môn, Tỉnh Hải Dương

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG

- Chuyên bán buôn sơn, vỏ xe, dầu và các sản phẩm của dầu.

CHÚC MỪNG TẠP CHÍ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN THƯƠNG MẠI THÁI BÌNH

Địa chỉ: Thôn Đồng Phong, Xã Bình Lãng
Huyện Tứ Kỳ, Tỉnh Hải Dương

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG CHÍNH:

- Sản xuất, mua bán xăng
  Kinh doanh cung ứng vật liệu xây dựng cho các đơn vị thi công như: cát các loại, xi măng
- Xây dựng các công trình giao thông thủy lợi.



Giám đốc Nguyễn Thái Bình

CHÚC MỪNG TẠP CHÍ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY - BỘ CÔNG AN

DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN THẮNG TRUNG
CỬA HÀNG XĂNG DẦU LÊ LỢI

Địa chỉ: Thôn Chuối, Xã Lê Lợi, Huyện Gia Lộc, Tỉnh Hải Dương



NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG

- Kinh doanh xăng dầu

Chủ doanh nghiệp:
Đỗ Văn Thắng

CHÚC MỪNG TẠP CHÍ PC&CC - BỘ CÔNG AN

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HOÀNG KHANG PHÚC

Địa chỉ: 58 23/36A, Khu Phố Đông Chiêu, Phường Tân Đông Hiệp
Thị Xã Dĩ An, Tỉnh Bình Dương
Điện thoại: 0650 3725 80
GIÁM ĐỐC: NGUYỄN VĂN HÙNG

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG:

- Thiết kế, tư vấn, lắp đặt thiết bị phòng cháy chữa cháy
- Lắp đặt hệ thống camera
- Lắp đặt hệ thống chống sét



Chúc Mừng Tạp Chí PC & CC

HỢP TÁC XÃ HOA MAI

Địa chỉ: Khu An Trung, Thị Trấn Kinh Môn
Huyện Kinh Môn, Tỉnh Hải Dương

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG

- Sản xuất và kinh doanh vải
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ



Chủ nhiệm hợp tác xã
Phùng Thị Mai



CÔNG TY CHẾ BIẾN THỦY SẢN LONG HẢI

Địa chỉ: Lô 7, Khu Nhà Xưởng, KCN Hoàng Mai, Quận Hoàng Mai
Thành phố Hà Nội
Điện thoại: 043.8581969
0436342918
Fax: 043.8342808

CHÚC MỪNG
TẠP CHÍ PC&CC - BỘ CÔNG AN

DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN PHẠM TƯỜNG

Địa chỉ: Thôn Phương Tường
Xã Tân Việt, Thanh Miện
Tỉnh Hải Dương

Giám đốc: Phạm Văn Tường

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG

Kinh doanh xăng dầu

CHÚC MỪNG
TẠP CHÍ PC & CC - BỘ CÔNG AN

CÔNG TY TNHH NHÂN TÂM

Địa chỉ: Số nhà 17, Ngách 26, Ng5 166, Đường Vũ Hựu,
Phường Thanh Bình, Tp. Hải Dương, Tỉnh Hải Dương
Giám đốc: Lê Thị Thu Hương

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG

Sản xuất xuất ăn công nghiệp, cơm hộp

CHÚC MỪNG
TẠP CHÍ PC&CC

TẠP CHÍ
PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY
Số 65 tháng 12/2014
ISSN 1859 - 4719



TỔNG BIÊN TẬP
Thiếu tướng, PGS, TS. ĐỖ NGỌC CẨN

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
Đại tá, PGS, TS. NGÔ VĂN XIÊM
Thượng tá, ThS. NGUYỄN THÀNH LONG

THƯ KÝ TÒA SOẠN
ThS. PHẠM THỊ THOAN

TÒA SOẠN
243 Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân - Hà Nội
ĐT/ Fax: (04) 3553 7759
Email: tapchipccc@gmail.com
Website: daihocpccc.edu.vn

THIẾT KẾ
THÀNH PHƯƠNG NHUNG

In tại Công ty in Sao Việt
Địa chỉ: Số 9/40 Ngụy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội

Giấy phép xuất bản số 512/GP-BTTTT
Bộ Thông tin và Truyền thông cấp
ngày 01/4/2008

Ảnh bìa:
Diễn tập phương án chữa cháy trung tâm thương mại.

TRONG SỐ NÀY

THỜI SỰ - CHÍNH TRỊ
4. PV: Bộ Công an tổ chức Lễ kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam.
5. TRẦN BÁ THIỀU: Không ngừng xây dựng, phát triển đội ngũ các nhà giáo trong lực lượng CAND vì sự nghiệp giáo dục, đào tạo của ngành Công an.
8. ĐỖ NGỌC CẨN: Vai trò của cán bộ khoa học PCCC đối với công tác giáo dục đào tạo và nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực PCCC&CNCH.
11. THU HUYỀN: Diễn tập phương án chữa cháy và CNCH quy mô lớn.
12. PHƯƠNG NHUNG: Trường Đại học PCCC: Nhiều sự kiện có tính chất bước ngoặt.

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH
14. LƯƠNG SƠN: Giây phút lịch sử của quân đội anh hùng.
15. TRẦN BẢO ĐIỆP – PHẠM THỊ THẢO: Học ngoại ngữ theo gương Bác.

PHONG TRÀO TOÀN DÂN TÍCH CỰC THAM GIA CÔNG TÁC PCCC
17. NGUYỄN KHẮC NGỌC – ĐẶNG TRUNG KHÁNH: Nâng cao chất lượng hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở tại các nhà máy thủy điện trên địa bàn tỉnh Sơn La.
19. LÊ NHƯ CƯỜNG – LƯƠNG THỊ XUÂN THU: Thanh Hóa: Hiệu quả từ phong trào Toàn dân PCCC.
21. THÁI THỤY: Công ty TNHH Công nghiệp Chính xác Việt Nam 1: An toàn để sản xuất.

NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG CÔNG TÁC PCCC
23. LẠI THỊ HỒNG CHUYÊN: Quy định mới về chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy.
25. HUỲNH QUANG TÂM: Đảm bảo an toàn PCCC đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ trong khu dân cư trên địa bàn TP Hồ Chí Minh.

VẤN ĐỀ HÔM NAY
27. DƯƠNG THIÊN HƯƠNG: Cháy, nổ hóa chất: Hiểm họa khó lường.

NGHIÊN CỨU – TRAO ĐỔI
29. PHẠM VĂN NĂM: Vốn ODA – Kênh huy động vốn cho công tác PCCC&CNCH
31. NGUYỄN MINH KHƯƠNG – NGUYỄN LÊ DUY: "Lửa bắn phá – Flashover": Dấu hiệu và phương pháp xử lý.
33. PHẠM THỊ HẠNH – NGÔ XUÂN TÙNG: Nghiên cứu ứng dụng động cơ một chiều không chổi than nhằm khắc phục sự cố phát sinh tia lửa điện cho hệ truyền động ô tô điện.
35. TRẦN VĂN HUỲNH – LÊ THỊ HỒNG HIỆP: Phòng chuẩn liều Neutron – Đảm bảo liều chuẩn, đảm bảo an toàn phóng xạ.
37. TRẦN ĐỨC HOÀN: Nâng cao hiệu quả sử dụng ly hợp trên xe chữa cháy của Nhật Bản.

BẠN CÓ BIẾT
39. DUY ANH: Vòi rồng lửa và sự tàn phá khốc liệt của tự nhiên.
40. THÙY DƯƠNG: Kader Toy: Thảm họa công nghiệp của Thái Lan.

PHỔ BIẾN KIẾN THỨC PCCC&CNCH TRONG CỘNG ĐỒNG
41. TRƯƠNG ĐÌNH HỒNG – NGUYỄN NGỌC QUANG: Một số khuyến cáo đảm bảo an toàn PCCC đối với các cửa hàng tạp hóa ở đô thị.
42. ĐÀO TUẤN: Tuyên truyền kiến thức PCCC cho trẻ em qua truyện tranh (Kỳ 3).

VĂN HÓA – NGHỆ THUẬT
43. TRANG HUYỀN: Những trái tim sáng ngời trong biển lửa.
44. HUYỀN TRANG: Những bức họa mang hồn lửa.
46. QUANG LÂM: Những hình ảnh đẹp về người lính quân đội nhân dân Việt Nam qua cuộc vận động sáng tác tranh cổ động năm 2014.

BỘ CÔNG AN TỔ CHỨC LỄ KỶ NIỆM NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM

Nhân kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam, ngày 20/11/2014, tại Hà Nội, Bộ Công an đã tổ chức trọng thể Lễ kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam trong lực lượng Công an nhân dân. Đại tướng Trần Đại Quang - Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Đảng ủy Công an Trung ương, Bộ trưởng Bộ Công an tới dự và phát biểu chúc mừng.



Bộ trưởng Bộ Công an Trần Đại Quang trao bằng khen cho 14 nhà giáo trong lực lượng Công an nhân dân vừa vinh dự được Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu cao quý "Nhà giáo Nhân dân", "Nhà giáo Ưu tú". *Ảnh:* P.V

"Tôn sư trọng đạo" là truyền thống quý báu, bản sắc văn hóa tốt đẹp của dân tộc ta, được vun đắp qua nhiều thế hệ, góp phần tạo nên nền văn hiến Việt Nam với bề dày hàng nghìn năm lịch sử. Từ xưa đến nay, nghề giáo luôn được xã hội tôn vinh là nghề cao quý. Đối với mỗi nhà giáo trong lực lượng Công an nhân dân, không chỉ có niềm tự hào với sự nghiệp "trồng người" mà hơn thế nữa, mỗi nhà giáo trong lực lượng Công an nhân dân còn rất vinh dự và tự hào vì những học trò do mình đào tạo sẽ trở thành những người con ưu tú của xã hội, góp phần giữ bình yên cho cuộc sống của nhân dân, bảo vệ và giữ bình yên cho đất nước.

Trong những năm qua, Bộ Công an đã chỉ đạo, ban hành nhiều văn bản nhằm xác định rõ vai trò và tầm quan trọng trong công tác xây dựng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục trong các trường Công an nhân dân, đảm bảo đủ về số lượng, có cơ cấu hợp lý, đồng bộ theo quy mô, đáp ứng nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của lực lượng Công an nhân dân. Sự nỗ lực và những cống hiến của các nhà giáo trong lực lượng Công an nhân dân đã được Đảng, Nhà nước và ngành Công an đánh giá, ghi nhận. Nhiều đồng chí được đào tạo dưới mái trường Công an nhân dân đã trưởng thành, giữ vị trí, trọng trách cao trong lực lượng Công an nhân dân và cấp ủy, chính quyền các cấp. Đến nay, các trường trong lực lượng Công an nhân dân đã có 17 Nhà giáo Nhân dân và 166 Nhà giáo Ưu tú. Năm 2014, Chủ tịch nước đã phong tặng danh hiệu Nhà giáo Nhân dân cho 2 nhà giáo, danh hiệu Nhà giáo Ưu tú cho 12 nhà giáo Công an nhân dân, 58 đồng chí được tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp giáo dục"...

Phát biểu tại buổi lễ, Bộ trưởng Trần Đại Quang bày tỏ lòng tri ân và biểu dương những nỗ lực, đóng góp tích cực, có hiệu quả của các thế hệ nhà giáo Công an nhân dân đối với sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội. Các thế hệ nhà giáo Công an nhân dân đã không ngừng nỗ lực phấn đấu, khắc phục khó khăn, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, góp phần đào tạo hàng chục vạn cán bộ, chiến sĩ, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu công tác, chiến đấu, xây dựng lực lượng Công an nhân dân. Bộ trưởng Trần Đại Quang cho rằng, để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới, cần chú trọng công tác giáo dục, đào tạo, phát huy nguồn lực con người, yếu tố cơ bản quyết định chất lượng, hiệu quả công tác công an. Đây là nhiệm vụ quan trọng của toàn lực lượng Công an nhân dân, trong đó đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trong ngành. Mỗi thầy giáo, cô giáo cần nhận thức rõ trách nhiệm nặng nề và to lớn của mình đối với việc dạy "chữ", dạy "người".

Bộ trưởng Trần Đại Quang đề nghị các thầy giáo, cô giáo tiếp tục đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng phát huy tư duy sáng tạo và năng lực tự đào tạo của người học, gắn kết chặt chẽ giữa lý luận với thực tiễn, với nhu cầu sử dụng cán bộ, nhất là đào tạo sau đại học; thường xuyên cải tiến phương pháp quản lý phù hợp với mỗi cấp trình độ, loại hình và đối tượng đào tạo; chú trọng công tác xây dựng Đảng, công tác quần chúng, các hoạt động giáo dục truyền thống. Bộ trưởng Trần Đại Quang nhấn mạnh: Để gắn kết giữa lý luận và thực tiễn công tác, chiến đấu, xây dựng lực lượng, cần phát triển đội ngũ giáo viên thỉnh giảng và thí điểm phân công kiêm nhiệm Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn nghiệp vụ; Trưởng, Phó khoa bộ môn nghiệp vụ kiêm Trưởng, Phó phòng nghiệp vụ của một số Cục nghiệp vụ. Đổi mới cơ chế quản lý giáo viên theo hướng phát huy năng lực và sức sáng tạo cá nhân; thu hút cán bộ giỏi của các ngành, nhất là về lý luận chính trị, khoa học - công nghệ tham gia giảng dạy trong các học viện, trường Công an nhân dân.

Bộ trưởng Trần Đại Quang cũng yêu cầu các nhà trường, học viện cần thực hiện nghiêm túc các quy định về luân chuyển, đi thực tế đối với giáo viên để cập nhật kiến thức phục vụ giảng dạy trong nhà trường. Đồng thời, phát huy tính năng động, sáng tạo của học viên, khuyến khích học viên tích cực nghiên cứu khoa học, tham gia giải quyết các vấn đề mà thực tiễn công tác, chiến đấu, xây dựng lực lượng đặt ra, thực sự là lực lượng dự bị sẵn sàng chiến đấu đáp ứng yêu cầu xây dựng lực lượng Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại.

Nhân dịp này, thừa ủy quyền của Chủ tịch nước, Bộ trưởng Bộ Công an Trần Đại Quang đã trao bằng khen cho 14 nhà giáo trong lực lượng Công an nhân dân vừa vinh dự được Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu cao quý "Nhà giáo Nhân dân", "Nhà giáo Ưu tú".

PV

KHÔNG NGỪNG XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ CÁC NHÀ GIÁO TRONG LỰC LƯỢNG CAND VÌ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO CỦA NGÀNH CÔNG AN*

Trung tướng TRẦN BÁ THIỀU
Bí thư Đảng ủy, Tổng cục trưởng Tổng cục XDLL CAND

Sáng ngày 20/11/2014, tại Hà Nội, Bộ Công an đã long trọng tổ chức lễ mít tinh kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam. Trung tướng Trần Bá Thiều – Bí Thư Đảng ủy, Tổng cục trưởng Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân (XDLL CAND) tới dự và có bài diễn văn tại buổi lễ, ôn lại truyền thống vẻ vang và tôn vinh những người làm công tác giáo dục, đào tạo trong lực lượng CAND. Tạp chí PC&CC trân trọng giới thiệu toàn văn bài diễn văn của đồng chí Tổng cục trưởng.



Trung tướng Trần Bá Thiều – Bí Thư Đảng ủy, Tổng cục trưởng Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân đọc diễn văn tại buổi lễ. *Ảnh:* P.V

Kính thưa đồng chí Đại tướng, GS, TS. Trần Đại Quang - Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Đảng ủy Công an Trung ương, Bộ trưởng Bộ Công an!

Kính thưa các đồng chí Thứ trưởng, các đồng chí lãnh đạo đại diện các Tổng cục, Bộ Tư lệnh, lãnh đạo các học viện, trường CAND!

Kính thưa các Nhà giáo lão thành!

Thưa các thầy, cô giáo và các em học viên thân mến!

Hôm nay, trong niềm hân hoan kỷ niệm ngày Quốc tế Hiến chương các nhà giáo, Bộ Công an long trọng tổ chức Lễ kỷ niệm 32 năm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 nhằm ôn lại truyền thống vẻ vang và tôn vinh những người làm công tác giáo dục đào tạo trong lực lượng CAND. Lời đầu tiên, cho phép tôi nhiệt liệt chào mừng và trân trọng cảm ơn đồng chí Đại tướng, GS, TS. Trần Đại Quang - Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Đảng ủy Công an Trung ương, Bộ trưởng Bộ Công an; các đồng chí lãnh đạo Bộ Công an; lãnh đạo các Tổng cục; các đơn vị trực thuộc Bộ; các Nhà giáo lão thành, Nhà giáo Nhân dân, Nhà giáo Ưu tú; các đồng chí được công nhận danh hiệu Giảng viên dạy Giỏi, Giáo viên dạy Giỏi cấp Bộ năm 2014, giáo viên và học viên tiêu biểu của các học viện, trường CAND có mặt trong buổi lễ trọng thể này.

Kính thưa các đồng chí!

Trong mỗi chúng ta ngồi đây, ai cũng đều giữ trong trái tim mình lòng biết ơn, sự kính trọng đối với các thầy cô giáo. Điều đó bắt nguồn từ truyền thống "Tôn sư trọng đạo" đã hình thành và đi cùng lịch sử hàng ngàn năm của dân tộc. Bắt đầu từ những câu ca mượt mà, trong sáng, ấm áp và chân tình: "Công cha - nghĩa mẹ - ơn thầy", "Nhất tự vi sư, bán tự vi sư", "Không thầy đố mày làm nên", "Muốn sang thì bắc cầu Kiều/ Muốn con hay chữ phải yêu lấy thầy"... Và để ghi nhớ công ơn, tri ân những người có công khai tâm cho con người bằng chữ, chúng ta không thể không nhớ đến câu: "Mồng Một tết Cha, mồng Hai tết Mẹ, mồng Ba tết Thầy". Phong tục ấy cũng bắt nguồn sâu xa từ đạo lý "Uống nước nhớ nguồn", "Tôn sư trọng đạo" của dân tộc.

Tiếp nối truyền thống của dân tộc, ngày nay, Đảng và Nhà nước ta luôn đặt giáo dục và người thầy ở vị trí trang trọng nhất theo đúng quan điểm "Giáo dục là quốc sách hàng đầu", "Nghề dạy học là nghề cao quý nhất trong những nghề cao quý".

Đối với mỗi nhà giáo trong lực lượng CAND, chúng ta không chỉ có niềm tự hào với sự nghiệp "trồng người" mà hơn thế nữa, mỗi nhà giáo trong lực lượng CAND còn rất vinh dự và tự hào vì những học trò do mình đào tạo sẽ trở thành những người con ưu tú của xã hội, góp phần giữ bình yên cho cuộc sống của nhân dân, bảo vệ và giữ bình yên cho đất nước. Trước khi làm thầy, ai cũng từng trải qua những tháng năm học trò miệt mài đèn sách. Sự đồng cảm, sẻ chia giữa thầy và trò trong lực lượng CAND đã xóa nhòa khoảng cách, ranh giới giữa cấp trên – cấp dưới và những khuôn thức khô khan của điều lệnh.

* *Đầu đề do Ban Biên tập đặt*

Nhờ sự tận tụy, gương mẫu, đức hy sinh, vượt lên trên gian khó của mỗi người thầy trong lực lượng CAND đã hình thành nên trong mỗi thế hệ học trò – những chiến sỹ CAND ngay từ khi bước chân vào học tập dưới mỗi mái trường CAND đạo đức, tác phong, lễ tiết chuẩn mực, trở thành người con có ích cho xã hội, không ngại khó khăn, gian khổ vì sự bình yên, hạnh phúc của nhân dân, đất nước.

Kính thưa các đồng chí!

Nguồn lực giáo dục, đào tạo trước hết là nguồn lực con người, trong đó, vai trò, chất lượng của thầy cô giáo và cán bộ quản lý giáo dục là quan trọng nhất. Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đánh giá cao vị trí, vai trò của người thầy, những người mở trí, khai tâm cho người khác. Bác nói rằng: Phải xây dựng đội ngũ những người thầy giáo tốt, xứng đáng là thầy giáo. Theo quan điểm của Bác, thầy giáo phải thật thà, yêu nghề của mình, phải có đạo đức cách mạng, phải có chí khí cao thượng, phải "Tiên ưu, Hậu lạc". Nghĩa là khó khăn phải chịu trước thiên hạ, sung sướng thì hưởng sau thiên hạ; phải yên tâm công tác, thật thà, đoàn kết, phải thương yêu học trò như con em ruột thịt của mình; đồng thời phải "luôn luôn ra sức thi đua trong công tác và học tập, thật thà tự phê bình và phê bình để cùng nhau tiến bộ".

Khắc ghi lời Bác dạy và quán triệt quan điểm phát triển giáo dục đào tạo của Đảng và Nhà nước, trong những năm qua, Bộ Công an đã chỉ đạo ban hành các văn bản nhằm xác định rõ vai trò và tầm quan trọng trong công tác xây dựng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục, trong đó có Kế hoạch số 128 về tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng, chuẩn hóa trình độ chức danh đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục các trường CAND giai đoạn 2012-2015; Đề án thành phần số 5 "Phát triển và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên", trong đó, xác định rõ mục tiêu xây dựng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục các trường CAND đến năm 2020 là "Tập trung các nguồn lực xây dựng quy hoạch, thực hiện tuyển chọn đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các trường CAND đảm bảo đủ về số lượng, có cơ cấu hợp lý, đồng bộ theo quy mô, đáp ứng nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của lực lượng CAND trong từng giai đoạn; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các trường CAND đạt chuẩn theo quy định của nhà nước về trình độ chuyên môn, chính trị, ngoại ngữ, kỹ năng nghề nghiệp". Vừa qua, Bộ Công an đã tổ chức tổng kết toàn diện 70 năm công tác giáo dục đào tạo và triển khai chương trình nhiệm vụ năm học 2014 – 2015. Đảng ủy Công an Trung ương đã ban hành Nghị quyết số 17-NQ/ĐUCA, Bộ trưởng Bộ Công an đã có Chỉ thị số 13/CT-BCA về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong CAND để cụ thể hóa Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Đây là những văn bản quan trọng đánh dấu sự phát triển của công tác giáo dục đào tạo trong CAND thời kỳ đổi mới.

Thực hiện chủ trương và sự chỉ đạo thống nhất của Bộ Công an, sự nắm bắt kịp thời, tổ chức triển khai thực hiện quyết liệt của Tổng cục XDLL CAND và các đơn vị chức năng, trong những năm, qua các trường CAND đã xây dựng kế hoạch phát triển, chuẩn hóa chức danh cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục; đào tạo, bồi dưỡng giáo viên theo chức danh, tập trung đầu tư mở rộng hợp tác với nước ngoài trong giáo dục đào tạo. Đến nay, các trường đều có chương trình, kế hoạch, biện pháp đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ cho đội ngũ giáo viên. Một số trường đã chủ động khai thác có hiệu quả các nguồn kinh phí từ các đề án, dự án; đã xây dựng các văn bản, chính sách có tác dụng tích cực, khuyến khích đội ngũ giáo viên nâng cao trình độ. Chỉ tính riêng trong 2 năm gần đây các trường CAND đã tuyển dụng bổ sung 455 giáo viên, 98 cán bộ quản lý giáo dục, nâng tổng số giáo viên cơ hữu trong các trường CAND là 3.129 đồng chí và 2.123 cán bộ quản lý giáo dục; trong đó có 258 giáo viên có trình độ Tiến sỹ, 1.416 giáo viên có trình độ Thạc sỹ, 14 Giáo sư, 67 Phó Giáo sư. Ngoài ra, còn có hơn 506 giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục của các trường hiện đang được đào tạo Tiến sỹ, Thạc sỹ ở các trường trong và ngoài ngành Công an.

Sự nỗ lực và những công lao cống hiến của các nhà giáo trong lực lượng CAND đã được Đảng, Nhà nước và ngành Công an đánh giá, ghi nhận. Nhiều đồng chí được đào tạo dưới mái trường CAND đã trưởng thành, giữ vị trí, trọng trách cao trong lực lượng CAND và cấp ủy chính quyền các cấp. Đến nay, trong các trường CAND đã có 17 Nhà giáo Nhân dân và 166 Nhà giáo Ưu tú. Riêng năm 2014, Chủ tịch nước đã phong tặng danh hiệu cao quý "Nhà giáo Nhân dân" cho 02 nhà giáo, danh hiệu Nhà giáo Ưu tú cho 12 nhà giáo CAND và 58 đồng chí được tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp giáo dục". Hội đồng xét, bổ nhiệm danh hiệu giảng viên, giáo viên dạy giỏi của Bộ Công an đã công nhận 75 đồng chí đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp Bộ và 293 đồng chí đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp trường. Đây là những danh hiệu cao quý mà Đảng, Nhà nước và ngành Công an ghi nhận đối với đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục trong lực lượng CAND.

Nhân dịp này, thay mặt Đảng ủy, lãnh đạo Tổng cục XDLL CAND, các thầy, cô giáo, học viên các trường CAND, tôi xin chân thành cảm ơn sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, sự chỉ đạo trực tiếp sâu sát của Đảng ủy Công an Trung ương, lãnh đạo Bộ và các đơn vị chức năng đã tạo điều kiện tốt nhất để đội ngũ nhà giáo các trường CAND phát triển nhanh, bền vững, đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực cho lực lượng CAND trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế.

Kính thưa các đồng chí!

Ngày nay, trước xu thế hội nhập quốc tế và sự phát triển nhanh chóng của tình hình kinh tế, xã hội, khoa học công nghệ, sự đổi mới mạnh mẽ của công tác giáo dục - đào tạo, cũng như những diễn biến phức tạp của nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự, đặt ra cho công tác giáo dục đào tạo trong CAND nhiều thách thức mới trong khi lý luận nghiệp vụ trong đào tạo còn chưa bám sát và theo kịp với thực tiễn của cuộc đấu tranh bảo vệ an ninh trật tự và mục tiêu xây dựng lực lượng Công an "cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại". Công tác tuyển chọn giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục của các trường chưa đáp ứng kịp với quy mô đào tạo; công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục phần lớn mới chỉ dừng lại trong kế hoạch chung của từng trường, chưa xác định lộ trình chi tiết để thực hiện; chưa có đủ các điều kiện để đảm bảo cho việc thực hiện có kết quả. Trong đội ngũ giáo viên và cán bộ quản

lý giáo dục vẫn còn những hiện tượng tiêu cực, vi phạm đạo đức, lối sống. Tình trạng học viên vi phạm nội quy, kỷ luật vẫn còn. Những hiện tượng nêu trên tuy không nhiều nhưng ảnh hưởng rất lớn đến uy tín của người thầy, chất lượng đào tạo, giảm sút lòng tin của nhân dân.

Để quán triệt, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XI về "Đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế", Nghị quyết của Đảng ủy Công an Trung ương và Chỉ thị của lãnh đạo Bộ Công an về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong CAND và Đề án thành phần số 5 "Phát triển và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên", trong thời gian tới đòi hỏi công tác giáo dục đào tạo trong CAND phải tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác đào tạo, cung cấp bổ sung nguồn nhân lực chất lượng cao cho toàn lực lượng.

Để làm được điều đó, các học viện, trường CAND cần thực hiện đồng bộ các giải pháp xây dựng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức và lương tâm nghề nghiệp trong sáng, có lối sống và cách ứng xử chuẩn mực, thực sự là tấm gương sáng cho học viên noi theo. Mỗi người thầy phải luôn tìm tòi, sáng tạo, có phương pháp làm việc khoa học, có ý trí vượt khó và đặc biệt phải có tâm huyết với nghề nghiệp. Các thầy giáo, cô giáo không nên tự bằng lòng với những kiến thức đã có mà phải tiếp tục nâng cao, vươn xa hơn nữa về nhận thức, tiếp cận tốt hơn với phương pháp giảng dạy tích cực, nhằm tạo ra những sản phẩm tốt nhất cho xã hội. Ngoài ra, mỗi nhà giáo trong các học viện, trường CAND phải hăng hái đi đầu trong việc thực hiện Chỉ thị 03 của Bộ Chính trị về "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", Chỉ thị của Bộ trưởng về "Tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương, điều lệnh, xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ" và Cuộc vận động "Mỗi thầy giáo, cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo" bằng những nội dung cụ thể và thiết thực. Cả thầy và trò cùng phải hăng hái trong các phong trào thi đua học tập tốt, rèn luyện tốt, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, phấn đấu vì mục tiêu xây dựng "Nhà trường kỷ cương, Nhà giáo mẫu mực, Học viên tích cực" và mục tiêu "Quy hoạch ổn định – Đổi mới toàn diện – Nâng cao chất lượng – Đáp ứng nhu cầu" trong các trường CAND.

Kính thưa các đồng chí!

Trong những năm tới, yêu cầu về chất lượng giáo dục đào tạo ngày càng cao, trong khi cơ sở vật chất và các điều kiện làm việc vẫn còn khó khăn, thiếu thốn, nhưng với sự quan tâm của Đảng uỷ Công an Trung ương, lãnh đạo Bộ Công an, sự phối hợp có hiệu quả của các cơ quan chức năng, sự nỗ lực của các học viện, trường CAND và đặc biệt là sự nỗ lực, nhiệt huyết mà đội ngũ giáo viên các trường CAND, nhất định chúng ta sẽ vượt qua khó khăn, thử thách, từng bước đưa các trường CAND không ngừng phát triển bền vững. Hàng năm, sẽ có thêm nhiều giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục được phong tặng danh hiệu cao quý Nhà giáo Nhân dân, Nhà giáo Ưu tú, các chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư và Giáo viên dạy Giỏi để bổ sung vào lực lượng nòng cốt trong việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ giáo dục đào tạo đã đề ra, góp phần xây dựng lực lượng CAND cách mạng, chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại.

Nhân dịp này, thay mặt đội ngũ các thầy, cô giáo và những người làm công tác quản lý giáo dục, tôi xin bày tỏ mong muốn tiếp tục nhận được sự quan tâm tạo điều kiện nhiều hơn nữa của Đảng ủy Công an Trung ương, lãnh đạo Bộ, các Tổng cục, đơn vị chức năng trực thuộc Bộ Công an quan tâm phối hợp, để các trường CAND không ngừng phát triển, đội ngũ các nhà giáo được cống hiến nhiều nhất, tốt nhất cho sự nghiệp giáo dục đào tạo của Ngành. Xin gửi tới các thầy, cô giáo, các vị đại biểu lời chúc sức khoẻ, hạnh phúc, thành đạt!

Xin trân trọng cảm ơn!■





VAI TRÒ CỦA CÁN BỘ KHOA HỌC PCCC ĐỐI VỚI CÔNG TÁC GIÁO DỤC ĐÀO TẠO VÀ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC TRONG LĨNH VỰC PCCC&CNCH

Thiếu tướng, PGS, TS. ĐỖ NGỌC CẨN
Đảng ủy viên Đảng ủy Tổng cục XDLL CAND,
Phó Tổng cục trưởng Tổng cục XDLL CAND

Đổi mới nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học (NCKH) là nhiệm vụ thường xuyên và rất quan trọng trong hệ thống giáo dục quốc dân. Đó không chỉ là trách nhiệm mà còn là uy tín, danh dự và sự tồn tại của mỗi nhà trường khi tạo ra những sản phẩm, nguồn nhân lực chất lượng cao cho xã hội. Ở nước ta hiện nay, NCKH có tầm quan trọng đặc biệt trong giáo dục vì không những góp phần nâng cao chất lượng đào tạo mà còn tạo ra những tri thức mới, sản phẩm mới phục vụ cho sự phát triển của nhân loại. Để khoa học, công nghệ đáp ứng được nhu cầu phát triển của xã hội, các nhà nghiên cứu, những người làm công tác khoa học, nhất là giảng viên tại các trường đại học (những cán bộ khoa học) có vai trò vô cùng quan trọng. Vai trò của cán bộ khoa học PCCC đối với công tác đào tạo và NCKH không nằm ngoài quy luật đó.

Cán bộ khoa học là những người làm công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học, quản lý giáo dục, chuyển giao công nghệ tại các cơ sở giáo dục, viện nghiên cứu, trung tâm nghiên cứu và một số nhà hoạt động thực tiễn... đem kết quả nghiên cứu khoa học của mình ứng dụng vào thực tế... Với vai trò đó, những năm qua cán bộ khoa học trong lĩnh vực PCCC đã có nhiều đóng góp trong quá trình hình thành và phát triển của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.

Ngay từ những ngày đầu mới thành lập (1956 - 1960), mặc dù với đội ngũ cán bộ còn rất mỏng, cả nước chỉ gồm 314 người, nhưng Đảng, Nhà nước và Bộ Công an đã rất quan tâm đến công tác đào tạo đội ngũ cán bộ khoa học làm công tác PCCC. Tháng 9/1959, Bộ Công an đã cử 05 đồng chí đi học Trung cấp PCCC khóa đầu tiên tại Trường Trung cấp PCCC Lêningrat thuộc Bộ Nội vụ Liên bang Xã hội chủ nghĩa Xô Viết (cũ). Ở trong nước, Bộ Công an đã liên tục mở 03 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC cho 130 cán bộ PCCC, trong đó có 02 lớp với do chuyên gia PCCC của Liên Xô giảng dạy. Đây có thể coi là những cán bộ khoa học PCCC đầu tiên ở nước ta.

Công việc mà những cán bộ khoa học PCCC đã làm ở thời điểm đó là nghiên cứu, xây dựng những kiến thức lý luận nghiệp vụ cơ bản trong hoạt động PCCC, bao gồm: phương châm, nguyên tắc và những biện pháp nghiệp vụ cơ bản trong hoạt động PCCC. Mặc dù việc nghiên cứu ban đầu là dựa trên cơ sở lý luận được dịch từ các tài liệu về PCCC của Liên Xô, có vận dụng thực tiễn của Việt Nam nhưng những lý luận ban đầu này, đến nay vẫn còn nguyên giá trị. Đồng thời, các nhà khoa học PCCC cũng đã

đầu tư nghiên cứu, xây dựng, ban hành một số văn bản quy phạm pháp luật quan trọng, làm nền móng cho sự phát triển của lĩnh vực khoa học PCCC non trẻ lúc đó, đó là: Pháp lệnh Quy định việc quản lý của Nhà nước đối với công tác PCCC (1961); các tiêu chuẩn an toàn PCCC... Trong lĩnh vực hoạt động thực tiễn, cuối năm 1958, đội ngũ cán bộ PCCC Hà Nội đã nghiên cứu và chế tạo thành công bọt A + B để chữa cháy xăng dầu, giúp bảo vệ an toàn cho các cơ sở bảo quản xăng dầu của Hà Nội và các tỉnh phía Bắc.

Sau khi Pháp lệnh Quy định việc quản lý của Nhà nước đối với công tác PCCC (1961) ban hành đến năm 1975, đội ngũ các nhà khoa học PCCC được hình thành, phát triển mạnh mẽ do Bộ Công an tăng cường cử cán bộ đi đào tạo Đại học, Trung cấp PCCC tại Liên Xô và Cộng hòa Dân chủ Đức. Từ năm 1962 đến năm 1975, Bộ Công an đã cử 05 đoàn với 50 đồng chí đi học Đại học PCCC tại Matxcova; 04 đoàn với 40 đồng chí đi học Trung cấp PCCC ở Lêningrat và 02 đoàn với 10 đồng chí đi học Trung cấp PCCC ở Cộng hòa Dân chủ Đức.

Đội ngũ các nhà khoa học này, sau khi tốt nghiệp về nước đã lần lượt được bố trí công tác tại Cục Cảnh sát PCCC và các Phòng Cảnh sát PCCC các địa phương, với nhiệm vụ vừa chiến đấu, vừa làm giáo viên giảng dạy, huấn luyện, nghiên cứu khoa học về PCCC tại các đơn vị. Những cán bộ thời kỳ đó sau này đã trở thành những cán bộ lãnh đạo cốt cán của Cục Cảnh sát PCCC, Trường PCCC và các Phòng Cảnh sát PCCC các địa phương.

Trong điều kiện kinh tế của đất nước và ngành Công an còn gặp rất nhiều khó khăn, nhưng bằng sự yêu ngành, mến nghề và sự tâm huyết trong công tác nghiên cứu khoa học, năm 1970, các cán bộ của Cục Cảnh sát PCCC đã nghiên cứu, chế tạo thành công thuốc bọt hòa không khí để chữa cháy xăng dầu từ quả bồ hòn, phục vụ yêu cầu bảo vệ PCCC cho công tác chiến đấu và sản xuất ở miền Bắc. Năm 1973, các cán bộ của Cục Cảnh sát PCCC cũng đã phối hợp nghiên cứu, chế tạo thành công trên 5.000 quả bom, mìn cháy, nổ hẹn giờ tự động, phục vụ kháng chiến, để bộ đội ta đánh phá kho tàng, hậu cứ của địch. Các nhà khoa học PCCC thời kỳ này cũng đã nghiên cứu, tham mưu cho Bộ Công an và các Bộ, Ngành xây dựng, ban hành 10 văn bản, tiêu chuẩn về PCCC, là nền móng cho việc nghiên cứu, phát triển các tiêu chuẩn, quy phạm về PCCC trong các lĩnh vực xây dựng, xăng dầu ở Việt Nam sau này.

Sau ngày thống nhất đất nước (từ 1976 - 1984), đội ngũ các nhà khoa học thời kỳ này đã được tăng thêm về số lượng và nâng cao về chất lượng với nhiều cán bộ được cử đi đào tạo Đại học, Phó Tiến sỹ PCCC tại Liên Xô và Cộng hòa Dân chủ Đức. Từ năm 1976 đến năm 1984, Bộ Công an đã cử 08 đồng chí đi nghiên cứu sinh về PCCC tại Liên Xô; 07 đoàn với 70 đồng chí đi học Đại học PCCC tại Matcova; 01 đoàn với 20 đồng chí đi học Trung cấp PCCC ở Lêningrat; 01 đoàn với 20 đồng chí đi học Trung cấp PCCC ở Cộng hòa Dân chủ Đức. Đội ngũ cán bộ thời kỳ này sau khi tốt nghiệp đã được phân công công tác trên khắp mọi miền của tổ quốc và đã có vai trò rất quan trọng trong việc nghiên cứu ứng dụng và phát triển của lực lượng Cảnh sát PCCC trong thời kỳ hòa bình, sau chiến tranh.

Các nhà khoa học ở Cục Cảnh sát PCCC và Trường Hạ sỹ quan Cảnh sát PCCC đã xây dựng được những tri thức lý luận nghiệp vụ PCCC đầu tiên, làm cơ sở cho công tác đào tạo trình độ Trung cấp PCCC với 20 giáo trình chuyên ngành PCCC; nghiên cứu thành công 04 đề tài cấp Trường, 05 đề tài cấp Khoa về PCCC. Đặc biệt, năm 1977, các cán bộ khoa học của Cục Cảnh sát PCCC và Trường Hạ sỹ quan Cảnh sát PCCC đã nghiên cứu thành công bột chữa cháy; năm 1980 đã nghiên cứu, lắp đặt thành công hệ thống báo cháy tự động được sử dụng rộng rãi trong công tác PCCC sau này.

Từ năm 1984 - 1999, đội ngũ các nhà khoa học về PCCC không ngừng được trưởng thành, phát triển về số lượng và chất lượng, gắn với kết quả đào tạo, nghiên cứu khoa học về PCCC của Trường Cao đẳng PCCC. Nhiều cán bộ khoa học của Trường và Cục Cảnh sát PCCC đã được cử đi đào tạo Đại học, Tiến sỹ tại Liên Xô. Giai đoạn này, đội ngũ các nhà khoa học của Trường và Cục đã xây dựng được bộ chương trình chuẩn đào tạo Cao đẳng PCCC gồm 39 môn học; 29 giáo trình, tài liệu dạy học cho 29 môn học cơ sở ngành và chuyên ngành PCCC; 134 công trình nghiên cứu khoa học với 04 đề tài cấp Bộ, 36 đề tài cấp cơ sở và 94 chuyên đề khoa học cấp Trường, cấp Bộ môn, Khoa về PCCC. Ở Cục Cảnh sát PCCC, các nhà khoa học cũng đã góp phần nghiên cứu, xây dựng được 15 tiêu chuẩn pháp quy về PCCC. Những kết quả nghiên cứu của các nhà khoa học thời kỳ này đã góp phần quan trọng trong việc hoàn thiện hệ thống lý luận nghiệp vụ PCCC, xây dựng chương trình đào tạo, biên soạn giáo trình, tài liệu dạy học về PCCC cũng như làm nền móng cho việc xây dựng Luật PCCC và các quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn về PCCC sau này.

Bước vào thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, từ năm 2000 đến nay, với mục đích đẩy mạnh công tác NCKH, nâng cao chất lượng đào tạo, các nhà khoa học về PCCC trong và ngoài Trường Đại học PCCC đã tập trung vào nghiên cứu những vấn đề bức xúc, nảy sinh trong quá trình thực hiện công tác giáo dục đào tạo, NCKH về PCCC cũng như thực tiễn chiến đấu của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH. Chỉ riêng đội ngũ cán bộ khoa học của Trường Đại học PCCC đã tham gia nghiên cứu thành công 01 đề tài cấp Nhà nước; chủ trì nghiên cứu 26 đề tài cấp Bộ, 65 đề tài cấp Cơ sở và 04 dự án, đề án khoa học khác liên quan đến công tác PCCC; nghiên cứu, xây dựng 10 chương trình đào tạo và trực tiếp nghiên cứu, biên soạn 40 loại giáo trình, 50 tài liệu dạy học. Các cán bộ khoa học của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH đã tham gia xây dựng 59 quy chuẩn, tiêu chuẩn về PCCC và các quy chuẩn, tiêu chuẩn có liên quan đến công tác PCCC; nghiên cứu, ứng dụng các thành tựu khoa học về PCCC, các công nghệ PCCC tiến tiến của thế giới vào Việt Nam. Cục Cảnh sát PCCC&CNCH và Cảnh sát PCCC các địa phương, đã nghiên cứu, thực hiện 45 đề tài nghiên cứu khoa học các cấp và 31 chuyên đề khoa học về PCCC; triển khai ứng dụng kết quả nghiên cứu của 25 đề tài, chuyên đề vào thực tế công tác PCCC tại các đơn vị, địa phương trên toàn quốc.

Những đóng góp của các cán bộ khoa học PCCC không chỉ góp phần hoàn thiện, đổi mới hệ thống giáo trình, tài liệu dạy học, cải tiến phương pháp giảng dạy, nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực làm công tác PCCC mà còn có giá trị cao về mặt khoa học, góp phần cung cấp tri thức khoa học mới, bước đầu có giá trị

ứng dụng trong thực tế để giải quyết những vấn đề cụ thể đảm bảo an toàn phòng chống cháy, nổ phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội của đất nước.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tích trên vẫn còn một số vai trò của cán bộ khoa học PCCC còn một số hạn chế nhất định như: số lượng các công trình, đề tài, dự án khoa học công nghệ để tạo ra các sản phẩm khoa học kỹ thuật, công nghệ mới có thể triển khai ứng dụng vào hoạt động thực tiễn của lực lượng PCCC vẫn còn rất khiêm tốn; hiệu quả đầu tư cho nghiên cứu khoa học còn chưa cao; hoạt động chuyển giao khoa học công nghệ còn rất ít. Các cán bộ khoa học PCCC chưa thực sự khẳng định được vị thế của mình trong lĩnh vực PCCC, một lĩnh vực khoa học rất non trẻ và đặc thù.

Những hạn chế trên do nhiều nguyên nhân khác nhau như: chưa có cơ quan nghiên cứu khoa học chuyên sâu về PCCC; số lượng cán bộ khoa học kỹ thuật về PCCC còn ít, phần lớn phải thực hiện công tác quản lý, lãnh đạo chỉ huy nên không dành được nhiều thời gian cho công tác quản lý; tỷ lệ cán bộ khoa học, công nghệ về PCCC có học hàm Giáo sư, Phó Giáo sư, học vị Tiến sỹ, Thạc sỹ còn rất thấp; chưa có những cán bộ khoa học, công nghệ đầu đàn; khả năng sử dụng ngoại ngữ của đội ngũ cán bộ khoa học công nghệ về PCCC (nhất là tiếng Anh) còn yếu kém; công tác tổ chức và quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học về PCCC chưa thật sự linh hoạt, chưa khoa học; chính sách đối với đội ngũ cán bộ khoa học, công nghệ về PCCC chưa thỏa đáng; điều kiện đảm bảo cho việc nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ khoa học, công nghệ về PCCC còn hạn chế...

Để phát huy hơn nữa vai trò và những cống hiến của các nhà khoa học PCCC đối với sự nghiệp giáo dục, đào tạo, nghiên cứu khoa học, trong thời gian tới cần thực hiện tốt một số nội dung sau:

Một là, cần nghiên cứu quán triệt các văn bản của Đảng, Nhà nước, Bộ Công an về nghiên cứu khoa học, đặc biệt là Nghị quyết Trung ương 6 khóa XI của Đảng Cộng sản Việt Nam về phát triển khoa học, công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Căn cứ vào Nghị quyết này, các đơn vị của lực lượng Cảnh sát PCCC cần xây dựng nghị quyết chuyên đề, kế hoạch về phát triển khoa học, công nghệ PCCC phù hợp trong từng giai đoạn; định hướng xây dựng chiến lược, kế hoạch nghiên cứu khoa học về PCCC trung và dài hạn.

Hai là, thực hiện thật tốt khâu tuyển dụng đội ngũ cán bộ khoa học, công nghệ của các đơn vị trong lực lượng Cảnh sát PCCC. Trong khâu quản lý, sử dụng đội ngũ cán bộ khoa học, công nghệ cần chú ý giao nhiệm vụ đúng chuyên môn, đúng vị trí, phù hợp sở trường, nguyện vọng của cán bộ; chú trọng kiểm tra, đánh giá thường xuyên. Định kỳ rà soát để có phương hướng điều động, luân chuyển cán bộ cho phù hợp, đảm bảo phát huy tốt năng lực, sở trường của cán bộ trong công tác nghiên cứu khoa học về PCCC.

Ba là, chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ về chuyên môn nghiệp vụ, phương pháp sư phạm, phương pháp nghiên cứu khoa học, phương pháp làm việc, kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý của đội ngũ cán bộ khoa học về PCCC. Đội ngũ cán bộ khoa học PCCC cần chủ động đi trước, đón đầu, tập trung nghiên cứu triển khai, áp dụng công nghệ mới, các tiến bộ kỹ thuật, biện pháp tổ chức mới và tăng cường hoạt động chuyển giao công nghệ, đồng thời, cần chú trọng đến hướng nghiên cứu dự báo, phân tích các xu hướng phát triển của lực lượng PCCC và các giải pháp đảm bảo an toàn PCCC trong quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hóa đất nước.

Bốn là, đổi mới công tác quản lý nghiên cứu khoa học về PCCC theo hướng gọn nhẹ, linh hoạt, đảm bảo sự tập trung và thống nhất. Đẩy mạnh hoạt động huy động và phát huy tiềm lực khoa học, công nghệ của các đơn vị Cảnh sát PCCC. Thiết lập mối liên kết chặt chẽ với các tổ chức khoa học, công nghệ trong và ngoài ngành PCCC. Thực hiện tốt chế độ chính sách đối với đội ngũ cán bộ khoa học, công nghệ PCCC để tạo động lực cho họ phấn đấu, nghiên cứu, cống hiến. Đồng thời cần sớm kiến nghị với các cấp có thẩm quyền nghiên cứu, ban hành chính sách đãi ngộ đối với đội ngũ cán bộ khoa học, công nghệ trong lực lượng CAND nói chung, lực lượng Cảnh sát PCCC nói riêng.

Năm là, mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế với các cơ sở đào tạo, nghiên cứu khoa học về PCCC của các nước tiên tiến trên thế giới. Hàng năm gửi cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kiến thức chuyên môn nghiệp vụ PCCC, kiến thức về khoa học, công nghệ về PCCC; tổ chức hội thảo quốc tế về các vấn đề ứng dụng khoa học, công nghệ trong công tác PCCC; hợp tác trong việc tài trợ các dự án, thiết bị về khoa học, công nghệ về PCCC cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.■

Ngày 21/11/2014, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH phối hợp với Tổng Công ty Khí Việt Nam (PV Gas) tổ chức diễn tập phương án chữa cháy phối hợp nhiều lực lượng xử lý tình huống cháy lớn tại Kho cảng PV Gas Vũng Tàu thuộc Công ty Chế biến Khí Vũng Tàu, xã Tân Phước, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, một công trình trọng điểm có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị và xã hội.

Tới dự và chỉ đạo buổi diễn tập có đồng chí Trung tướng, TS. Bùi Văn Thành - Thứ trưởng Bộ Công an, đồng chí Thiếu tướng, TS. Đoàn Việt Mạnh - Cục trưởng Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, đồng chí Trần Ngọc Thới - Phó chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; đại diện lãnh đạo Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Tổng Công ty Khí Việt Nam; đại diện một số Tổng cục, Vụ, Cục, Trường Đại học PCCC thuộc Bộ Công an, Cảnh sát PCCC của 16 địa phương trên cả nước; đại diện các Sở, Ban, Ngành của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đây là một phương án quy mô lớn với sự tham gia của hơn 400 người, 60 phương tiện cơ giới các loại (gồm 05 xe chỉ huy, 25 xe chữa cháy, 08 xe thang, 02 xe trạm bơm, 06 xe bồn, 02 xe cứu thương, 01 ca nô, 11 xe chở lực lượng, phương tiện chuyên dùng) và các trang thiết bị cứu nạn, cứu hộ, sơ cấp cứu, phân luồng giao thông khác.

Tình huống giả định là vào hồi 8 giờ ngày 21/11/2014, trong quá trình nhập LPG lạnh từ tàu ở Cầu cảng số 1 vào bồn thì trời đột ngột có dông, sét đánh trực tiếp vào



DIỄN TẬP PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY VÀ CNCH QUY MÔ LỚN

đỉnh bồn làm vỡ thiết bị đo mức LZT-0802. Hiệu ứng sét lan truyền gây nhiễu tín hiệu làm đóng đột ngột van nhập từ tàu vào bồn gây ứng suất lớn, phá tung mặt bích phía thượng nguồn của van, làm khoảng 60m^3 LPG lạnh tràn xuống chân bồn. Sau khoảng 1,5 phút, thủy thủ trên tàu mới phát hiện có sự cố và ngừng bơm LPG. LPG lạnh rò rỉ từ cụm van XV-0802 hấp thụ nhiệt môi trường hóa hơi khuếch tán ra xung quanh bắt cháy từ trên đỉnh bồn tạo thành ngọn lửa cao đến 2m và lan xuống tạo thành đám cháy dưới chân bồn TK-0801 với diện tích khoảng 200m^2, đe dọa làm biến dạng bồn nếu không có các biện pháp bảo vệ kịp thời.

Sau khi phát hiện cháy xảy ra, lực lượng PCCC cơ sở triển khai các phương án ứng cứu sự cố theo phương án của cơ sở, đồng thời báo tin cho lực lượng Cảnh sát PCCC Bà Rịa – Vũng Tàu. Nhận định tình hình đám cháy phát triển lớn và phức tạp, Giám đốc Cảnh sát PC&CC tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã báo cáo Cục trưởng Cục Cảnh sát PCCC&CNCH xin chi viện lực lượng, phương tiện của Cảnh sát PCCC&CNCH các địa phương lân cận. Theo đó, Thiếu tướng Đoàn Việt Mạnh - Cục trưởng Cục Cảnh sát PCCC&CNCH đã cử đồng chí Đại tá Nguyễn Mạnh Hội - Phó cục trưởng Cục Cảnh sát PCCC&CNCH trực tiếp đến hiện trường chỉ huy chữa cháy; huy động lực lượng, phương tiện chi viện của Cảnh sát PC&CC Đồng Nai, TP. Hồ Chí Minh và Bình Dương. Sau nửa giờ nỗ lực tổ chức công tác cứu chữa với sự phối hợp chặt chẽ, đúng chiến thuật chữa cháy, các lực lượng đã dập tắt đám cháy.

Đồng chí Thiếu tướng Đoàn Việt Mạnh khẳng định việc tổ chức diễn tập phương án chữa cháy tại Kho cảng PV Gas Vũng Tàu thể hiện sự quan tâm của Bộ Công an, Tỉnh ủy, UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam đối với công tác PCCC phục vụ phát triển và bảo vệ sản xuất, đồng thời góp phần nâng cao ý thức, trách nhiệm tổ chức công tác PCCC&CNCH, tăng cường khả năng sẵn sàng xử lý kịp thời các tình huống cháy, nổ xảy ra. Bên cạnh đó, đây cũng là dịp để vận hành cơ chế thông tin chỉ huy, điều hành công tác phối hợp giữa các lực lượng của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và các địa phương lân cận trong việc tham gia giải quyết các sự cố cháy, nổ lớn ở các công trình trọng điểm nói chung và các công trình dầu khí nói riêng.



Đồng chí Trung tướng, TS. Bùi Văn Thành - Thứ trưởng Bộ Công an, phát biểu tại buổi diễn tập phương án chữa cháy và CNCH quy mô lớn.

Phát biểu tại buổi diễn tập, đồng chí Trung tướng Bùi Văn Thành đã cảm ơn UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, lãnh đạo Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Tổng Công ty Khí Việt Nam đã quan tâm phối hợp để buổi diễn tập thành công tốt đẹp. Đồng chí nhấn mạnh muốn làm tốt công tác PCCC cần có sự vào cuộc, phối hợp của cả hệ thống chính trị và đề nghị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và các đơn vị thành viên tiếp tục thực hiện nghiêm túc công tác PCCC và phương châm 4 tại chỗ: Chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ và hậu cần tại chỗ, để xử lý cháy nổ ngay khi mới phát sinh, hạn chế thấp nhất thiệt hại do cháy, nổ gây ra. Đồng chí biểu dương Cục Cảnh sát PCCC&CNCH đã chủ động đề xuất, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan xây dựng phương án chữa cháy, chuẩn bị tốt các điều kiện cho buổi diễn tập và yêu cầu sau buổi diễn tập các đơn vị cần tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm, trên cơ sở đó rà soát, bổ sung, xây dựng mới và tiếp tục tổ chức thực tập các phương án PCCC theo quy định của Luật PCCC nhất là ở những cơ sở, địa bàn trọng điểm có nhiều nguy cơ xảy ra cháy...

Tại buổi diễn tập, 42 đơn vị và 16 cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc tham gia diễn tập phương án chữa cháy này đã được Bộ Công an, UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Cục Cảnh sát PCCC & CNCH, Tổng Công ty Khí Việt Nam khen thưởng.

THU HUYỀN

TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC:

NHIỀU SỰ KIỆN CÓ TÍNH CHẤT BƯỚC NGOẶT

Vừa qua, Trường Đại học PCCC đã diễn ra nhiều sự kiện quan trọng đánh dấu những bước phát triển mới của nhà trường và lực lượng Công an nhân dân.



Trung tướng Bùi Quang Bền - Ủy viên Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, Thứ trưởng Bộ Công an trao Quyết định bổ nhiệm Thiếu tướng, PGS, TS Đỗ Ngọc Cẩn – Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC giữ chức vụ Phó Tổng cục trưởng Tổng cục XDLL CAND.

Bộ Công an bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng cục trưởng Tổng cục XDLL CAND

Ngày 13/11/2014, tại Hội trường Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân (XDLL CAND), Bộ Công an đã tổ chức Lễ công bố Quyết định bổ nhiệm Thiếu tướng, PGS, TS Đỗ Ngọc Cẩn – Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC giữ chức vụ Phó Tổng cục trưởng Tổng cục XDLL CAND. Tới dự buổi lễ có đồng chí Trung tướng Bùi Quang Bền – Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Thứ trưởng Bộ Công an và các đồng chí lãnh đạo Tổng Cục XDLL CAND.

Tại buổi lễ, Trung tướng Bùi Quang Bền đã trao Quyết định của Bộ trưởng Bộ Công an đối với đồng chí Đỗ Ngọc Cẩn. Thay mặt Đảng ủy Công an Trung ương và lãnh đạo Bộ Công an, Thứ trưởng Bùi Quang Bền chúc mừng và khẳng định, việc bổ nhiệm vị trí công tác mới với đồng chí Đỗ Ngọc Cẩn thể hiện sự phấn đấu, trưởng thành của cá nhân đồng chí; sự giúp đỡ, rèn luyện, đào tạo, tạo điều kiện của lãnh đạo Tổng cục XDLL CAND và sự quan tâm của lãnh đạo Bộ Công an đối với Tổng cục XDLL CAND. Thứ trưởng mong muốn, với cương vị công tác mới của mình, đồng chí Đỗ Ngọc Cẩn sẽ luôn là người chỉ huy gương mẫu, vững vàng bản lĩnh chính trị, tiếp tục rèn luyện, phấn đấu hoàn thành tốt nhất yêu cầu, nhiệm vụ được giao.



Lễ kỷ niệm 32 năm ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982 – 20/11/2014) của Trường Đại học PCCC.

Ngày 19/11/2014, Trường Đại học PCCC long trọng tổ chức Lễ kỷ niệm 32 năm ngày Nhà giáo Việt Nam. NGUT, Thiếu tướng, PGS,TS. Đỗ Ngọc Cẩn - Phó Tổng cục trưởng Tổng cục XDLL CAND đã tới dự.

Đây là ngày lễ trọng đại nhằm tri ân các thế hệ thầy cô giáo và đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục của nhà trường đã không ngừng cống hiến công sức, năng lực, trí tuệ, gửi gắm tâm huyết của mình vào sự nghiệp giáo dục. Tổng cục XDLL CAND và nhà trường cũng tuyên dương và trao bằng khen cho những thầy cô giáo đã có những thành tích xuất sắc trong việc thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, nghiên cứu khoa học và nâng cao trình độ. Tâm sự trong buổi chia tay với cán bộ, giáo viên, công nhân viên của Trường Đại học PCCC sau 38 năm học tập, công tác và gắn bó dưới mái trường, đồng chí Đỗ Ngọc Cẩn khẳng định, dù ở vị trí công tác nào thì cá nhân đồng chí luôn dành những tình cảm ưu ái và sự quan tâm đặc biệt đến nhà trường; mong rằng Trường Đại học PCCC sẽ ngày càng phát triển mạnh mẽ và bền vững, xứng tầm với vị thế quan trọng của trường trong công tác giáo dục hiện nay; các thầy cô giáo sẽ luôn nỗ lực không ngừng, khắc phục mọi khó khăn để thực hiện tốt sứ mệnh cao cả của sự nghiệp "trồng người" - tuy gian khổ mà không kém phần vinh quang; tô thắm thêm những trang sử truyền thống hào hùng của nhà trường trong gần 40 năm xây dựng và trưởng thành.

Cũng trong dịp này, đồng chí Đỗ Ngọc Cẩn đã trao tặng lại cho Khoa Chữa cháy 4 bộ trang phục chữa cháy của các nước: Hàn Quốc, Austrailia, Mỹ, Cộng hòa Liên bang Đức. Đây là món quà hết sức ý nghĩa đối với Khoa trong quá trình giảng dạy, học tập phục vụ công tác chữa cháy.



Lễ công bố Quyết định bổ nhiệm Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC

Ngày 01/12/2014, Đảng ủy - Ban Giám hiệu Trường Đại học PCCC đã long trọng tổ chức Lễ công bố Quyết định bổ nhiệm chức vụ Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC đối với đồng chí Đại tá, TS. Nguyễn Mạnh Hà – Phó Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC.

Tới dự buổi lễ có đồng chí Trung tướng Trần Văn Nhuận – Ủy viên Đảng ủy, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục XDLL CAND; Đại tá Nguyễn Đức Minh – Phó cục trưởng Cục Tham mưu, Tổng cục XDLL CAND; các đồng chí đại diện lãnh đạo các đơn vị chức năng trong Tổng cục



Đồng chí Thiếu tướng, PGS, TS. Đỗ Ngọc Cẩn - Phó Tổng cục trưởng Tổng cục XDLL CAND chụp ảnh kỷ niệm cùng tập thể giáo viên Khoa Chữa cháy, Trường Đại học PCCC.



Đồng chí Trung tướng Trần Văn Nhuận - Ủy viên Đảng ủy, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục XDLL CAND trao Quyết định bổ nhiệm chức vụ Hiệu trưởng nhà trường đối với đồng chí Đại tá, TS. Nguyễn Mạnh Hà.



4 bộ trang phục chữa cháy của các nước: Hàn Quốc, Austrailia, Mỹ, Cộng hòa Liên bang Đức được trao tặng cho Khoa Chữa cháy.

XDLL CAND; các đồng chí trong Đảng ủy – Ban Giám hiệu Trường Đại học PCCC; lãnh đạo các đơn vị và cán bộ, giáo viên nhà trường.

Tại buổi lễ, thay mặt lãnh đạo Bộ Công an và Tổng cục XDLL CAND, đồng chí Đại tá Nguyễn Đức Minh đã công bố Quyết định bổ nhiệm Hiệu trưởng đối với đồng chí Đại tá, TS. Nguyễn Mạnh Hà. Đồng chí Nguyễn Mạnh Hà sinh năm 1958, quê quán tại huyện Quỳnh Phụ - tỉnh Thái Bình; với thâm niên gần 40 năm công tác trong lực lượng CAND, đồng chí đã có 34 năm làm việc tại Trường Đại học PCCC và gần 12 năm giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng nhà trường. Trong suốt quãng thời gian công tác, đồng chí đã có nhiều đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển nhà trường. Đến nay, được sự tín nhiệm của Đảng ủy và tập thể cán bộ lãnh đạo nhà trường, cùng với sự nhất trí đồng thuận của lãnh đạo Bộ Công an và Tổng cục XDLL CAND, đồng chí Nguyễn Mạnh Hà đã chính thức nhận Quyết định giữ chức vụ Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC.

Trước trọng trách được giao, đồng chí Nguyễn Mạnh Hà khẳng định, sẽ dành toàn bộ tâm huyết, nghị lực và trí tuệ với tinh thần trách nhiệm cao nhất trong công tác lãnh đạo nhà trường; kế tục và phát huy các thành tựu đã đạt được của các nhiệm kỳ trước, đưa Trường Đại học PCCC ngày càng phát triển bền vững, xứng tầm với vị thế của nhà trường trong công tác đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho lực lượng CAND nói chung và Cảnh sát PCCC&CNCH nói riêng.

PHƯƠNG NHUNG

GIÂY PHÚT LỊCH SỬ CỦA QUÂN ĐỘI ANH HÙNG

LƯƠNG SƠN

Cách đây 70 năm, 5 giờ chiều ngày 22/12/1944, lễ thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân cử hành tại một địa điểm nằm giữa hai khu rừng Trần Hưng Đạo và Hoàng Hoa Thám.

Giữa mùa Đông khí trời vùng núi cao lạnh buốt, trong khu rừng đại ngàn với những cây cao thẳng tắp, um tùm, lần đầu tiên Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân tập hợp, đội ngũ chỉnh tề dưới lá cờ đỏ sao vàng tươi thắm, với 34 cán bộ và chiến sỹ.

Đại diện Liên Tỉnh uỷ Cao - Bắc - Lạng và rất đông đại biểu các dân tộc Mán, Tày, Nùng, Dao... ở hai tỉnh Cao Bằng - Bắc Cạn đứng thành hai hàng bên bộ đội.

Đồng chí Võ Nguyên Giáp được sự uỷ nhiệm của đoàn thể, đứng lên dõng dạc tuyên bố thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân:

"Các đồng chí! Nhiệm vụ mà đoàn thể uỷ thác cho chúng ta là nhiệm vụ quan trọng và nặng nề. Chính trị trọng hơn quân sự, tuyên truyền trọng hơn tác chiến. Nhiệm vụ ấy có tính chất giao thời. Vận dụng vũ trang tuyên truyền để kêu gọi toàn dân đứng dậy, chuẩn bị cơ sở chính trị và quân sự cho cuộc khởi nghĩa sau này... Theo chỉ thị của đoàn thể, dưới lá cờ đỏ sao vàng năm cánh, tôi xin tuyên bố: Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân thành lập và hạ lệnh cho các đồng chí tiến lên con đường vũ trang tranh đấu".

Tiếp đó đến lễ tuyên thệ, cán bộ, chiến sỹ đứng dưới cờ, lòng tràn đầy tin tưởng đồng thanh đọc mười lời thề danh dự.

Mười lời thề của đội quân cách mạng âm vang, trước sự chứng kiến của đồng bào các dân tộc, dưới sự che chở của anh linh hai vị anh hùng dân tộc là Trần Hưng Đạo và Hoàng Hoa Thám. Tâm tư của cán bộ, chiến sỹ lúc ấy thật khó tả. Những chiến công oanh liệt của ông cha đời trước hiện ra rực rỡ trong ký ức mọi người, quên rằng họ chỉ là 34 con người với những vũ khí thô sơ mà thấy đây là cả một đoàn quân gang thép không sức mạnh nào khuất phục nổi.

Nhân dân và các đoàn thể mang đến rất nhiều quà. Nhưng trong bữa cơm tối hôm đó, theo yêu cầu của số đông chiến sỹ, mọi người chỉ ăn một bữa cơm nhạt, không rau không muối để nêu cao tinh thần khắc khổ của người quân nhân cách mạng.

Đêm hôm đó là đêm du kích đầu tiên. Tham dự còn có đội tự vệ và các đoàn thể địa phương. Bộ đội và đồng bào quây quần vây quanh ngọn lửa hồng rực rỡ giữa khu rừng đầy sương giá. Cán bộ chiến sỹ lần lượt tự giới thiệu tiểu sử, bí danh và nguyện vọng đầu tiên trong giờ phút mới tòng quân.

Thật là một đội quân kỳ lạ. Không một người nào không mang một mối hận thù với Đế quốc. Nhà cửa bị đốt cháy, của cải bị giặc cướp, cha anh bị địch bắt, bị bắn chết, bản thân nếu chưa qua tù đầy thì đang bị truy nã...

Đó là Đội trưởng Hoàng Sâm, thoát ly gia đình từ nhỏ hoạt động Cách mạng, đã qua Xiêm La, Trung Quốc rồi trở về nước sống trong sự đùm bọc của đồng bào các dân tộc, nhiều lần chiến đấu đánh vào quân tuần tiễu của Pháp.

Chính trị viên Xích Thắng, con của một gia đình dân tộc Tày hoạt động từ lâu trong phong trào bí mật, nhiều lần chết hụt trước mũi súng của quân Pháp.

Đồng chí Hoàng Văn Thái xuất thân từ gia đình nông dân, hoạt động nhiều năm ở Đình Cả, Bắc Sơn; một thời gian phụ trách học sinh quân ở nước ngoài, mới trở về nước.

Đồng chí Lâm Cẩm Như, cháu đích tôn của cụ Nguyễn Thượng Hiền, sinh ra và lớn lên ở nước ngoài, tuy chưa thạo tiếng Việt nhưng tấm lòng gắn bó với Tổ quốc

Đồng chí Quý, dân tộc Mán tiến, một người giỏi về chính trị được mọi người yêu mến, quê ở khu rừng Hoàng Hoa Thám nơi Đế quốc khủng bố ghê gớm, bao nhhiêu làng bản bị đốt cháy...

Lời tự thuật của từng người là bản cáo trạng tội ác Đế quốc. Lòng căm thù bốc cao, từ trước đã cùng chung chí hướng, lúc này lại thấy cùng cảnh ngộ. Tình cảm thiêng liêng đã hun đúc mọi người thành một khối vững chắc không thể tách rời. Nguyện vọng của ba mươi tư con người đều mong giết được nhiều giặc, lấy được nhiều súng Tây thay súng kíp, mong sao Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân nhanh chóng trở thành một đội quân mạnh mẽ, mong sao ngọn cờ đỏ sao vàng trong tương lai sẽ phấp phới bay giữa Thủ đô.

Cuộc liên hoan mỗi lúc một thêm nồng ấm và kéo dài đến nửa đêm. Giữa rừng sâu tràn ngập gió heo may, trong đêm đông giá lạnh và hùng tráng trên Chiến khu Việt Bắc, Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân đã ra đời như thế.■



HỌC NGOẠI NGỮ THEO GƯƠNG BÁC

TRẦN BẢO ĐIỆP – PHẠM THỊ THẢO
Bộ môn 6, Trường Đại học PCCC

Giống như nhiều lãnh tụ cách mạng khác, C. Mác, Ph.Ăng ghen, V.I.Lê Nin, Chủ tịch Hồ Chí Minh có thể nói được nhiều ngoại ngữ. Trong văn kiện dự Đại hội Quốc tế Cộng sản lần thứ VII, Bác có ghi: "Biết các thứ tiếng Pháp, Anh, Trung Quốc, Ý, Đức, Nga". Trong thực tế, qua những lần Bác đón tiếp những đoàn ngoại giao nước ngoài đến thăm Việt Nam, Người còn có thể nói được nhiều ngoại ngữ hơn thế: tiếng Xiêm, tiếng Tây Ban Nha... Vậy điều gì đã làm nên một vĩ nhân không chỉ thông thạo ngoại ngữ mà còn am hiểu văn hóa của các nước, giống như một bài báo Xô Viết đã từng nhận xét: "Con người của một nền văn hóa tương lai"?

Trong thực tế, có rất nhiều nhân tố có thể ảnh hưởng đến việc học ngoại ngữ: sự thông minh, năng khiếu, tính cách, động cơ, sở thích... Và trong số đó, động cơ của người học từ lâu được tin rằng có ảnh hưởng lớn tới sự thành công hay thất bại của họ trong quá trình học. Đã có rất nhiều các nghiên cứu về vai trò của thái độ và động cơ trong việc học ngôn ngữ thứ hai và hầu hết những nghiên cứu này cho thấy thái độ và động cơ học tích cực có liên quan đến thành công trong học ngôn ngữ thứ hai. Brown cho rằng người học sẽ thành công nếu có động cơ học phù hợp. Dornyei cũng khẳng định động cơ là một trong những yếu tố quyết định trong học ngoại ngữ.

Nhìn lại những thành tựu của Bác trong việc học ngoại ngữ, chúng ta không thể phủ nhận nỗ lực vươn lên của Người để tiếp cận những nền văn hóa khác nhau nhằm tìm ra con đường cứu nước. Chúng ta mãi không thể quên được hình ảnh của chàng thanh niên Văn Ba trên con tàu từ Bến cảng Nhà Rồng sang Pháp năm 1911. Người đã phải làm việc rất cực khổ, nhưng vẫn có ý chí vượt khó và say sưa tự học ngoại ngữ. Một thuỷ thủ cùng đi trong chuyến tàu đó kể lại: "Mỗi ngày, 9 giờ tối, công việc mới xong. Anh Ba mệt lử. Nhưng trong khi chúng tôi nghỉ hoặc đánh bài, anh Ba đọc hay viết đến mười một giờ hoặc nửa đêm". Thời gian ở nước Anh, lúc đầu anh Ba nhận việc cào tuyết trong một trường học, mình mẩy đẫm mồ hôi mà tay chân thì rét cóng nên lại thay bằng việc đốt lò. Từ năm giờ sáng cùng một người nữa, chui xuống hầm để nhóm lửa, suốt ngày đổ than, thay than trong lò. Trong hầm rất nóng, ngoài trời rất rét, và không có đủ quần áo, anh Ba bị cảm, phải nghỉ việc. Tuy vậy, anh Ba vẫn không ngừng việc học. Với số tiền để dành, anh Ba trả tiền phòng, tiền bơ và bánh mỳ, và sáu bài học chữ Anh.

Không chỉ đối với tiếng Anh, ngôn ngữ quốc tế, đối với các ngoại ngữ khác Bác đều đặt tầm quan trọng ngang nhau. Khi Bác bí mật đến nước Nga, là bắt đầu học tiếng Nga ngay. Chỉ sau hai ngày đã có thể nói được một số từ Nga với người bạn Pháp là Pôn do đồng chí Ca-sanh, lãnh tụ Đảng Cộng sản Pháp đang ở Liên Xô, cử đến gặp. Sau này, Bác cũng chỉ ở Nga thời gian không nhiều nhưng đã làm được việc phiên dịch. Đối với tiếng Hán, Bác không những có thể giao tiếp, mà còn có thể sáng tác thơ văn. Trong chúng ta, ít người quên được tập thơ "Nhật ký trong tù" của Bác – tác phẩm từng được nhà phê bình văn học Trung Quốc Quách Mạt Nhược nhận xét: "Một số bài trong "Nhật ký trong tù" có thể sánh ngang với thơ Đường, Tống". Với nghị lực phi thường trong việc học ngoại ngữ, Bác đã không chỉ vận dụng ngoại ngữ như một thứ vũ khí sắc bén trong đường lối cách mạng (tác phẩm "Những trò lố hay là Va-ren và Phan Bội Châu") mà còn để lại cho nhân loại những tác phẩm văn học đặc sắc.

Không phải bằng những phương pháp học ngoại ngữ hiện đại, học qua phim ảnh, máy tính, không có người chỉ dẫn xuất sắc, mà

chính sự kiên trì và nỗ lực tự học của Bác là bí quyết cho việc học ngoại ngữ thành công. Bác đã từng chia sẻ với thanh niên: Để học được ngoại ngữ Bác phải kiên trì mỗi ngày học thuộc mười từ, học ở mọi nơi mọi lúc cho kỳ thuộc, có khi viết các từ đó lên cánh tay để vừa làm vừa nhìn vào đó cho nhớ. Hôm sau lại học mười từ khác, cứ thế mà tích luỹ dần như ta bỏ tiền tiết kiệm hàng ngày vào ống. Bằng cách đó, dần dần Bác đã học được rất nhiều ngoại ngữ.

Tuy nhiên, việc học của Bác không phải là học một cách thụ động máy móc. Trong quá trình làm việc ở nước ngoài, Bác không ngừng hoàn thiện khả năng ngôn ngữ của mình thông qua việc thực hành như viết báo đăng trên Tạp chí "Đời sống thợ thuyền" của Pháp, hay trải nghiệm của Bác bằng cách đọc các sách của những nhà văn, nhà thơ, nhà viết kịch nổi tiếng: Shakespeare, Dickens bằng tiếng Anh; Lỗ Tấn bằng tiếng Trung; Hugo, Zola, Anatole France, Léon Tolstoi bằng tiếng Pháp.

Không thể phủ nhận, lớp sinh viên ngày nay có được nhiều điều kiện tốt hơn thế hệ trước trong việc học, đặc biệt là việc học ngoại ngữ. Hầu hết các trường từ cấp Tiểu học cho đến Đại học đều được trang bị đầy đủ các thiết bị cần thiết: máy chiếu, máy tính, hệ thống loa, âm thanh phục vụ cho việc học ngoại ngữ. Không những thế, một số lượng không nhỏ giáo viên dạy ngoại ngữ được cử đi học ở nước ngoài hàng năm. Tuy nhiên, về mặt bằng chung, việc học ngoại ngữ của sinh viên hiện nay vẫn còn tiến bộ rất chậm. Đúng như Thứ trưởng Bộ Giáo dục – Đào tạo Nguyễn Vinh Hiển từng nhận xét tại hội thảo triển khai đề án ngoại ngữ ở các trường Đại học ngày 23/12/2011: "Nếu ở môn học khác, bên cạnh những mặt còn hạn chế thì vẫn có thành công, nhưng với môn ngoại ngữ dạy mãi mà học sinh, sinh viên vẫn không sử dụng được". Chính vì vậy, gần đây các trường đại học đã ban hành hệ thống chuẩn đầu ra cho sinh viên sắp tốt nghiệp, nhằm đáp ứng đề án "Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008 – 2020" của Bộ Giáo dục – Đào tạo. Nhờ đó, sinh viên đã phần nhiều có thái độ tích cực hơn đối với việc học ngoại ngữ. Dù vậy, vẫn còn đó một số lượng lớn sinh viên có tư tưởng bị động, học ngoại ngữ nhằm đối phó với thi cử. Nhiều học viên vẫn chưa thể tìm thấy được niềm vui, và động lực trong việc học môn xã hội này. Khác với các môn khác, ngoại ngữ là môn học đặc thù cần có tính kiên trì, bền bỉ, nhưng hiện nay, rất hiếm sinh viên nào học được mọi lúc mọi nơi như Bác: ""Trên đường đi tìm hiểu thế giới, ở mỗi nơi tàu dừng lại, đối với anh Ba đều là một trường đại học. Ở đó, anh đã trực tiếp thu lượm được những hiểu biết." (Rơ-nê-Đi-pét – Báo Phong trào).

Bác đã từng khẳng định: "Học để hành, học với hành phải đi đôi. Học mà không hành thì học vô ích. Hành mà không học thì hành không trôi chảy." Câu nói đó dường như càng trở nên đúng đắn hơn đối với việc học ngoại ngữ, càng thấm thía hơn đối với những giáo viên, học viên môn ngoại ngữ. Nhờ có sự trải nghiệm liên tục trong thực tế, mà khả năng nói và viết của Bác rất xuất sắc. Ở các nước Bác đi qua, Bác không những có thể làm phiên dịch, mà còn có thể viết bài đăng tòa soạn. Mấu chốt của việc học ngoại ngữ là không sợ sai, luôn luôn cố gắng làm mới, thay đổi vốn từ của mình. Bác đã từng nói với mọi người trong một tòa soạn ở Pháp, nơi Bác hay gửi bài: "Tôi rất sung sướng nếu bài viết này của tôi được đăng, nhưng dù thế nào cũng xin các đồng chí sửa lỗi tiếng Pháp cho tôi". Chính việc thực hành liên tục, đã giúp Bác ngoại ngữ. Nhìn lại phương pháp giảng dạy ngoại ngữ của chúng ta tại các trường đại học, phải chăng vẫn còn có quá nhiều tư tưởng quan trọng lý thuyết, mà coi nhẹ thực hành. Học sinh sẽ chẳng bao giờ học nghe - nói tiếng Anh được và giáo viên chẳng bao giờ tập trung dạy nghe - nói trong khi đề thi toàn là ngữ pháp, cấu trúc, từ vựng, đọc hiểu... Ở nhiều các trường Đại học không chuyên ngoại ngữ trong nước hiện nay, các đề thi chủ yếu vẫn thiết kế bài tập ngữ pháp, thiếu hẳn những kỹ năng chủ yếu như: nghe, nói, đọc, viết. Vậy nên, không quá khó hiểu tại sao nhiều sinh viên ra trường không thể giao tiếp được bằng ngoại ngữ đã được học.

Đúc kết lại, những bài học, lời dạy của Bác trong việc học ngoại ngữ nói riêng và trong giáo dục nói chung vẫn còn nguyên giá trị trong hôm nay và tương lai. Đó là những kiến thức, chân lý đã được trải nghiệm qua một quá trình học tập, lao động, chiến đấu kiên cường của một vĩ nhân, một vị anh hùng dân tộc. Chúng ta cần luôn luôn khắc ghi và áp dụng vào thực tế cuộc sống, làm theo tấm gương của Bác. Chỉ có thế, việc học tập ngoại ngữ mới có thể có được kết quả khả quan nhất.■

Sơn La là một tỉnh miền núi nằm ở phía Tây Bắc với tổng diện tích đất đai tự nhiên là 14.055km^2, có 250km đường biên giới Việt - Lào. Phần lớn đất đai của tỉnh Sơn La là đồi núi có độ dốc lớn, có tổng diện tích rừng và đất lâm nghiệp là 928.992ha. Do địa hình đồi núi dốc đã hình thành lên một hệ thống sông, suối đa dạng, có độ dốc lớn đã và đang được khai thác đầu tư xây dựng các nhà máy thủy điện, đây là thế mạnh của địa phương vừa phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương mặt khác cung cấp một sản lượng điện rất lớn cho lưới điện quốc gia. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Sơn la có 24 nhà máy thủy điện có công suất từ 2MW đến 2400MW với tổng công suất lắp máy là: 2.926,3MW đã được đưa vào hoạt động và nhiều dự án nhà máy thủy điện khác đang tiếp tục được đầu tư xây dựng. Hàng năm đã sản xuất và cung cấp cho lưới điện quốc gia hàng chục tỷ KWh điện góp phần quan trọng trong việc giải quyết nhu cầu thiếu nguồn điện năng phục vụ sản xuất và sinh hoạt, phục vụ sự nghiệp Công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đặc biệt đã góp phần không nhỏ trong việc giữ vững, ổn định an ninh năng lượng của quốc gia.

Các nhà máy thủy điện là những công trình mang tính chất đặc thù có nguy cơ cháy nổ cao, có yêu cầu nghiêm ngặt trong công tác đảm bảo an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ trong quá trình vận hành, chỉ một sơ suất nhỏ do chủ quan hoặc không tuân thủ quy trình an toàn trong quá trình vận hành cũng có thể dẫn đến những tai nạn đáng tiếc do điện gây nên như điện giật chết người hoặc mất khả năng lao động hoặc gây sự cố hư hỏng thiết bị hoặc gây cháy, nổ. Trong những năm qua tại các nhà máy thủy điện trên địa bàn tỉnh Sơn la tuy chưa để xảy ra những sự cố cháy, nổ lớn nhưng những nguy cơ về cháy, nổ và cháy nổ lớn gây thiệt hại nghiêm trọng vẫn luôn tiềm ẩn. Trong 24 nhà máy chỉ có 03 nhà máy nằm trong phạm vi bảo vệ của lực lượng PCCC chuyên nghiệp (bán kính 5km) và xe chữa cháy có thể tiếp cận được gồm: Nhà máy Thủy điện

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG CỦA LỰC LƯỢNG PCCC CƠ SỞ TẠI CÁC NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SƠN LA

NGUYỄN KHẮC NGỌC
PC66 – Công an tỉnh Sơn La
ĐẶNG TRUNG KHÁNH
Phòng 2, Trường Đại học PCCC

Sơn La công suất 2.400MW, Nhà máy Thủy điện Pá Chiến công suất 22MW; Nhà máy Thủy điện Nậm Chiến 2 công suất 32MW. Các nhà máy còn lại đều bố trí xa trung tâm, khoảng cách đến Đội chữa cháy chuyên nghiệp gần nhất 20km, xa nhất khoảng 200km, đường giao thông đi lại khó khăn, nhiều nơi xe chữa cháy không thể tiếp cận được. Trường hợp nếu xảy ra cháy, nổ ở các công trình này việc tổ chức công tác cứu chữa sẽ gặp nhiều khó khăn, lực lượng chữa cháy chủ yếu là lực lượng tại chỗ không có sự trợ giúp của lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp nên hậu quả do cháy, nổ gây ra sẽ rất khó lường.

Tuy nhiên, hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở tại các nhà máy thủy điện trên địa bàn tỉnh Sơ La hiện nay đang tồn tại một số vấn đề sau:

Công tác tổ chức và chỉ đạo hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở tuy đã được sự quan tâm của các cơ quan tâm nhưng còn mang tính hình thức, chưa đi vào chiều sâu.

Việc tham mưu, đề xuất với các cấp lãnh đạo ban hành các quy định, nội quy an toàn PCCC tại cơ sở là một trong những nhiệm vụ cơ bản của Đội PCCC cơ sở. Tuy nhiên, hiện nay chưa có văn bản quy phạm pháp luật nào quy định cụ thể về quy cách, biểu mẫu, màu sơn, cỡ chữ của nội quy, quy định về PCCC nên nội quy, quy định của các cơ sở chưa có sự thống nhất chung.

Công tác tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến kiến thức pháp luật và kiến thức về công tác PCCC, huấn luyện, hướng dẫn sử dụng các phương tiện, dụng cụ PCCC được trang bị và cách xử lý tình huống khi có cháy xảy ra tại các nhà máy thủy điện vẫn còn một số tồn tại, thiếu sót.

Công tác tự kiểm tra, đôn đốc việc chấp hành các quy định, nội quy an toàn về PCCC nổi lên một số vấn đề như: cơ sở kiểm tra định kỳ chưa đủ số lượt/năm theo quy định, không thực hiện việc tự kiểm tra an toàn PCCC, chưa thực hiện chế độ tự kiểm tra an toàn PCCC theo quy định. Thời điểm và nội dung kiểm tra chưa hợp lý, còn chung chung hoặc mới chỉ tập trung kiểm tra các dụng cụ, phương tiện chữa cháy, chưa đi sâu vào kiểm tra kỹ việc thực hiện, chấp hành quy trình, quy phạm an toàn điện, các tiêu chuẩn kỹ thuật an toàn PCCC. Tại các nhà máy thủy điện chưa có cán bộ được đào tạo chuyên ngành PCCC thực hiện nhiệm vụ chuyên trách về công tác PCCC (kể cả công trình trọng điểm quốc gia như Nhà máy Thủy điện Sơn La); Việc tự kiểm tra công tác PCCC của một số cơ sở chủ yếu là xem xét và đôn đốc bằng miệng, chưa lập biên bản để đánh giá kết quả kiểm tra, chưa lập sổ theo dõi công tác kiểm tra theo quy định.

Công tác bồi dưỡng nghiệp vụ, huấn luyện nghiệp vụ PCCC bên cạnh những mặt đạt được, vẫn còn một số tồn tại



như: Phần lớn lực lượng PCCC còn một số người chưa qua huấn luyện về PCCC theo quy định; một số nhà máy chưa tự giác, chủ động trong việc tổ chức công tác huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho cán bộ, đội viên Đội PCCC. Nội dung huấn luyện chưa đảm bảo theo quy định, chủ yếu mới chỉ dừng lại ở việc hướng dẫn cách thao tác, sử dụng các dụng cụ, phương tiện chữa cháy được trang bị, chưa tập trung đi sâu huấn luyện kỹ thuật, chiến thuật chữa cháy cơ bản.

Công tác xây dựng và lập, thực tập phương án chữa cháy; tổ chức thường trực sẵn sàng chiến đấu còn một số vấn đề tồn tại như: Việc rà soát, khảo sát tình hình đặc điểm của cơ sở chưa được coi trọng, nghiên cứu chưa kỹ nên việc dự kiến những tình huống xử lý cháy, nổ trong phương án chưa phù hợp với thực tế của cơ sở; còn lựa chọn các tình huống đơn giản, chưa dự kiến được những tình huống phức tạp xảy ra. Phương án sau khi lập xong không được lấy ý kiến tham gia của các thành viên trong Đội PCCC cơ sở nên chưa phát huy được trí tuệ tổng hợp của cả tập thể. Nhiều cơ sở sau khi xây dựng xong phương án chữa cháy không trình cơ quan Cảnh sát PCCC phê duyệt nên nội dung phương án còn thiếu, chưa đề cập đầy đủ các hạng mục công trình trong cơ sở, phương án chữa cháy còn sơ sài chưa đảm bảo thể thức văn bản và nội dung theo mẫu quy định.

Công tác học tập, thực tập phương án chữa cháy, hầu hết mới chỉ dừng lại ở việc phổ biến về lý thuyết, qua loa, chiếu lệ. Hầu hết các cơ sở chỉ lựa chọn thực tập những tình huống đơn giản, dễ thực hiện nên không tránh khỏi lúng túng, bị động trong việc tổ chức chữa cháy khi xảy ra cháy lớn. Đa số các buổi thực tập phương án mới chỉ dừng lại ở hình thức thực tập "khô", một mặt do các thiết bị điện đang trong chế độ vận hành nên không thao tác đóng, cắt và phun chất chữa cháy vào thiết bị điện được, mặt khác để giảm bớt thời gian và chi phí cho việc thực tập, nên khi có cháy xảy ra hiệu quả chữa cháy sẽ không cao; kết quả thực tập không được cập nhật, ghi chép, không lập sổ theo dõi công tác học tập, thực tập phương án chữa cháy.

Công tác tổ chức thường trực sẵn sàng chiến đấu vào những thời điểm nhà máy dừng hoạt động lực lượng PCCC thường trực mỏng, việc tuần tra, canh gác phát hiện cháy chưa được chú trọng.

Để nâng cao chất lượng hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở tại các nhà máy thủy điện trên địa bàn Tỉnh Sơn La, cần làm tốt các mặt công tác sau:

Một là: Đối với UBND tỉnh Sơn La, cần quan tâm đầu tư xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC &CNCH Công an tỉnh Sơn La về lực lượng, phương tiện, bố trí phát triển mạng lưới các Đội Cảnh sát PCCC ngang tầm nhiệm vụ và đáp ứng yêu cầu công tác theo quy định của Luật PCCC.

Hai là: Đối với Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Sơn La, cần làm tốt công tác tham mưu cho Giám đốc Công an tỉnh đề xuất UBND tỉnh ban hành các văn bản pháp quy thuộc thẩm quyền để tăng cường hơn nữa công tác PCCC tại các nhà máy thủy điện trên địa bàn. Tiếp tục xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến về PCCC tại các nhà máy thủy điện. Bố trí những cán bộ có đủ năng lực chuyên môn để thẩm duyệt, nghiệm thu và kiểm tra an toàn PCCC đối với lĩnh vực này; Thực hiện nghiêm túc chế độ kiểm tra: kiểm tra hàng quý đối với các nhà máy thủy điện đảm bảo đủ số lượt kiểm tra/năm theo quy định và kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu nguy hiểm, mất an toàn về PCCC hoặc vi phạm quy định an toàn PCCC và khi có yêu cầu bảo vệ đặc biệt.

Ba là: Căn cứ các quy định của pháp luật về PCCC, Bộ Công an chủ trì phối hợp với Bộ Xây dựng, Bộ Kế hoạch và Đầu tư , Bộ Công thương xây dựng và trình Chính phủ ban hành văn bản quy định về công tác PCCC đối với nhà máy thủy điện. Đề nghị sớm để xuất ban hành các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về PCCC đối với các cơ sở ngành điện nói chung và đối với nhà máy thủy điện nói riêng để thống nhất việc thực hiện trong toàn quốc.

Bốn là: Bộ Công an cần phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội nghiên cứu, ban hành quy định cụ thể về chế độ bồi thường đối với tài sản của tập thể, cá nhân được huy động tham gia chữa cháy mà bị thiệt hại; chế độ bồi dưỡng và bảo hiểm đối với cán bộ, đội viên đội PCCC tham gia huấn luyện và chữa cháy; chế độ chính sách đối với người tham gia chữa cháy mà bị hy sinh, bị thương, bị tổn hại về sức khỏe để những người tham gia hoạt động PCCC yên tâm, tích cực thực hiện tốt các quy định của pháp luật về PCCC.

Năm là: Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở và các đơn vị liên quan trong việc tổ chức và duy trì hoạt động của lực lượng PCCC. Hàng năm, phải xây dựng kế hoạch huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC cho lực lượng PCCC cơ sở cụ thể về thời gian, địa điểm, thành phần tham gia và dự trù kinh phí phục vụ lớp tập huấn, chế độ bồi dưỡng cho những người trực tiếp giảng dạy và những người tham gia tập huấn.

Sáu là: Thành lập Ban Chỉ đạo PCCC, xây dựng quy chế hoạt động phù hợp với quy mô sản xuất. Đối với những nhà máy thủy điện có quy mô lớn và vừa cần có biên chế cán bộ được đào tạo chuyên ngành PCCC có trình độ từ trung học trở lên thực hiện nhiệm vụ chuyên trách công tác PCCC của cơ sở. Đối với những cơ sở trang bị hệ thống chữa cháy bằng nước dưới dạng phun mưa để chữa cháy máy phát điện hoặc những phương tiện chữa cháy không phù hợp phải có biện pháp yêu cầu cơ sở thay thế bằng các phương tiện chữa cháy phù hợp, vừa đảm bảo an toàn cho người tham gia chữa cháy và an toàn cho thiết bị.

Bảy là: Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật PCCC, các quy định, nội quy PCCC tại các nhà máy thủy điện; Chuẩn bị sẵn sàng phương án, lực lượng, phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ đối với các nhà máy thủy điện trong địa bàn quản lý với các tình huống cháy phức tạp nhất và phù hợp với đặc điểm, tình hình của địa phương,có sự phối hợp của nhiều lực lượng nhằm giảm đến mức thấp nhất thiệt hại về người và

(Xem tiếp trang 38)



THANH HÓA:

HIỆU QUẢ TỪ PHONG TRÀO TOÀN DÂN PCCC

LÊ NHƯ CƯỜNG
Cảnh sát PC&CC tỉnh Thanh Hóa
LƯƠNG THỊ XUÂN THU
Khoa 2, Trường Đại học PCCC

Thanh Hóa là tỉnh nằm ở khu vực Bắc Trung Bộ với diện tích tự nhiên 11.134,73km^2 với 27 đơn vị hành chính cấp huyện gồm 1 thành phố, 2 thị xã và 24 huyện, 637 xã, phường, thị trấn; dân số hơn 3,4 triệu người. Toàn tỉnh hiện có 1 khu kinh tế và 4 khu công nghiệp với tổng diện tích 19.378,6ha gồm: Khu kinh tế Nghi Sơn, các Khu công nghiệp: Lễ Môn, Đình Hương - Tây Bắc Ga, Lam Sơn - Sao Vàng, Bỉm Sơn. Tính đến năm 2014, trên địa bàn tỉnh có trên 6.000 cơ sở đưa vào diện quản lý về công tác PCCC, trong đó có trên 40 cơ sở trọng điểm về kinh tế, chính trị và hơn 350 cơ sở có tính chất nguy hiểm về cháy nổ cao. Diện tích rừng toàn tỉnh hiện có 627.833,48ha, trong đó diện tích rừng có nguy cơ cháy cao gần 317.000ha, gồm rừng trồng, rừng thông và rừng tự nhiên hỗn giao nứa - gỗ, tập trung chủ yếu ở 11 huyện miền núi và các huyện: Tĩnh Gia, Hà Trung, Hậu Lộc, Đông Sơn, Hoằng Hoá. Tình hình thời tiết diễn biến phức tạp, nắng nóng, khô hạn kéo dài, tiềm ẩn nguy cơ xảy ra cháy cao.

Thời gian qua do xác định rõ công tác PCCC tại địa bàn cơ sở có vị trí, vai trò mang tính quyết định trong thực hiện nhiệm vụ PCCC, Cảnh sát PCCC tỉnh Thanh Hóa đã tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo các cấp, các ngành, cơ quan, doanh nghiệp tổ chức xây dựng phong trào Toàn dân PCCC theo phương châm 4 tại chỗ (lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ, hậu cần tại chỗ và chỉ huy tại chỗ), coi đây là một biện pháp nghiệp vụ cơ bản trong công tác phòng ngừa, kiềm chế số vụ cháy và thiệt hại do cháy nổ gây ra. Vì vậy, ngay sau khi Luật PCCC được ban hành, ngày 29/8/2001 UBND tỉnh có Văn bản số 2262/UB-NC, chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố các đơn vị, cơ sở, doanh nghiệp triển khai thực hiện Luật PCCC nghiêm túc, hiệu quả; đồng thời phát động phong trào Toàn dân tham gia PCCC, xây dựng, củng cố lực lượng dân phòng, PCCC cơ sở gắn với thực hiện có hiệu quả phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc (ANTQ) trong thời kỳ mới".

Từ thực tiễn công tác xây dựng phong trào Toàn dân bảo vệ ANTQ tại cơ sở, từ năm 2008 Công an tỉnh Thanh Hoá đã tham mưu cho UBND ban hành Chỉ thị số 10 và Đề án 375 về xây dựng mô hình "Khu dân cư an toàn về an ninh trật tự (ANTT)", trong đó xác định vai trò tự quản về ANTT, PCCC tại cơ sở là yếu tố then chốt trong công tác đảm bảo ANTT, xây dựng mô hình Ban Chỉ đạo ANTT cấp huyện, xã đồng thời là Ban Chỉ đạo phong trào Toàn dân PCCC; Tổ Bảo vệ ANTT thôn, bản, khu phố đồng thời là nòng cốt của Đội Dân phòng tham gia công tác PCCC tại từng thôn, bản, khối phố, khu dân cư; mỗi thành viên Tổ Bảo vệ ANTT thôn, bản, khu phố đồng thời là một thành viên Đội PCCC tại khu dân cư; ngoài ra Tổ trưởng các Tổ An

ninh xã hội cũng là một thành viên tham gia lực lượng dân phòng làm công tác PCCC tại khu dân cư.

Đến nay trên địa bàn toàn tỉnh đã củng cố, xây dựng được 27 Ban Chỉ đạo ANTT và PCCC huyện, thị xã, thành phố; 637 Ban Chỉ đạo tại các xã, phường, thị trấn với 12.592 thành viên; thành lập 6.036 Tổ Bảo vệ ANTT và PCCC ở thôn, bản, khu phố với 88.760 thành viên; xây dựng và duy trì hoạt động 35.317 Tổ ANXH với 808.235 hộ gia đình tham gia (chiếm 98,8% tổng số hộ gia đình trên toàn tỉnh), tăng cường thêm trên 50 ngàn người trực tiếp làm công tác ANTT và PCCC, xây dựng thế trận PCCC vững chắc tại cơ sở. Tiếp tục duy trì, củng cố, đẩy mạnh hoạt động phong trào tự quản về ANTT ở cơ sở, đã xây dựng được 3.746/6.036 khu dân cư an toàn về ANTT hoạt động có hiệu quả.

Trong công tác PCCC rừng, lực lượng Công an đã phối hợp cùng lực lượng Kiểm lâm hướng dẫn, xây dựng lực lượng nòng cốt tại cơ sở gồm 660 Tổ, Đội Thanh niên xung kích, 393 Tổ, Đội PCCC rừng cơ sở với 45.637 người, lực lượng dân quân tự vệ tại 183 xã với 5.190 người tham gia. Các lực lượng nòng cốt được trang bị dụng cụ thô sơ, được tập huấn về công tác PCCC rừng, sẵn sàng tham gia công tác PCCC rừng trên địa bàn.

Để duy trì hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở và dân phòng; lực lượng Cảnh sát PCCC đã bám sát các quy định của Luật PCCC thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, cơ sở, rà soát, xây dựng và củng cố các Đội PCCC cơ sở, Dân phòng, tuyển chọn đội viên các Đội PCCC cơ sở, Dân phòng.

Bên cạnh những kết quả tích cực, công tác xây dựng phong trào Toàn dân PCCC ở Thanh Hóa vẫn còn một số tồn tại hạn chế đó là: Công tác tuyên truyền, vận động quần chúng, tổ chức hội thao, mít tinh PCCC còn gặp nhiều khó khăn như: đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên truyền còn thiếu và trẻ; hình thức, nội dung, phương tiện phục vụ tuyên truyền còn nghèo nàn... Tại cơ sở, công tác xây dựng, củng cố lực lượng PCCC cơ sở, dân phòng còn mang nặng tính hình thức, đối phó, không được tổ chức huấn luyện nghiệp vụ thường xuyên nên hiểu biết về công tác PCCC, trình độ, thao tác sử dụng các phương tiện chữa cháy cũng hạn chế. Chế độ chính sách cho người tham gia lực lượng PCCC cơ sở và dân phòng còn rất nhiều hạn chế và chưa rõ ràng, chưa khuyến khích động viên được thành viên tham gia các hoạt động PCCC. Kinh phí dành cho hoạt động PCCC, xây dựng phong trào Toàn dân tham gia PCCC, tập huấn cho lực lượng PCCC cơ sở, dân phòng, mua sắm các phương tiện, thiết bị PCCC ở cơ sở, khu dân cư được Luật PCCC quy định nhưng lại không có các Nghị định, Thông tư hướng dẫn cụ thể nên việc đầu tư còn rất hạn chế; phương tiện, trang thiết bị phục vụ công tác PCCC cho lực lượng dân phòng, lực lượng chữa cháy cơ sở chủ yếu là dụng cụ thô sơ, lạc hậu, không đáp ứng được yêu cầu chữa cháy tại cơ sở. Công tác thi đua khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích tốt trong phong trào PCCC tuy đã được các cấp chính quyền, đơn vị, địa phương quan tâm nhưng chủ yếu mới tập trung vào dịp tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết; các trường hợp khen thưởng đột xuất trong hoạt động PCCC, cứu chữa các vụ cháy hoặc có các sáng kiến, kinh nghiệm chưa được quan tâm kịp thời, vì vậy chưa mang tính động viên, khích lệ.

Để duy trì và tổ chức có hiệu quả hơn nữa công tác xây dựng phong trào Toàn dân PCCC trong thời gian tới trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa cần tập trung thực hiện tốt một số giải pháp sau:

Một là: Tăng cường, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn giáo dục kiến thức pháp luật về PCCC, qua đó nâng cao ý thức của mọi cán bộ và người dân nâng cao cảnh giác, chủ động trong phòng ngừa, tự giác chấp hành các quy định về PCCC, chủ động phòng ngừa tiến tới mục tiêu xã hội hóa công tác PCCC; hạn chế đến mức thấp nhất số vụ và thiệt hại do cháy, nổ gây ra, đảm bảo an ninh trật tự, góp phần phát triển kinh tế, xã hội, giữ vững an ninh quốc phòng trên địa bàn.

Hai là: Lực lượng Công an mà nòng cốt là lực lượng Cảnh sát PCCCC cần bám sát các quy định, chế độ, điều lệ công tác để duy trì thực hiện đầy đủ các yêu cầu, quy định trong quản lý, kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị, địa phương thực hiện, duy trì hiệu quả hoạt động của phong trào Toàn dân PCCC: Thực hiện chế độ tuyên truyền, huấn luyện nghiệp vụ, kiểm tra, xây dựng, củng cố các Đội PCCC cơ sở, Dân phòng, phát triển mô hình các đơn vị điển hình tiên tiến trong công tác PCCC và nhân rộng mô hình này trên địa bàn; đồng thời kiên quyết xử lý các cơ quan, đơn vị, địa phương không thực hiện nghiêm túc các quy định về đảm bảo an toàn PCCC, không thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ trong đó có nội dung duy trì hoạt động của phong trào Toàn dân PCCC được Luật PCCC quy định.

Ba là: Nghiên cứu, đề xuất Bộ Công an phối hợp với các Bộ, Ngành liên quan tham mưu cho Chính phủ ban hành Nghị định quy định rõ về chính sách, chế độ động viên, khuyến khích hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở, dân phòng trong việc tham gia các hoạt động PCCC (có điều lệ hoạt động của các lực lượng PCCC cơ sở, dân phòng, chuyên ngành, quyền lợi, nghĩa vụ và các chế độ ưu đãi đối với các lực lượng này khi tham gia các hoạt động PCCC, mức bồi dưỡng, chế độ thương tật, liệt sĩ trong quá trình tham gia cứu chữa vụ cháy, cứu nạn cứu hộ...

Bốn là: Tích cực tham mưu cho UBND tỉnh có các văn bản, chỉ thị, kế hoạch chỉ đạo thực hiện công tác PCCC đối với các cấp chính quyền địa phương, các ngành, đơn vị cơ sở; định kỳ tổ chức các hoạt động phong trào Toàn dân PCCC như: mít tinh, hội thao PCCC từ cấp tỉnh đến cấp cơ sở nhân các dịp kỷ niệm lớn, ngày Toàn dân PCCC 4/10 hàng năm, qua đó đôn đốc, nhắc nhở, hướng dẫn các đơn vị quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác PCCC và duy trì các hoạt động của phong trào Toàn dân PCCC.

Năm là: Chủ tịch UBND các phường xã, người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp phải thực sự đầu tư, chăm lo cho lực lượng PCCC tại chỗ mạnh về tổ chức, vững về nghiệp vụ và quy định chế độ trực, tuần tra hợp lý, đồng thời trang bị đầy đủ các loại phương tiện PCCC cần thiết cho lực lượng này... Phát huy hiệu quả lực lượng PCCC tại chỗ là góp phần thực hiện tốt phương châm 4 tại chỗ trong công tác PCCC: chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ và vật tư, hậu cần tại chỗ.■



CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP CHÍNH XÁC VIỆT NAM 1

AN TOÀN ĐỂ SẢN XUẤT

THÁI THỤY

Là một doanh nghiệp có 100% vốn đầu tư nước ngoài với tổng vốn đầu tư lên đến 40 triệu USD, chuyên kinh doanh sản xuất và cung cấp phụ tùng ô tô, xe máy... việc đảm bảo an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy, nổ là một trong những nhiệm vụ hàng trọng tâm hàng đầu của Công ty TNHH Công nghiệp Chính xác Việt Nam 1. Nhiều năm qua, Công ty là một trong những đơn vị dẫn đầu trong công tác PCCC tại địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.

Được sự giới thiệu của các đồng chí lãnh đạo Cảnh sát PC&CC tỉnh Vĩnh Phúc, chúng tôi có buổi thăm quan và làm việc với Công ty TNHH Công nghiệp Chính xác Việt Nam 1 (VPIC1) về công tác PCCC của Công ty. Là đơn vị được thành lập và đi vào hoạt động từ tháng 10 năm 2002 với 100% vốn đầu tư nước ngoài chuyên kinh doanh sản xuất và cung cấp phụ tùng ô tô, xe máy, giường y tế..., Công ty có 3.427 người với số lượng làm việc trong mỗi ca là 1900 người ca 1, 1050 người ca 2, 250 người ca 3 trên tổng diện tích 164.818m², trong đó diện tích nhà xưởng là 70.580m². Đây là một trong những đơn vị kinh tế trọng điểm của tỉnh Vĩnh Phúc.

Trao đổi với ông Nguyễn Anh Tuấn – Phó Trưởng ban An toàn của Công ty VPIC1 về công tác PCCC, ông cho biết: "Ngay từ khi thành lập, Ban Lãnh đạo luôn chú trọng tới công tác phòng chống cháy, nổ coi đó là biện pháp lớn để bảo vệ người và tài sản của Công ty vì vậy công tác PCCC luôn được đặt lên hàng đầu". Công ty đã xây dựng quy định kiểm soát cháy, nổ và nội quy về an toàn PCCC chặt chẽ với mục đích khi xảy ra sự cố cháy nổ, mỗi cán bộ nhân viên biết các bước xử lý tình huống, đảm bảo tài sản của Công ty, tính mạng cho nhân viên và được xây dựng thanh các phương án chữa cháy để tập luyện. Quy trình kiểm soát cháy, nổ và nội quy PCCC được in khổ lớn 3x4m và được treo tại 4 xưởng trong Công ty để tuyên truyền cho toàn bộ cán bộ, công nhân viên. Theo quan sát của phóng viên, tại các xưởng, bộ phận sản xuất đều được Công ty trang bị sơ đồ thoát hiểm có kích thước 1x1m để khi sự cố xảy ra, nhân viên sẽ biết tìm lối thoát nạn một cách nhanh nhất, các vị trí để phương tiện chữa cháy đều treo biển cấm lửa, cấm hút thuốc, nội quy PCCC, tiêu lệnh chữa cháy, hướng dẫn sử dụng phương tiện PCCC. Đồng thời Ban An toàn Công ty cũng xây dựng bộ quy chế hoạt động của mạng lưới an toàn vệ sinh sinh viên, các quy dịnh sử dụng phương tiện PCCC như: an toàn viên có nhiệm vụ

kiểm tra các phương tiện PCCC như: bình chữa cháy, họng chữa cháy; lập các biểu mẫu báo cáo sử dụng thiết bị chữa cháy, báo cáo sự cố cháy nổ... Công ty sẽ xử lý nghiêm khắc những trường hợp nhân viên sử dụng phương tiện PCCC không đúng mục đích hoặc làm hư hỏng theo nội quy của Công ty.

Xác định con người là yếu tố quan trọng trong công tác PCCC, Ban Lãnh đạo Công ty VPIC1 đã chủ động xây dựng và đào tạo đội ngũ cán bộ chuyên trách làm công tác PCCC tại cơ sở. Công ty thành lập Ban An toàn PCCC với nhiệm vụ xây dựng các quy định, quy trình kiểm soát cháy, nổ, lập hồ sơ theo dõi công tác PCCC và lên kế hoạch huấn luyện PCCC cho toàn thể cán bộ công nhân viên của Công ty để nâng cao ý thức, kiến thức về công tác PCCC, định kỳ kiểm tra đảm bảo an toàn PCCC (1 tuần/ lần). Hàng tuần Ban An toàn đi kiểm tra việc thực hiện vệ sinh, bảo quản, sử dụng các phương tiện PCCC của các bộ phận, nhắc nhở và lập biên bản đối với bộ phận thực hiện không tốt. Xây dựng lực lượng chữa cháy cơ sở gồm: 94 thành viên với chức năng xử lý tại chỗ nếu có sự cố cháy, nổ xảy ra, duy trì việc việc kiểm tra nội quy, biển báo, sơ đồ, phương tiện báo cháy... kiểm tra, bảo dưỡng tình trạng hoạt động của các thiết bị: hệ thống máy bơm chữa cháy, bể chứa nước, loa truyền thanh, thiết bị báo cháy tự động.... Hàng năm, Ban An toàn PCCC của Công ty thường xuyên phối hợp với Phòng Cảnh sát khu vực tổ chức huấn luyện, Hội thao PCCC (2 năm/lần) và cấp chứng chỉ PCCC cho nhân viên tham gia: năm 2009 là 90 người; năm 2010 là 184 người; năm 2011 là 214 người; tổ chức diễn tập chữa cháy do sự cố tràn đổ hóa chất xăng dầu có 109 người tham gia; diễn tập chữa cháy kho sơn có 157 người tham gia và hội thi nghiệp vụ PCCC với 180 người.

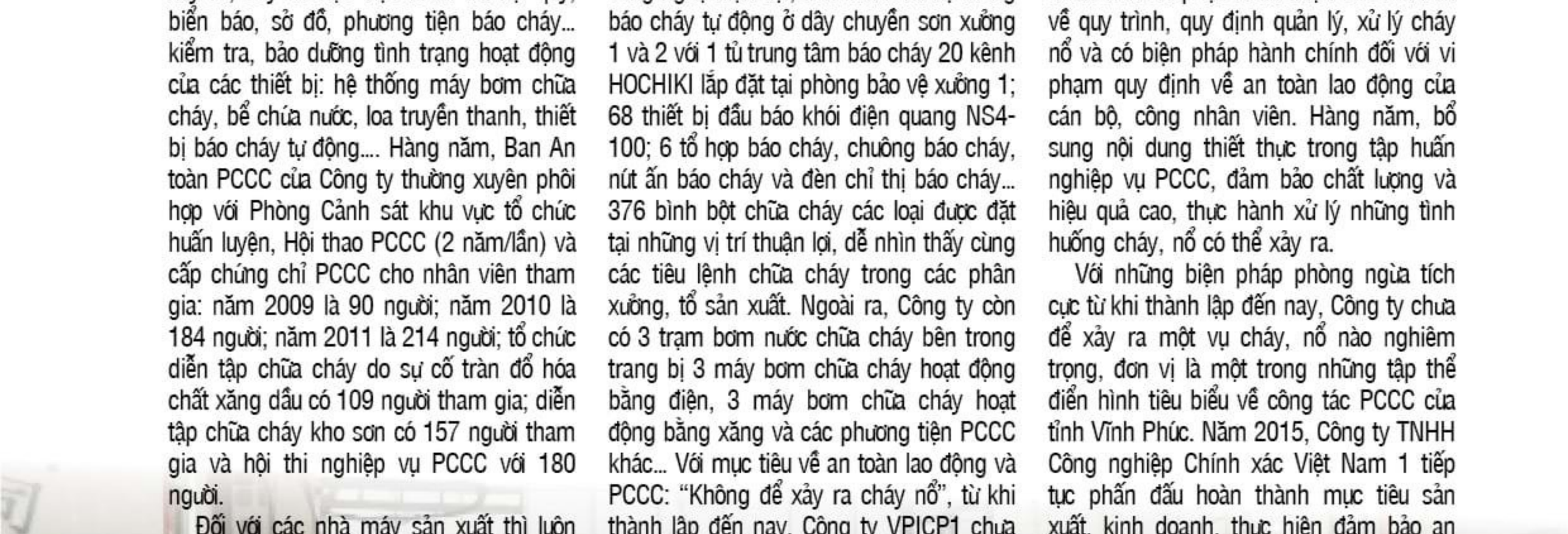
Đối với các nhà máy sản xuất thì luôn tồn tại những nguy cơ tiềm ẩn dễ gây cháy nổ, bởi các nguyên vật liệu sản xuất đều là những chất dễ gây bắt cháy, chỉ cần một sơ suất nhỏ sẽ gây hậu quả nghiêm trọng. Vì thế công tác huấn luyện PCCC cho nhân viên luôn được Ban Lãnh đạo Công ty chú trọng. Tất cả các nhân viên đều phải trải qua một khóa huấn luyện nghiêm ngặt về PCCC, bao gồm việc học tất cả các nội quy, quy định về PCCC, việc sử dụng thiết bị PCCC cơ bản. Hàng tháng, Ban An toàn phối hợp với An toàn viên tổ chức đào tạo thực hành cho nhân viên biết sử dụng bình chữa cháy, cuộn dây chữa cháy: kết quả năm 2009 đào tạo cho 479 người, năm 2010 là 1010 người, năm 2011 là 396 người, năm 2012 đào tạo cho 154 người và năm 2013 là 280 người. Công ty cũng thường xuyên tổ chức các khóa huấn luyện, mời giảng viên là các đồng chí cán bộ Cảnh sát PCCC đến giảng bài, hướng dẫn cho cán bộ công nhân viên của Công ty, nhằm trau dồi và nâng cao kiến thức, kỹ năng về công tác PCCC để có thể phòng ngừa và phản ứng kịp thời, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người và tài sản.

Việc đầu tư trang thiết bị PCCC cũng được Công ty hết sức chú trọng, với những công nghệ hiện đại, tiên tiến như: hệ thống báo cháy tự động ở dây chuyền sơn xưởng 1 và 2 với 1 tủ trung tâm báo cháy 20 kênh HOCHIKI lắp đặt tại phòng bảo vệ xưởng 1; 68 thiết bị đầu báo khói điện quang NS4-100; 6 tổ hợp báo cháy, chuông báo cháy, nút ấn báo cháy và đèn chỉ thị báo cháy... 376 bình bột chữa cháy các loại được đặt tại những vị trí thuận lợi, dễ nhìn thấy cùng các tiêu lệnh chữa cháy trong các phân xưởng, tổ sản xuất. Ngoài ra, Công ty còn có 3 trạm bơm nước chữa cháy bên trong trang bị 3 máy bơm chữa cháy hoạt động bằng điện, 3 máy bơm chữa cháy hoạt động bằng xăng và các phương tiện PCCC khác... Với mục tiêu về an toàn lao động và PCCC: "Không để xảy ra cháy nổ", từ khi thành lập đến nay, Công ty VPICP1 chưa để xảy ra bất cứ vụ cháy nổ, gây mất an toàn sản xuất lao động nghiêm trọng nào.

Hàng năm, Công ty VPCI1 đều phối hợp chặt chẽ với Phòng Cảnh sát khu vực tổ chức diễn tập phương án xử lý tình huống cháy, nổ xảy ra theo giả định với sự tham gia của nhiều lực lượng và cán bộ công nhân viên, hội thi nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy trong Công ty: năm 2009 là 90 người; năm 2010 là 184 người; năm 2011 là 214 người; tổ chức diễn tập chữa cháy do sự cố tràn đổ hóa chất xăng dầu có 109 người tham gia; diễn tập chữa cháy kho sơn có 157 người tham gia và hội thi nghiệp vụ PCCC với 180 người. Thông qua các buổi diễn tập, các thành viên trong Công ty có thêm những kiến thức hết sức bổ ích, nâng cao ý thức về PCCC, cứu hộ, cứu nạn, hình thành một phong trào thi đua sôi nổi, tích cực trong nội bộ Công ty.

Ïể tiếp tục nâng cao hiệu quả của công tác phòng chống cháy nổ, Công ty VPCI1 đã đề ra những phương hướng hoạt động, biện pháp thiết thực trong thời gian tới. Ïó là tăng cường kiểm tra và duy trì hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở, tổ chức nâng cao trình độ, nghiệp vụ quản lý, tinh thần trách nhiệm cho mỗi cán bộ, công nhân viên. Tiếp tục hoàn thiện các văn bản về quy trình, quy định quản lý, xử lý cháy nổ và có biện pháp hành chính đối với vi phạm quy định về an toàn lao động của cán bộ, công nhân viên. Hàng năm, bổ sung nội dung thiết thực trong tập huấn nghiệp vụ PCCC, đảm bảo chất lượng và hiệu quả cao, thực hành xử lý những tình huống cháy, nổ có thể xảy ra.

Với những biện pháp phòng ngừa tích cực từ khi thành lập đến nay, Công ty chưa để xảy ra một vụ cháy, nổ nào nghiêm trọng, đơn vị là một trong những tập thể điển hình tiêu biểu về công tác PCCC của tỉnh Vĩnh Phúc. Năm 2015, Công ty TNHH Công nghiệp Chính xác Việt Nam 1 tiếp tục phấn đấu hoàn thành mục tiêu sản xuất, kinh doanh, thực hiện đảm bảo an toàn sản xuất để không xảy ra cháy, nổ.■





QUY ĐỊNH MỚI VỀ CHẾ ĐỘ THU, NỘP, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG PHÍ THẨM DUYỆT THIẾT KẾ VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

LẠI THỊ HỒNG CHUYÊN
Phòng 1 - C66, Bộ Công an

Ngày 10/10/2014, Bộ trưởng Bộ Tài chính đã ký ban hành Thông tư số 150/2014/TT-BTC quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm duyệt thiết kế về PCCC (Thông tư số 150/2014/TT-BTC), có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/12/2014. Thông tư số 150/2014/TT-BTC được ban hành đã cụ thế hóa nội dung quy định tại Khoản 9, Điều 15, Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC (Nghị định số 79/2014/NĐ-CP) về thu phí và sử dụng phí thẩm duyệt thiết kế về PCCC đối với các dự án, công trình, phương tiện giao thông cơ giới thuộc đối tượng phải thẩm duyệt thiết kế về PCCC với những nội dung cơ bản sau đây:

Thứ nhất, về phạm vi áp dụng, Thông tư này quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm duyệt thiết kế về PCCC áp dụng cho các dự án, công trình và phương tiện giao thông cơ giới theo quy định tại Khoản 2 Điều 15 Nghị định số 79/2014/NĐ-CP; theo đó, các dự án, công trình, phương tiện giao thông cơ giới thuộc diện phải thẩm duyệt thiết kế về PCCC gồm: Các dự án, công trình quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 79/2014/NĐ-CP và phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn PCCC gồm tàu thủy, tàu hỏa chuyên dùng để vận chuyển hành khách, vận chuyển xăng, dầu, chất lỏng dễ cháy, khí cháy, vật liệu nổ, hóa chất có nguy hiểm về cháy, nổ được quy định tại Khoản 2 Điều 10 Nghị định số 79/2014/NĐ-CP.

Thứ hai, về người nộp phí: Theo quy định tại Điều 2, Thông tư 150/2014/TT-BTC thì tổ chức, cá nhân đề nghị thẩm duyệt thiết kế về PCCC phải nộp phí thẩm duyệt theo quy định tại Thông tư này.

Thứ ba, về cơ quan thu phí: Cơ quan thu phí là cơ quan quản lý nhà nước có chức năng thẩm duyệt thiết kế về PCCC gồm: Cục Cảnh sát PCCC&CNCH; Công an và Cảnh sát PCCC các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thứ tư, về mức thu phí, đối với mức thu phí thẩm duyệt thiết kế về PCCC được xác định theo công thức sau:

Phí thẩm duyệt	=	Tổng mức đầu tư dự án được phê duyệt	x	Mức thu

Trong đó: Tổng mức đầu tư dự án được phê duyệt không bao gồm chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng, hỗ trợ và tái định cư đã được phê duyệt trong dự án. Mức thu được quy định tại các Biểu mức thu phí I, II, III kèm theo Thông tư này.

Trong trường hợp tổng mức đầu tư dự án có giá trị đầu tư nằm giữa các khoảng giá trị dự án ghi trong Biểu mức thu phí I, II và III kèm theo Thông tư này thì mức thu phí được tính theo công thức sau:

$$N_{it} = N_{ib} - \left\{ \frac{N_{ib} - N_{ia}}{G_{ia} - G_{ib}} \times (G_{it} - G_{ib}) \right\}$$

Trong đó:

N_{it} là phí thẩm duyệt của dự án thứ i theo quy mô giá trị cần

tính (đơn vị tính: %).

G_{it} là giá trị tổng mức đầu tư của dự án thứ i cần tính phí thẩm duyệt (đơn vị tính: giá trị dự án).

G_{ia} là giá trị tổng mức đầu tư cận trên giá trị tổng mức đầu tư của dự án cần tính phí thẩm duyệt (đơn vị tính: giá trị dự án).

G_{ib} là giá trị tổng mức đầu tư cận dưới giá trị tổng mức đầu tư của dự án cần tính phí thẩm duyệt (đơn vị tính: giá trị dự án).

N_{ia} là phí thẩm duyệt cho dự án thứ i tương ứng G_{ia} (đơn vị tính: %).

N_{ib} là phí thẩm duyệt cho dự án thứ i tương ứng G_{ib} (đơn vị tính: %).

Phí thẩm duyệt phải nộp đối với một dự án được xác định theo hướng dẫn tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này, mức tối thiểu là 2.000.000 đồng/dự án và tối đa là 150.000.000 đồng/dự án.

Đối với trường hợp cải tạo hoặc thay đổi tính chất sử dụng dự án, hạng mục thuộc dự án; phương tiện giao thông cơ giới được hoán cải thì mức phí thẩm duyệt bằng 40% mức thu phí thẩm duyệt lần đầu.

Đối với trường hợp dự án có thay đổi tổng vốn đầu tư thì tính phí thẩm duyệt được xác định trên phần vốn đầu tư bổ sung.

Thứ năm, về thời điểm nộp phí, theo quy định tại Điều 5 Thông tư thì thời gian nộp phí thẩm duyệt là từ thời điểm nộp đủ hồ sơ đề nghị thẩm duyệt đến thời điểm nhận kết quả thẩm duyệt, theo giấy hẹn của cơ quan thẩm duyệt. Theo quy định này thì thời gian nộp phí thẩm duyệt là khoảng thời gian được xác định từ thời điểm nộp đủ hồ sơ đề nghị thẩm duyệt đến thời điểm nhận kết quả thẩm duyệt theo giấy hẹn của cơ quan thẩm duyệt; trong khoảng thời gian này, tổ chức, cá nhân đề nghị thẩm duyệt được quyền lựa chọn thời điểm phù hợp để nộp thuế nhưng không được nộp sau thời điểm nhận kết quả thẩm duyệt; cụ thể: Đối với dự án thiết kế quy hoạch tỷ lệ 1:500: Thời gian nộp phí từ thời điểm nộp đủ hồ sơ đề nghị thẩm duyệt đến khi cơ quan thẩm duyệt có văn bản trả lời về giải pháp PCCC, theo giấy hẹn; Đối với hồ sơ thiết kế dự án và phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn PCCC: Đối với hồ sơ thiết kế dự án có 01 bước thiết kế và phương tiện giao thông cơ giới: Người nộp phí phải nộp toàn bộ số phí thẩm duyệt trong thời gian từ thời điểm nộp đủ hồ sơ thiết kế đến trước khi được cấp Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về PCCC, theo giấy hẹn; Đối với hồ sơ thiết kế dự án có từ 02 bước thiết kế trở lên: Người nộp phí phải nộp 30% số tiền phí thẩm duyệt phải nộp theo quy định, trong thời gian kể từ khi nộp đủ hồ sơ thiết kế cơ sở đến trước khi cơ quan thẩm duyệt có văn bản trả lời về giải pháp PCCC đối với hồ sơ thiết kế cơ sở; nộp số tiền phí còn lại (70%) trong thời gian kể từ thời điểm nộp đủ hồ sơ thiết kế kỹ thuật (hoặc thiết kế bản vẽ thi công) đến trước khi được cấp Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về PCCC, theo giấy hẹn.

Quy định về thời điểm nộp phí thẩm duyệt đã tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân được chủ động trong việc nộp phí; đồng thời, cũng giúp cho cơ quan thẩm duyệt xem xét, kiểm tra về tính pháp lý, số lượng, nội dung của hồ sơ có đủ điều kiện để thẩm duyệt và thu phí theo quy định.

Thứ sáu, về tổ chức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm duyệt, để bảo đảm thống nhất trong quá trình áp dụng pháp luật và tạo cơ sở pháp lý trong việc quản lý thu, nộp, sử dụng phí thẩm duyệt thiết kế về PCCC, tại Điều 6 Thông tư quy định phí thẩm duyệt là Khoản thu thuộc ngân sách nhà nước. Cơ quan thu phí được trích để lại 80% trên tổng số tiền phí thu được trước khi nộp vào ngân sách nhà nước để trang trải cho các nội dung sau: Chi thanh toán cho cá nhân trực tiếp thực hiện công việc, dịch vụ và thu phí: tiền lương, tiền công, phụ cấp lương, các Khoản đóng góp theo quy định được tính trên tiền lương (trừ chi phí tiền lương cho cán bộ, công chức, viên chức đã hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo chế độ quy định). Chi làm thêm giờ cho cán bộ, công chức, viên chức thực hiện thẩm duyệt và thu phí theo quy định. Chi văn phòng phẩm, vật tư văn phòng, thông tin liên lạc, điện, nước, công tác phí theo tiêu chuẩn, định mức hiện hành. Chi sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn tài sản, máy móc, thiết bị phục vụ trực tiếp cho thực hiện thẩm duyệt, thu phí; khấu hao tài sản cố định để thực hiện thẩm duyệt, thu phí. Chi mua sắm thiết bị làm việc, vật tư và nguyên liệu và các Khoản chi khác liên quan trực tiếp đến việc thực hiện thẩm duyệt và thu phí; Trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi cho cán bộ, nhân viên trực tiếp thu phí trong đơn vị. Mức trích lập 02 quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi, bình quân một năm, một người tối đa không quá 03 tháng lương thực hiện nếu số thu năm nay cao hơn năm trước và bằng 02 tháng lương thực hiện nếu số thu năm nay thấp hơn hoặc bằng năm trước.

Cơ quan thu phí nộp 20% số tiền phí thu được vào ngân sách nhà nước theo chương, mục, tiểu mục của mục lục ngân sách nhà nước hiện hành. Các nội dung liên quan đến thu, nộp, quản lý, sử dụng, công khai chế độ thu phí thẩm duyệt không hướng dẫn tại Thông tư này, được thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí, Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/5/2006 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002, Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ, Thông tư số 153/2012/TT-BTC ngày 17/9/2012 hướng dẫn in, phát hành, quản lý và sử dụng các loại chứng từ thu tiền phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

Thứ bảy, về tổ chức thực hiện: Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/12/2014.

Để thực hiện có hiệu quả Thông tư số 150/2014/TT-BTC, cơ quan Công an cần tập huấn nghiệp vụ cho các lực lượng trực tiếp làm công tác thẩm duyệt thiết kế về PCCC cũng như tuyên truyền, phổ biến, giáo dục rộng rãi cho nhân dân để hiểu và thực hiện đúng quy định của Thông tư số 150/2014/TT-BTC. Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Cảnh sát PCCC tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch; tổ chức tập huấn, tuyên truyền, phổ biến quán triệt nội dung của Thông tư nhằm thống nhất nhận thức cho cán bộ, chiến sĩ thuộc cơ quan, đơn vị mình.■

ĐẢM BẢO AN TOÀN PCCC ĐỐI VỚI CÁC CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH NHỎ LẺ TRONG KHU DÂN CƯ TRÊN ĐỊA BÀN TP HỒ CHÍ MINH

HUỲNH QUANG TÂM
Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh

Thời gian qua, bằng sự nỗ lực, cố gắng của toàn thể người dân và doanh nghiệp cùng với việc tích cực áp dụng mọi biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Cảnh sát PCCC, tình hình cháy nổ trên địa bàn TP Hồ Chí Minh được kiềm chế đáng kể. Tuy nhiên, gần đây, tình hình cháy nổ lại có xu hướng diễn biến phức tạp. Số vụ cháy gia tăng, cháy lớn gây thiệt hại nghiêm trọng xuất hiện nhiều. Bên cạnh các vụ cháy các cơ sở sản xuất, kinh doanh với quy mô lớn, các vụ cháy tại các cơ sở kinh doanh, sản xuất nhỏ lẻ xen cài trong khu dân cư tuy thiệt hại về tài sản không lớn nhưng thường thiệt hại nghiêm trọng về người.

Một số vụ cháy xảy ra tại các cơ sở kinh doanh, sản xuất nhỏ lẻ xen cài trong khu dân cư trên địa bàn Thành phố thời gian qua đã gióng lên hồi chuông cảnh báo. Điển hình là: Khoảng 22 giờ 5 phút tối ngày 05/3/2013, vụ cháy đã xảy ra tại căn nhà số 322 đường Hàn Hải Nguyên, Phường 10, Quận 11, TP. Hồ Chí Minh thiêu rụi cả căn nhà 3 tầng và làm chết 3 người. Căn nhà được sử dụng để kinh doanh nhang và vàng mã. Trong nhà chứa rất nhiều các chất dễ cháy, vận tốc cháy lan nhanh cùng với điều kiện thoát nạn không đảm bảo đã gây thiệt hại lớn về người và tài sản.

Vào khoảng 6 giờ 20 phút đám cháy tại Cửa hàng Tạp hóa Phượng Hoàng số 559 đường Hậu Giang, Phường 11, Quận 6, TP. Hồ Chí Minh đã làm đã làm thiệt mạng 2 vợ chồng trong căn nhà đã khoá trái cửa.

Một vụ cháy kinh hoàng xảy ra vào khoảng 3 giờ sáng ngày 16/9/2014, tại Cửa hàng kinh doanh phụ liệu làm tóc số 416 đường Nguyễn Trãi, Phường 8, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh đã cướp đi sinh mạng của 7 người trong cùng gia đình.



Hiện trường vụ cháy tại số 416 đường Nguyễn Trãi, phường 8, quận 5, TP Hồ Chí Minh.

Căn nhà chỉ có một lối thoát duy nhất là cửa chính, khi cháy mọi người trong nhà đang ngủ, do điều kiện thoát nạn không đảm bảo, đám cháy phát triển lớn cùng với khói, khí độc đã gây thiệt hại đặc biệt nghiêm trọng về người.

Gần đây nhất, vào lúc 12 giờ 30 phút ngày 08/10/2014, một vụ cháy xảy ra tại nhà cho thuê, số 10 Nguyễn Văn Tráng, phường Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh khiến một phụ nữ người nước ngoài tử vong. Căn nhà được sử dụng với mục đích cho thuê để ở, với diện tích nhỏ tuy nhiên số lượng người thuê, chủ yếu là người nước ngoài nhiều, điều kiện thoát nạn không đảm bảo; nạn nhân trong căn nhà bị cháy được phát hiện chết ngay tại cửa ra ban công lầu 1 do không thể thoát nạn ra ngoài.

Hiện nay, trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đang tồn tại rất nhiều các cơ sở sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ chủ yếu là hộ kinh doanh cá thể kết hợp nhà ở và kinh doanh buôn bán. Các cơ sở này thường được xây dựng bán kiên cố, nhà cấp 4 tường gạch, mái tôn. Ngoài ra vẫn còn nhiều cơ sở xây dựng bằng vách gỗ, vách tôn, mái tôn. Với các dạng nhà như vậy thường chỉ có một lối thoát nạn duy nhất là cửa chính căn nhà. Đặc biệt đối với các dãy phố nhà liền kề, các cơ sở này thường có diện tích nhỏ, 3 mặt được bịt kín bởi các công trình, nhà dân xung quanh nên khi xảy ra sự cố cháy nổ rất dễ gây thiệt hại về người khi không có lối thoát.



Hiện trường vụ cháy tại số 322 đường Hàn Hải Nguyên, phường 10, quận 11, TP Hồ Chí Minh.

Các cơ sở này thường chứa nhiều vật dụng, hàng hoá dễ cháy, nguy hiểm cháy nổ như: hoá chất dễ cháy nổ, gas nấu ăn, sản xuất, xăng dầu trong các xe, máy móc, vải, giấy, gỗ, nhựa, mút xốp, sơn, mực, cồn, rượu... Với đa dạng các chất nguy hiểm cháy nổ, khi cháy toả ra lượng nhiệt lớn, vận tốc cháy lan nhanh kèm theo nhiều khói, khí độc hại. Khói khí độc chính là nguyên nhân đầu tiên dẫn đến tử vong cho người trong vùng cháy. Thực tế cho thấy, phần lớn nạn nhân chết ngạt do thiếu oxy và bị nhiễm độc của sản phẩm cháy trước khi bị bỏng và cháy. Điều đáng nói là các vật dụng, hàng hoá

với số lượng lớn trong một diện tích nhỏ thường được sắp xếp không hợp lý. Hàng hoá chủ yếu được bày bán, tàng trữ phía trước của căn nhà nơi khu vực cửa chính, phía sau sử dụng để ở. Bên cạnh đó, vật tư, hàng hoá thường sắp xếp lộn xộn, gần bếp; gần bảng điện, tủ điện, dây dẫn điện, thiết bị tiêu thụ điện; hàng hoá thường che chắn lối đi, cầu thang, hành lang gây cản trở lối thoát nạn.

Hệ thống điện tại các cơ sở này thường câu mắc không đảm bảo an toàn PCCC; thiết bị tiêu thụ điện cũ kỹ, hết thời gian sử dụng; dây dẫn điện thường đi nổi, không được đi trong ống bảo vệ cách điện; tiết diện dây dẫn nhỏ với thời gian sử dụng lâu rất dễ dẫn đến hiện tượng quá tải, chập mạch điện gây cháy.

Việc sử dụng các dạng nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt như sử dụng ngọn lửa trần, hút thuốc, nấu ăn, đốt nhang, đốt vàng mã, hàn cắt kim loại... chưa được chú ý về điều kiện an toàn phòng cháy chữa cháy. Đây chính là yếu tố đầu tiên dẫn đến các sự cố cháy nổ khi con người bất cẩn trong quá trình sử dụng.

Ngoài ra, do là những cơ sở với quy mô nhỏ, con người thường không chú ý trang bị các dụng cụ, phương tiện PCCC cần thiết để xử lý kịp thời và hiệu quả các sự cố cháy, nổ ngay khi mới phát sinh. Các cơ sở này chủ yếu chỉ có bình chữa cháy, ngoài ra không ít cơ sở không được trang bị bình chữa cháy hoặc có trang bị nhưng không được kiểm tra, bảo dưỡng, không đáp ứng được yêu cầu chữa cháy ban đầu các vụ cháy nổ.

Một vấn đề đáng chú ý mang tính quyết định đó chính là ý thức và kiến thức của con người về công tác phòng cháy và chữa cháy còn nhiều hạn chế. Con người thường chủ quan, bất cẩn dẫn đến vô ý làm phát sinh các nguy cơ gây cháy nổ; ý thức chấp hành các quy định an toàn PCCC còn kém; kỹ năng tổ chức các hoạt động phòng cháy, kỹ năng chữa cháy và kỹ năng thoát nạn thường không được trang bị nên khi xảy ra cháy nổ con người thường mất bình tĩnh, rối loạn, lung túng trong việc xử lý.

Các vụ cháy gây thiệt hại nghiêm trọng về người lại thường xuất hiện vào ban đêm khi con người đang ngủ, đây cũng là một vấn đề cần có giải pháp để giải quyết.

Để hạn chế tới mức thấp nhất các vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ nguy hiểm cháy nổ cần thực hiện một số giải pháp an toàn phòng cháy và chữa cháy sau:

Đảm bảo an toàn về điều kiện thoát nạn: mỗi cơ sở, ngoài một lối thoát nạn bằng cửa chính bắt buộc phải bố trí lối thoát nạn dự phòng phía sau ra ngoài hoặc thông sang nhà kế bên. Trường hợp không thể bố trí được lối thoát phía sau phải có lối thoát lên phía trên sân thượng hoặc lên mái nhà để thoát xuống đất hoặc thoát qua mái nhà kế bên. Trên sân thượng hoặc trên mái cần bố trí thang, thang dây, dây cứu người hoặc các phương tiện khác để thoát nạn xuống phía dưới. Với các nhà có sử dụng cửa cuốn, ngoài chế độ tự động bằng điện phải có chế độ sử dụng bằng tay để mở cửa.

Bố trí, sắp xếp, tàng trữ vật tư, hàng hoá khoa học, đảm bảo an toàn PCCC; hạn chế tối đa các hàng hoá, vật dụng không cần thiết trong nhà. Hàng hoá, vật dụng phải bố trí đảm bảo khoảng cách, không bố trí gần hệ thống điện, gần bếp đun nấu và trên các lối đi, cửa thoát nạn, cầu thang, hành lang làm cản trở lối thoát nạn. Đối với các cơ sở có sử dụng hoá chất dễ cháy, nổ phải được bố trí vào kho riêng biệt và áp dụng nghiêm ngặt các biện pháp đảm bảo an toàn PCCC phù hợp đối với từng loại hoá chất nguy hiểm cháy nổ.

Sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt an toàn. Nấu ăn, đốt nhang, đốt vàng mã phải được trông coi cẩn thận; không được đốt nhang, nấu ăn khi ra khỏi nhà; khi nấu ăn xong phải kiểm tra và khoá van gas đảm bảo an toàn; không hút thuốc vứt tàn bừa bãi; khi hàn cắt kim loại phải chấp hành nghiêm các điều điện an toàn PCCC trong quá trình hàn cắt. Khu vực bếp nấu ăn và trần nhà nơi có bàn thờ đốt nhang không được sử dụng các vật liệu dễ cháy như gỗ, giấy, nhựa.

Thường xuyên kiểm tra, thay thế, nâng cấp các thiết bị điện, dây dẫn điện, thiết bị bảo vệ không đảm bảo an toàn PCCC. Thực hiện nghiêm việc ngắt điện khi không sử dụng và khi ra khỏi nhà. Mỗi cơ sở phải được lắp đặt thiết bị bảo vệ như cầu dao, cầu chì, aptomat... phù hợp và đúng quy cách, đảm bảo ngắt điện kịp thời khi hệ thống điện xảy ra sự cố.

Thay thế các vật liệu xây dựng nhà dễ cháy bằng vật liệu khó cháy; có giải pháp chống tụ khói (quạt hút khói), chống nhiễm khói vào lối thoát nạn (cầu thang bộ kín không nhiễm khói, các bộ phận kỹ thuật xuyên sàn, tầng phải được bịt kín bằng vật liệu không cháy tránh khói và lửa lan truyền).

Trang bị dụng cụ, phương tiện phục vụ cho công tác chữa cháy và CNCH. Tại các cơ sở này phải trang bị bình chữa cháy đảm bảo theo quy định. Ngoài ra cần thiết phải trang bị bộ dụng cụ phá dỡ gồm búa tạ, kìm cộng lực, xà beng và thiết bị bảo hộ chống khói như mặt nạ phòng độc, khẩu trang lọc độc. Các dụng cụ này rất hữu ích cho hiệu quả công tác tổ chức thoát nạn khi có sự cố cháy nổ xảy ra. Đặc biệt, để đảm bảo phát hiện và báo động kịp thời sự cố cháy nổ, cơ sở cần thiết lắp đặt đầu báo cháy tự động dạng cục bộ tại các khu vực dễ phát sinh cháy nổ. Yêu cầu này sẽ có hiệu quả hạn chế thiệt hại về người khi xảy ra cháy nổ, đặc biệt các sự cố xảy ra vào ban đêm.

Chủ cơ sở, chủ hộ gia đình phải nắm vững các quy định đảm bảo an toàn PCCC, tổ chức các hoạt động PCCC trong phạm vi, trách nhiệm của mình và thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở, phổ biến, tuyên truyền, vận động các thành viên trong gia đình, công nhân, nhân viên làm việc trong cơ sở chấp hành nghiêm túc các quy định an toàn phòng cháy chữa cháy, hạn chế tối đa các nguy cơ dẫn đến cháy nổ. Đặc biệt phải kiểm tra các điều kiện an toàn hệ thống điện, việc sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, nấu ăn, thắp nhang thờ cúng... trước khi đi ngủ và ra khỏi nhà. Tổ chức niêm yết nội quy, tiêu lệnh chữa cháy, cẩm nang an toàn PCCC để các thành viên biết để thực hiện.

Khi xây dựng nhà để ở, các chủ đầu tư, chủ hộ gia đình phải tuân thủ và thực hiện nghiêm các quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn về an toàn PCCC. Lưu ý đặc biệt về lối thoát nạn, giải pháp ngăn cháy, hệ thống điện, phương tiện PCCC... Khi sử dụng nhà vừa để ở, vừa để kinh doanh, sản xuất chủ hộ gia đình phải xin ý kiến cơ quan chức năng theo quy định và tuân thủ các quy định an toàn PCCC.■

CHÁY, NỔ HÓA CHẤT
HIỂM HỌA KHÓ LƯỜNG

DƯƠNG THIÊN HƯƠNG

Cùng với sự phát triển của nền kinh tế, xã hội, việc sản xuất, kinh doanh và sử dụng hóa chất ngày càng gia tăng, kéo theo các nguy cơ, sự cố đe dọa đến sức khỏe, tính mạng con người, an ninh xã hội và ô nhiễm môi trường. Hàng ngày, hàng giờ, con người sống chung với hóa chất, ngay từ những vật dụng trong gia đình mà ít ai biết được. Hóa chất tiềm ẩn ở bất cứ đâu, bất cứ khi nào và đang "âm thầm" giết chết dần cuộc sống của chúng ta. Bên cạnh đó, không ít những cái chết tức tưởi do hóa chất là "thủ phạm" mà nguyên nhân từ hiểm họa cháy, nổ hóa chất gây ra.

Những "hồi chuông" cảnh báo

Cách đây hơn một năm, người dân TP Hồ Chí Minh bàng hoàng bởi vụ nổ xảy ra tại phường 8, quận 3, làm 11 người chết, 2 người trọng thương, 3 căn nhà sập hoàn toàn. Nguyên nhân của vụ cháy, nổ được kết luận là do chủ nhà tàng trữ thuốc nổ và một số hóa chất phục vụ cho công việc làm hậu trường, tạo hiệu ứng cháy nổ, khói lửa trong phim; quá trình sử dụng do bất cẩn gây nên thảm họa. Chưa đầy một năm sau, vào dịp giáp Tết Nguyên đán Giáp Ngọ 2014 xảy ra một vụ nổ tại khu nhà trọ thuộc quận 10, làm 4 sinh viên tử vong tại chỗ. Căn nhà trọ bị hỏng nặng. Vụ nổ liên quan đến việc một trong số 4 sinh viên mua hóa chất lưu huỳnh, magie... về tự chế tạo pháo. Tiếp đó là vụ cháy, nổ khoảng 500 tấn hóa chất tại Công ty TNHH Tân Hùng Thái tại KCN Lê Minh Xuân, Bình Chánh vào ngày 16/4/2014, thiêu rụi hơn 1000m² nhà xưởng, gây ảnh hưởng môi trường nghiêm trọng. Mới đây nhất là vụ cháy, nổ xảy ra chiều 17/10/2014, tại Công ty Đặng Huỳnh, phường Thới An, quận 12, làm 3 người thiệt mạng, 5 người bị thương, phá hủy toàn bộ cơ sở hạ tầng của công ty, làm sập hoàn toàn 12 căn nhà xung quanh và hơn 150 căn nhà khác bị nứt, lún tường, nền, tốc mái... Những vụ việc trên ngoài gây thiệt hại lớn về người và tài sản còn làm ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng tới đời sống nhân dân.

Theo thống kê của cơ quan chức năng, từ đầu năm đến nay, cả nước xảy ra nhiều vụ cháy, nổ liên quan đến hóa chất, làm chết 55 người và bị thương 119 người. Riêng địa bàn TP Hồ Chí Minh xảy ra 4 vụ, làm chết 7 người, bị thương 6 người, thiệt hại ước tính hơn 34 tỷ đồng. Mặc dù số vụ không nhiều nhưng hậu quả rất nghiêm trọng, ảnh hưởng tới an ninh trật tự và gây ô nhiễm môi trường. Đây thực sự là hồi chuông cảnh báo về tại nạn cháy, nổ hóa chất ở nước ta.



Hiện trường vụ nổ hóa chất tại Công ty Đặng Huỳnh, TP Hồ Chí Minh.

Những "lỗ hổng" ...chết người

Một sinh viên mua hóa chất về tự chế dẫn đến cái chết tức tưởi của 4 sinh viên. Một sự cố ý trong tàng trữ trái phép hóa chất gây cháy, nổ phải trả giá bằng cái chết tức tưởi của 11 mạng người. Một sự sơ suất, bất cẩn trong vận chuyển hóa chất dẫn đến hàng trăm tấn hóa chất cháy, nổ gây hậu quả độc hại,

ô nhiễm môi trường nghiêm trọng và hàng chục Cảnh sát PCCC bị thương khi làm nhiệm vụ. Một sự thiếu an toàn trong quá trình sản xuất hóa chất dẫn đến 2 người thiệt mạng và hàng trăm căn nhà sụp đổ, hàng trăm người rơi vào cảnh "màn trời chiếu đất", trắng tay... Hậu quả nghiêm trọng là vậy nhưng hàng ngày, hàng giờ, hóa chất vẫn được "vô tư" bày bán tràn lan trên thị trường như thách thức sự quản lý của các cơ quan chức năng.

Ở bất cứ đâu, bất cứ lúc nào, người ta có thể mua hóa chất dễ dàng như... "mua rau". Đặc biệt là các thành phố lớn như Hà Nội, TP Hồ Chí Minh, việc mua bán hóa chất là chuyện "thường ngày ở huyện". Tại chợ hoá chất Kim Biên quận 5, TP Hồ Chí Minh, có thể tìm mua bất kỳ loại hoá chất nào, bất kể khối lượng bao nhiêu cũng có. Có 17 cửa hàng bên trong chợ và 51 cửa hàng xung quanh buôn bán hoá chất có giấy phép, nhưng thiết kế diện tích nhỏ, sát nhau, không lối thoát hiểm, chứa hoá chất ngổn ngang. Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh cho biết, khi kiểm tra thì nhiều loại hoá chất không có nhãn mác, được nhập lậu. Tại các tuyến đường xung quanh Chợ Kim Biên như: Vạn Tượng, Phan Văn Khỏe, Phùng Hưng... các cửa hàng bán hóa chất nằm san sát nhau, không lối thoát hiểm, mật độ dân cư lúc nào cũng đông đúc. Một số chung cư ở gần đây cũng tận dụng mặt bằng để kinh doanh hóa chất. Nếu không may xảy ra cháy nổ, rất dễ dẫn đến tình trạng cháy nổ theo dây chuyền. Tại phố Hàng Hòm, Hoàn Kiếm, Hà Nội, hầu hết các tiểu thương kinh doanh hóa chất ở đây có cửa hàng sát nhau, diện tích chật hẹp, không có lối thoát hiểm nhưng bên trong chứa nhiều loại hóa chất, bày bán. Tại đây, khách hàng có thể tìm mua bất kỳ loại hóa chất nào, cần khối lượng bao nhiêu cũng có. Thậm chí, có cả những hóa chất thuộc diện quản lý chặt chẽ như: Kali Nitrat, Natri Nitrat... Thế nhưng, việc mua bán những hóa chất nguy hại này lại được thực hiện một cách công khai, người bán không cần biết khách hàng là ai, mua nhằm mục đích gì, nếu có nhu cầu mua số lượng lớn, chủ cửa hàng vẫn đáp ứng được bởi lợi nhuận cao mà loại hàng này mang lại. Chủ một cửa hàng chuyên bán hóa chất công nghiệp cho biết, nếu mua với số lượng từ 10kg trở lên, khách hàng chỉ cần đặt trước 2 - 3 triệu, 2 ngày sau sẽ giao hàng tận nơi.

Trong kinh doanh hóa chất, điều gây bức xúc nhất cho dư luận đó là việc cấp phép và hậu kiểm đối với hoạt động này. Theo quy định, tại điểm kinh doanh hóa chất, việc đấu trộn hóa chất bán cho khách hàng không được thực hiện, nhưng tình trạng này diễn ra hầu như là "chuyện thường ngày". Đặc biệt, trên các đường phố, trong khu dân cư, việc kinh doanh hóa chất vẫn được thực hiện vô tư và đầy rủi ro cho người dân sống bên cạnh.

Đơn cử, tại tuyến phố cổ Hàng Hòm, Hà Nội, do diện tích chật hẹp, người dân tận dụng mặt tiền để buôn bán, còn các tầng trên để dành cho sinh hoạt gia đình; xen kẽ các cửa hàng kinh doanh hóa chất là các cửa hàng kinh doanh các mặt hàng gia dụng, quần áo...nguy cơ tiềm ẩn cháy, nổ rất cao. Trong khi đó, các cửa hàng nhỏ không thể đáp ứng các điều kiện về kho chứa, phương tiện vận chuyển chuyên dùng, người kinh doanh có trình độ trung cấp trở lên về chuyên ngành hóa chất... Vì vậy, khi xảy ra cháy nổ sẽ rất nguy hiểm. Người dân sống gần các cửa hàng kinh doanh hóa chất lo sợ rằng: "Cửa hàng như một kho bom đặt cạnh một mồi lửa sẽ như thế nào nếu nó khai hỏa. Một chuyện ngược đời như vậy nằm ngay giữa tuyến phố trung tâm quận, nhưng không hiểu sao vẫn cứ tồn tại?".

Đấy là những nguy cơ có thể nhìn thấy hiển hiện trước mắt. Ai dám chắc rằng, tiềm ẩn đâu đó quanh ta, trong các khu dân cư yên bình kia, không còn có những cậu sinh viên đang ngấm ngầm sử dụng hóa chất chế tạo đồ chơi, không có những "Phương khói lửa" đang tàng trữ, kinh doanh hóa chất vì lợi nhuận... và những cơ sở kinh doanh hóa chất có tên tuổi kia có thực sự an toàn?...

Quản lý hóa chất: cần sự phối hợp đồng bộ

Theo Điều 18, Nghị định 90/2009/NĨ-CP của Chính phủ Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động hóa chất, mức xử phạt cho hành vi vi phạm quy định về xây dựng biện pháp phòng ngừa, kế hoạch phòng ngừa ứng phó sự cố hóa chất ở mức cao nhất mới chỉ là 40 triệu đồng. Trên thực tế, mức xử phạt này vẫn còn nhẹ và chưa có tính răn đe đối với các hành vi thiếu trách nhiệm dẫn tới cháy nổ, rò rỉ hóa chất, gây ra các thiệt hại lớn đối với sức khỏe, tính mạng con người cũng như môi trường xung quanh.

Theo kết luận điều tra của cơ quan chức năng, hầu hết các vụ cháy, nổ hóa chất đều do vi phạm quy định an toàn, tự chế biến, vận chuyển, sử dụng, bảo quản hóa chất không tốt dẫn tới mất an toàn. Bên cạnh đó, các cơ sở sản xuất kinh doanh hóa chất thiếu trang thiết bị PCCC; người lao động không có kiến thức PCCC cơ bản và những đặc tính hóa, lý của từng loại hóa chất nên chủ quan, bất cẩn. Thêm vào đó là công tác quản lý của chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng còn hạn chế, lỏng lẻo.

Hiện nay, việc cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất rất nhiều khâu: tiếp nhận hồ sơ; kiểm tra pháp lý về kỹ thuật, nhân sự, thẩm định thực tế tại cơ sở, địa điểm kinh doanh, tồn chứa hóa chất... Việc quản lý sản xuất, kinh doanh hóa chất trong các khu dân cư tưởng là chặt chẽ vì có nhiều cơ quan quản lý, song dường như ngược lại?

Trong khi đó, thực tế hiện nay, công tác quản lý hóa chất hiện đang có biểu hiện chồng chéo, đùn đẩy lẫn nhau. Chẳng hạn, hóa chất phục vụ khám, chữa bệnh do ngành y tế quản lý; hóa chất phục vụ khoa học, điều tra, vật liệu nổ do ngành Công an quản lý; hóa chất phục vụ nông nghiệp lại do Ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT) quản lý... Thậm chí, hóa chất sản xuất phân bón vô cơ do Ngành Công thương quản lý nhưng sản xuất phân bón hữu cơ lại do Ngành NN&PTNT quản lý... Việc phân biệt quá chi tiết các loại hóa chất đã tạo nên "lỗ hổng" trách nhiệm trong công tác quản lý.

Chính việc "cha chung không ai khóc" nên mới để xảy ra tình trạng các cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất nhỏ lẻ không được cấp phép vẫn ngang nhiên bày bán trong khu dân cư mà không có sự quản lý của cơ quan chức năng. Nhận thức của người bán hàng và người dân còn mơ hồ về thực phẩm phụ gia và hóa chất công nghiệp, vì vậy, việc bày bán lẫn lộn hai loại chất này đã gây nên những nguy hại, thế nhưng đến nay các cơ quan được giao quản lý vẫn "im như thóc"!

Tại Chỉ thị 03/CT-TTg ngày 05/3/2013 về việc tăng cường công tác phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất độc hại, Thủ tướng Chính phủ đã yêu cầu Bộ Công thương chủ trì, phối hợp với

(Xem tiếp trang 45)

VỐN ODA - KÊNH HUY ĐỘNG VỐN CHO CÔNG TÁC PCCC&CNCH

ThS. PHẠM VĂN NĂM
Phó Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC

Việt Nam chính thức nối lại quan hệ với cộng đồng các nhà tài trợ quốc tế vào tháng 11 năm 1993 và đã tiếp nhận nguồn vốn ODA trên 20 năm. Hiện nay, có 51 nhà tài trợ đang hoạt động tại Việt Nam, gồm 28 nhà tài trợ song phương và 23 nhà tài trợ đa phương. Trong thời gian qua, nguồn vốn ODA đã hỗ trợ tích cực công cuộc phát triển kinh tế, xã hội và xóa đói giảm nghèo của Việt Nam. Tính từ năm 1993 đến nay, tổng vốn ODA cam kết cho Việt Nam đạt 85 tỷ USD, trong đó giá trị các điều ước quốc tế cụ thể về ODA đã ký kết đạt 78 tỷ USD (80%-90% ODA là vốn vay và 10%-20% ODA là viện trợ không hoàn lại).

Trong thời gian qua, Bộ Công an tiếp nhận khoảng 156,7 triệu USD từ nguồn vốn ODA để thực hiện các chương trình, dự án, đến nay số giải ngân đạt khoảng 132 triệu USD. Mặc dù khối lượng ODA tiếp nhận còn ở mức rất khiêm tốn song các chương trình, dự án ODA do Bộ Công an quản lý và thực hiện trong thời gian qua đều hoạt động hiệu quả, phục vụ an sinh xã hội một cách bền vững, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội chung của đất nước. Cùng với nguồn vốn đầu tư khác từ ngân sách nhà nước, nguồn vốn ODA có vai trò là chất xúc tác cho quá trình phát triển, khuyến khích và huy động sự tham gia của các thành phần kinh tế, các tổ chức, cá nhân vào sự nghiệp phát triển kinh tế, xã

Danh mục các chương trình, dự án sử dụng vốn ODA trong lĩnh vực PCCC&CNCH thời kỳ 1993 – 2013
Đơn vị tính: triệu USD

TT	Danh mục chương trình, dự án	Nhà tài trợ	Thời gian thực hiện	Tổng vốn ODA
1	Đầu tư trang thiết bị chữa cháy sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức ODA	Chính phủ Pháp	1993-1996	38,70
2	Đầu tư trang bị phương tiện chữa cháy và CNCH cho lực lượng PCCC, giai đoạn I	Chính phủ Phần Lan	2008-2009	10,65
3	Đầu tư trang thiết bị chữa cháy và cấp cứu sự cố hỏa hoạn cho lực lượng PCCC, giai đoạn I	Chính phủ Áo	2000-2002	5,4
4	Đầu tư trang thiết bị chữa cháy và cấp cứu sự cố hỏa hoạn cho lực lượng PCCC, giai đoạn II	Chính phủ Áo	2006-2013	5,4
5	Đầu tư Trung tâm thông tin, chỉ huy điều hành PCCC & CNCH cho lực lượng PCCC & CNCH	Chính phủ Áo	2011-2013	10,62
6	Đầu tư trang bị phương tiện chữa cháy và CNCH cho lực lượng PCCC, giai đoạn II	Chính phủ Phần Lan	2011-2014	13,28
	Cộng			**99,3**

Danh mục các chương trình, dự án huy động vốn ODA trong lĩnh vực PCCC&CNCH thời kỳ 2015 – 2020
Đơn vị tính: triệu USD

TT	Danh mục chương trình, dự án	Đơn vị lập dự án	Dự kiến tổng vốn ODA
1	Đầu tư trang thiết bị Cảnh sát PCCC Thành phố Đà nẵng	Cảnh sát PCCC Đà Nẵng	19
2	Đầu tư trang thiết bị Cảnh sát PCCC Thành phố Hồ Chí Minh	Cảnh sát PCCC Hồ Chí Minh	141
3	Đầu tư trang thiết bị chữa cháy và cấp cứu sự cố hỏa hoạn cho lực lượng PCCC, giai đoạn III (Nguồn ODA Chính phủ Áo)	C66	10

4	Đầu tư trang thiết bị chữa cháy và cấp cứu sự cố hỏa hoạn cho lực lượng PCCC, giai đoạn III (Nguồn ODA chính phủ Phần Lan)	C66	25
5	Đầu tư Trung tâm thông tin, chỉ huy điều hành PCCC&CNCH cho lực lượng PCCC&CNCH, giai đoạn II	C66	23
6	Đầu tư trang bị phương tiện chữa cháy và CNCH cho lực lượng Cảnh sát PCCC: Hà Nội, Hải Phòng, Vĩnh phúc, Đà nẵng, TP Hồ Chí Minh (Nguồn ODA Chính phủ Bỉ)	C66	13
7	Cung cấp xe cứu hộ chuyên dụng cho lực lượng PCCC&CHCN Việt Nam (Nguồn ODA Chính phủ Áo)	C66	15
8	Đầu tư trang thiết bị PCCC (Nguồn tín dụng ưu đãi Eximbank Hoa kỳ)	C66	12
9	Đầu tư trang thiết bị PCCC (Nguồn ODA Chính phủ Hàn Quốc)	C66	25
10	Đầu tư trang thiết bị PCCC (Nguồn ODA Chính phủ Ba Lan)	C66	23
11	Đầu tư trang thiết bị PCCC cho 3 Trung tâm Ứng cứu khẩn cấp PCCC&CNCH quốc gia.	C66	75
	Cộng		**381**

hội và hội nhập quốc tế của đất nước.

Trong 132 triệu USD Bộ Công an tiếp nhận có 99,3 triệu USD dành cho lĩnh vực PCCC&CNCH (chiếm 70% vốn ODA của Bộ Công an). Đây là khối lượng ODA tiếp nhận chiếm tỷ trong tương đối lớn trong toàn bộ vốn ODA trong ngành Công an. Có thể minh chứng bằng các danh mục, chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn

Các chương trình dự án ODA đã giúp tăng cường năng lực cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cung cấp các trang thiết bị, phương tiện hiện đại, phù hợp với điều kiện sử dụng của Việt Nam. Nhờ đó, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã tham gia chữa cháy, cứu nhiều tài sản ước tính hàng trăm tỷ đồng, giải cứu hàng nghìn người khỏi đám cháy, góp phần tích cực vào việc giữ gìn an ninh trật tự an toàn xã hội, giữ gìn cuộc sống bình yên, hạnh phúc cho nhân dân.

Kết quả sử dụng vốn ODA trong lĩnh vực PCCC&CNCH những năm qua có những mặt tích cực sau:

Nguồn vốn ODA đã hỗ trợ lực lượng PCCC&CNCH thực hiện và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong việc giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Giúp nâng cao khả năng PCCC&CNCH của Công an các đơn vị, địa phương trên toàn quốc.

Tăng cường năng lực cho cán bộ, chiến sỹ PCCC thông qua đào tạo trong và ngoài nước, chuyển giao công nghệ, chia sẻ kinh nghiệm tiên tiến về quản lý, sử dụng và cả sản xuất các trang thiết bị đảm bảo cho lực lượng PCCC&CNCH.

Qua quá trình tiếp nhận và sử dụng nguồn vốn ODA, quy chế quản lý và thực hiện nguồn ODA đã không ngừng được hoàn thiện, bộ máy tổ chức thực hiện chương trình dự án ODA ngày càng chuyên nghiệp hơn đã góp phần thực hiện hiệu quả và hiệu suất các nguồn lực ODA.

Bên cạnh đó trong quá trình sử dụng nguồn ODA cũng bộc lộ những hạn chế sau: Một số dự án do chỉ tập trung vào việc hỗ trợ kỹ thuật hoặc tập huấn nâng cao năng lực nên chưa chú trọng đến đầu tư thiết bị; chi phí cho công tác quản lý, chuyên gia quốc tế còn chiếm tỷ trọng cao trong ngân sách của dự án nên trong một số trường hợp hiệu quả của dự án chưa cao; trang thiết bị đầu tư do phía đối tác chủ động cung cấp, nên đôi khi tính năng, chất lượng còn chưa phù hợp, giá thành thiết bị, phương tiện còn cao; trong thực hiện dự án phía Việt Nam chưa phát huy được vai trò làm chủ do phải tuân thủ chính sách, quy trình và thủ tục của nhà tài trợ.

Để thực hiện chiến lược và kế hoạch phát triển của ngành Công an, trong giai đoạn từ nay đến năm 2020 nhu cầu vốn đầu tư phát triển của Bộ Công an dự tính khoảng 4 tỷ USD. Số vốn này dự kiến bố trí từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, huy động từ các nguồn viện trợ nước ngoài và các nguồn vốn xã hội hóa khác từ khu vực tư nhân. Trong số vốn này, Bộ Công an dự kiến huy động khoảng 200 triệu USD từ nguồn vốn ODA để tăng cường trang bị, phương tiện, khoa học công nghệ nhằm nâng cao năng lực phục vụ dân sinh, cộng đồng. Lĩnh vực PCCC&CNCH là lĩnh vực cần ưu tiên và thu hút, sử dụng ODA nhằm nâng cao năng lực trong công tác PCCC&CNCH, với những chương trình, dự án như: Đầu tư trang bị các loại xe chuyên dụng, xe phản ứng nhanh, thiết bị cứu hộ và cứu thương, hệ thống thông tin liên lạc, hệ thống thông tin chỉ huy; đầu tư phương tiện phục vụ công tác đào tạo, huấn luyện, bồi dưỡng cán bộ, chiến sỹ chữa cháy; đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng phục vụ công tác PCCC&CNCH.

Trong thời gian tới, để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn ODA, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cần làm tốt những mặt công tác sau:

Một là, làm tốt công tác khảo sát, đánh giá thực trạng xác định nhu cầu đầu tư để đề xuất kế hoạch thu hút vốn đầu tư đối với vốn ODA đúng với quy hoạch phát triểm; làm tốt công tác chuẩn bị đầu tư, triển khai thực hiện, quản lý tốt dự án, đảm bảo đúng luật pháp và yêu cầu thực tế.

Hai là, thu hút vốn ODA trong lĩnh vực PCCC&CNCH ở 3 nội dung gồm phương tiện phục vụ trực tiếp công tác PCCC&CNCH; phương tiện phương tiện, thiết bị hỗ trợ; thiết bị đào tạo, huấn luyện.

Ba là, tăng cường cán bộ quản lý các dự án ODA để đạt hiệu quả từ khâu vận động, tiếp cận, thực hiện quản lý, sử dụng, vận hành các dự án.

Bốn là, tổng kết đánh giá hiệu quả thực hiện các dự án sử dụng vốn ODA trong những năm qua, nhằm rút ra những bài học kinh nghiệm trong thu hút, quả lý sử dụng nguồn vốn ODA trong lĩnh vực PCCC&CNCH để có phương hướng thực hiện giai đoạn sau này tốt hơn.■

"LỬA BẮN PHÁ – FLASHOVER" DẤU HIỆU VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ

TS. NGUYỄN MINH KHƯƠNG
Cảnh sát PC&CC TP Hải Phòng
NGUYỄN LÊ DUY
Khoa 3, Trường Đại học PCCC

Lửa bắn phá "Flashover" là một hiện tượng khá phổ biến thường xảy ra ở những đám cháy trong phòng kín, đây là hiện tượng xảy ra cháy đồng thời của hỗn hợp hơi khí (có thể tích khá lớn) là sản phẩm từ quá trình phân hủy nhiệt các chất trong vùng cháy khi bị nung nóng đến nhiệt độ bốc cháy của chúng. Hiện tượng này thường kèm theo áp lực lớn gây vỡ cửa kính, làm bốc cháy các vật dụng trên đường đi của chúng và đồng thời có thể gây nguy hiểm đến tính mạng của cán bộ, chiến sỹ khi đang thực hiện nhiệm vụ. Việc nghiên cứu, nắm bắt quy luật xuất hiện và có các biện pháp phòng tránh hiện tượng này là hết sức cần thiết nhằm đảm bảo an toàn cho người, phương tiện trong quá trình chữa cháy.

Ngày nay, khi nền kinh tế xã hội phát triển, các hệ thống báo cháy tự động được trang bị phổ biến tại các cơ sở nhằm cung cấp thông tin báo cháy sớm hơn, và như vậy, cùng với việc tiếp cận đám cháy sớm hơn thì lực lượng chữa cháy ngày càng tiếp xúc nhiều với "Flashover". Tuy nhiên, do phương tiện thiếu, cũng như kiến thức hiểu biết về hiện tượng này chưa nhiều nên trong thực tế, chiến sỹ xử lý các tình huống "Flashover" trong đám cháy còn nhiều hạn chế, đôi khi không nhận ra được nguy cơ "Flashover" gây nguy hiểm cho bản thân và đồng đội trong khi thực hiện các nhiệm vụ chữa cháy, CNCH.

Trong các căn phòng, buồng kín, sau một khoảng thời gian cháy, nhiệt độ trong căn phòng có thể đạt giá trị nhiệt độ đến 800^{0}C, ở nhiệt độ này làm tất cả các vật liệu trong căn phòng dường như bốc cháy đồng thời – đây là thời điểm mà "Flashover" xảy ra. Các tòa nhà hiện nay được xây dựng vững chắc hơn trước đây rất nhiều, để đảm bảo các yêu cầu về an toàn phòng cháy và chống cháy lan các tòa nhà được xây dựng bởi các vật liệu cách nhiệt tốt hơn với giới hạn chịu lửa REI cao hơn. Bên cạnh đó, trong các căn phòng hiện nay các đồ nội thất, văn phòng đặc biệt là đồ gia dụng có cấu tạo từ chất liệu plastic, cao su... rất phổ biến, dẫn đến khi cháy xảy ra khiến cho chúng bị phân hủy nhiệt và việc tích tụ nhiệt trong căn phòng diễn ra dễ dàng hơn, nhiệt độ trong phòng gia tăng nhanh hơn. Và đó cũng là lý do mà trong thời gian gần đây "Flashover" xuất hiện thường xuyên và nhanh chóng hơn.



Hình 1. Hiện tượng "Flashover" diễn ra trong quá trình chữa cháy

Ở trong vùng tác động của ngọn lửa, khi xảy ra "Flashover" thì dù được trang bị những đồ bảo hộ chống cháy như amiăng, chiến sỹ vẫn có nguy cơ bị bỏng, bị bắn ra xa và rơi từ trên cao xuống... đe dọa tính mạng và sức khỏe của họ.

Trước thời điểm "Flashover" diễn ra, nạn nhân trong căn phòng bị cháy vẫn còn khả năng sống sót. Tuy nhiên, sau khi xảy ra hiện tượng này thì việc tìm thấy nạn nhân còn sống sót sẽ là vô cùng hy hữu. Chính vì vậy, việc hiểu, nhận biết những đặc điểm cơ bản và các biện pháp xử lý đối với hiện tượng "Flashover" là một việc làm hết sức cần thiết, nó giúp cho việc giảm thiểu thiệt hại về người và phương tiện khi thực hiện các hoạt động chữa cháy.

Dấu hiệu nhận biết "Flashover"

Khi tham gia các hoạt động chữa cháy, CNCH mỗi chiến sỹ đều phải có trách nhiệm thông báo cho chỉ huy và đồng đội những dấu hiệu chuẩn bị xảy ra các hiện tượng nguy hiểm để từ đó chỉ huy có những quyết định phù hợp tình hình thực tế nhằm đảm bảo an toàn, tính mạng cho toàn đội. Nhận biết các dấu hiệu chuẩn bị xảy ra "Flashover" cũng không nằm ngoài mục đích ấy. Tuy nhiên, việc nhận biết các dấu hiệu cho thấy chuẩn bị xảy ra "Flashover" là khá

khó khăn đòi hỏi chiến sỹ phải có kinh nghiệm, kiến thức và sự tập trung cao độ.

Dấu hiệu đầu tiên có thể nhận ra nguy cơ xuất hiện hiện tượng "Flashover" là thông qua việc quan sát vùng khói. Những cuộn khói đen, dày đặc mang nhiệt độ cao cuộn lên phía trên, tích tụ trên trần nhà bao trùm toàn bộ vùng không gian phía trên mặt phẳng cân bằng áp suất. Làn khói đen, dày đặc và cuộn lên mãnh liệt chỉ ra rằng các vật liệu cháy trong căn phòng bị phân hủy thành các phần tử hơi khí cháy mang nhiệt độ cao và vùng khói đang trong quá trình tích tụ nhiệt chuẩn bị cho "Flashover" diễn ra. Có thể nói, đây là dấu hiệu đặc trưng nhất để nhận biết việc chuẩn bị xảy ra hiện tượng "Flashover", song trong thực tế dấu hiệu này đôi khi bị che khuất bởi các cấu kiện xây dựng trong tòa nhà.

Dấu hiệu thứ hai đòi hỏi cần quan sát kỹ hơn, tập trung hơn để có thể nhận ra cũng như nhanh chóng đưa ra các biện pháp xử lý phù hợp với "Flashover". Những ngọn lửa màu cam bùng lên rời rạc trong vùng khói dày đặc tăng lên về tần xuất xuất hiện, cường độ cháy rồi thành một biển lửa màu cam trên không chính là dấu hiệu cuối cùng báo hiệu cho một "Flashover" sắp xảy ra.

Dấu hiệu thứ ba, khi thấy màng khói le lói thoát ra khỏi phòng phía mép dưới cửa phòng, đồng thời thấy nhiệt độ trên cánh cửa rất cao, điều đó có nghĩa phía trong phòng gần như không tồn tại mặt phẳng cân bằng áp suất, lượng sản phẩm cháy không hoàn toàn bị phân hủy rất lớn và được nung nóng đến nhiệt độ rất cao. Hiện tượng "Flashover" sẽ xảy ra ngay lập tức khi vùng hỗn hợp này được cung cấp ôxy.

Bên cạnh đó, cần hết sức lưu ý rằng, quá trình hình thành các điều kiện cho tới khi phát sinh "Flashover" rất ngắn có trường hợp chỉ trong thời gian 3 phút, thậm chí ngắn hơn vì vậy mỗi chiến sỹ khi tham gia hoạt động chữa cháy trong các tòa nhà có nguy cơ cần chú ý nắm bắt các dấu hiệu và đặc điểm về kiến trúc tòa nhà, lối thoát... Để có thể thoát ra khi phát hiện "Flashover" mà không đủ khả năng ngăn chặn hoặc trì hoãn.

Phương pháp ngăn chặn, trì hoãn "Flashover"

Nguyên tắc chính để ngăn chặn "Flashover" đó là làm gián đoạn quá trình tích lũy nhiệt và giải phóng hỗn hợp sản phẩm phân hủy ra khỏi khu vực cháy. Ứng dụng trong thực tế để ngăn chặn, trì hoãn "Flashover" khi chữa cháy có các biện pháp cơ bản sau:

Phương pháp đầu tiên để trì hoãn "Flashover" xảy ra là tăng cường trao đổi khí vào vùng cháy bằng cách thực hiện các biện pháp thoát khói, cung cấp không khí nhiệt độ thấp vào phòng nhằm làm giảm nhiệt độ trung bình trong phòng bị cháy, khiến nhiệt cường độ tích tụ trong vùng không gian trên mặt phẳng cân bằng áp suất giảm. Tuy nhiên, phương pháp này chỉ có hiệu quả khi thực hiện sớm và các cửa thoát khói phải có diện tích đủ lớn, nếu thực hiện không hợp lý chúng ta sẽ vô tình cung cấp thêm oxy cho quá trình cháy, gia tăng cường độ sinh nhiệt tại đám cháy.

Phương pháp thứ hai khi muốn trì hoãn sự phát sinh "Flashover" để tiến hành sơ tán lực lượng phương tiện, di chuyển nạn nhân khỏi vùng nguy hiểm hoặc huy động thêm lực lượng phương tiện để chữa cháy và cứu nạn, chiến sỹ tiến hành đóng cửa phòng, buồng bị cháy lại nhằm hạn chế lượng ôxy được cấp vào vùng cháy, hạn chế cường độ sinh nhiệt trong đám cháy cũng như bảo vệ bản thân khỏi tác động trực tiếp của các lưỡi lửa khi xảy ra "Flashover".

Phương pháp cuối cùng là sử dụng nước để làm mát, giảm nhiệt độ trong phòng. Phương pháp này có tác dụng nhanh trong chữa cháy và ngăn chặn "Flashover", tuy nhiên đòi hỏi các chiến sỹ thực hiện cần có kinh nghiệm, hiểu biết về "Flashover". Khi nước hóa hơi thì thể tích tăng lên nhanh chóng, 1lít nước khi hóa hơi có thể đạt thể tích 1700 lít. Do vậy, khi phun tia nước đặc vào vùng cháy nhiệt độ cao, hơi nước nhanh chóng hóa hơi làm tăng thể tích vùng khói, kéo khói xuống thấp che khuất tầm nhìn của chiến sỹ, gây bỏng hơi cho chính chiến sỹ chữa cháy.

Khi tiếp cận khu vực cháy và sử dụng nước làm mát nhằm chữa cháy ngăn chặn "Flashover", cần chú ý một số điểm sau:

Trước khi mở cửa phòng cần kiểm tra nhiệt độ trên cửa, và sau đó mới tiến hành mở cửa. Khi mở cửa, các chiến sỹ phải hạ thấp trọng tâm (nằm hoặc quỳ) và không đứng đối diện với cửa để tránh bị tác động bởi ngọn lửa. Sau đó mới tiếp cận sâu vào trong đám cháy để tiếp tục ngăn chặn "Flashover" và đồng thời dập tắt nguồn lửa.



Hình 2. Tư thế tiếp cận đám cháy để tránh "Flashover"

Sử dụng lăng đa tác dụng và điều chỉnh lăng về chế độ phun sương, phun ngắt quãng vào vùng khói trên không, cúi thấp đầu (ứng dụng tư thế quỳ hoặc nằm cầm lăng) tránh tác động của khói.

Không phun tia nước đặc vào vùng cháy, chỉ phun sương ngắt quãng vào vùng khói nhằm trung hòa nhiệt độ của vùng khói (vùng sản hơi khí cháy có nhiệt độc cao).

Khi khói chuyển màu trắng và loãng dần thì sau khoảng 1-2 phút thì chuyển thành tia nước đặc và tiến lại gần gốc lửa nhằm khống chế dập tắt đám cháy.

"Flashover" là hiện tượng xảy ra trong đám cháy, và là một trong những nguyên nhân chính gây ra những thiệt hại về tính mạng, sức khỏe của người bị nạn, đặc biệt là sức khỏe, tính mạng của lực lượng chữa cháy. Do đó, việc nghiên cứu, tìm hiểu và nắm bắt được quy luật hình thành và phát triển của nó là hết sức quan trọng, giúp cho chúng ta có thể phòng tránh và trì hoãn hiện tượng này xảy ra.■

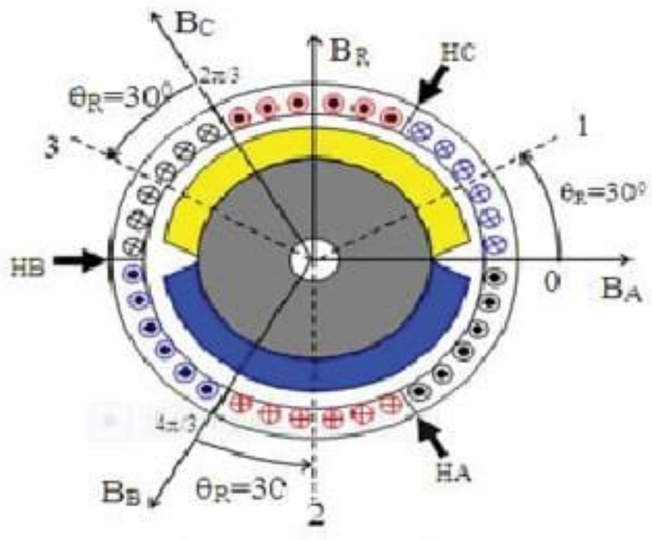
NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG ĐỘNG CƠ MỘT CHIỀU KHÔNG CHỔI THAN NHẰM KHẮC PHỤC SỰ CỐ PHÁT SINH TIA LỬA ĐIỆN CHO HỆ TRUYỀN ĐỘNG Ô TÔ ĐIỆN

PHẠM THỊ HẠNH - NGÔ XUÂN TÙNG
Bộ môn 5, Trường Đại học PCCC

Ô tô điện đang là phương tiện được sử dụng rộng rãi ở các quốc gia trên thế giới và cũng đang phát triển rất mạnh mẽ ở Việt Nam. Tuy nhiên, đi đôi với việc phát triển ngành ô tô điện thì việc sử dụng ô tô điện cũng tiềm ẩn nhiều nguy cơ gây cháy, nổ do sự cố phát sinh tia lửa điện, gây nguy hiểm cho người sử dụng và thiệt hại lớn về tài sản. Để khắc phục sự cố đó và giảm khả năng gây cháy, nổ trong khi vận hành các hệ truyền động điện, ngành công nghiệp đang quan tâm tới việc nghiên cứu ứng dụng động cơ một chiều không chổi than (BLDC) do nó có nhiều ưu điểm trong việc đáp ứng bài toán hệ truyền động điện và giảm nguy cơ cháy, nổ do phát sinh tia lửa điện. Bên cạnh đó tiết kiệm điện năng cũng là một trong những giải pháp hiệu quả để giải quyết vấn đề cạn kiệt dần nguồn năng lượng hóa thạch và biến đổi khí hậu toàn cầu.

BLDC có ưu điểm về hiệu suất, kích thước, khối lượng, độ tin cậy và tính chất điều khiển nên đã được nghiên cứu và ứng dụng làm động cơ kéo cho hầu hết các xe ô tô điện hiện nay. BLDC đặc biệt rất phù hợp với ô tô điện vì khi vận hành chuyển mạch cơ khí được chuyển thành các van bán dẫn điện tử an toàn và không có khả năng phát sinh tia lửa điện, gây cháy nổ.

BLDC có cấu tạo giống động cơ đồng bộ truyền thống kích từ bằng nam châm vĩnh cửu có thêm bộ cảm biến vị trí rôto và do đó được phân loại giống động cơ đồng bộ truyền thống kích từ bằng nam châm vĩnh cửu (hình 1a), mô tả cấu tạo của BLDC ba pha một cặp cực. Hai loại động cơ này khác nhau ở cách cấp điện, nếu như các pha của động cơ đồng bộ truyền thống được cấp điện xoay chiều ba pha không phụ thuộc vị trí của rôto thì các pha của BLDC được cấp điện một chiều theo vị trí tương đối giữa chúng với rôto.

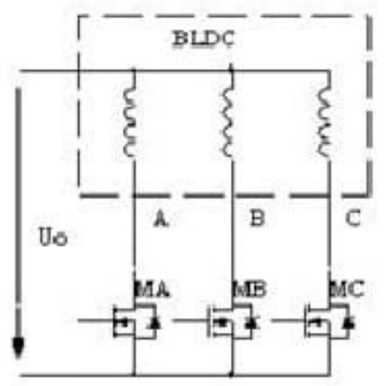


Hình 1a: Cấu tạo của BLDC

Vị trí rôto của BLDC được phát hiện nhờ cảm biến vị trí, thường được xây dựng trên cơ sở các cảm biến Hall hoặc quang điện gắn trên stato; ở đây là ba cảm biến Hall: HA, HB, HC và được biểu diễn trong hình 1a (ba mũi tên nét đậm).

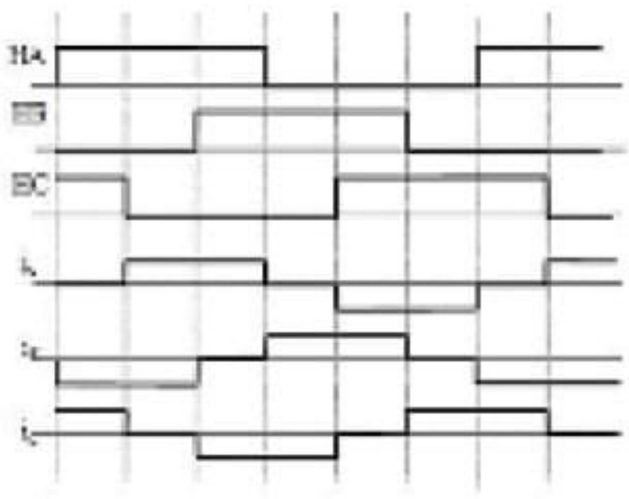
Theo vị trí của rôto, bộ chuyển mạch sẽ nối các pha vào nguồn điện một chiều theo trình tự hay quy luật mong muốn. Để dễ hình dung và làm rõ nguyên lý làm việc của BLDC có thể quan sát cách cấp điện cơ bản, trong đó tại mỗi thời điểm chỉ một pha được cấp điện. Sơ đồ mạch cấp điện hay bộ chuyển mạch cho cách cấp điện này có dạng trong hình 1b, trong đó các tranzistơ trường MA, MB và MC tác động như các chuyển mạch.

Trình tự cấp điện trên cho thấy, BLDC được cấp điện hoàn toàn tương tự cách cấp điện cho các phần tử dây quấn phần ứng của động cơ một chiều truyền thống, trong đó vị trí rôto và chuyển mạch cùng được thực hiện nhờ hệ thống chổi than và cổ góp. Nếu số pha của BLDC bằng số phần tử dây quấn phần ứng của động cơ truyền thống thì hai động cơ này làm việc giống nhau. Tuy nhiên, vì một số hạn chế nên số chuyển mạch điện tử không thể quá lớn, do đó số ba pha của BLDC thường hạn chế ở

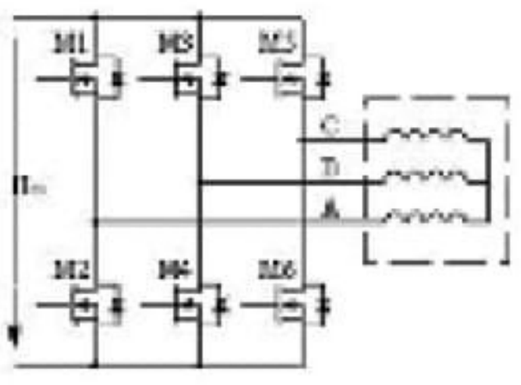


Hình 1b: Sơ đồ bộ chuyển mạch

mức không quá ba.



Hình 2a. Trình tự cấp điện cơ bản



Hình 2b. Sơ đồ cấp điện đồng thời

Những phân tích trên cho thấy, nguyên lý làm việc của BLDC giống nguyên lý làm

việc của động cơ một chiều truyền thống. Do đó, đặc tính cơ của hai loại động cơ này cũng tương tự nhau, và để có mômen lớn BLDC thường được cấp điện đồng thời cho hai pha bằng cách mở đồng thời hai tranzistơ của bộ chuyển mạch theo sơ đồ trong hình 2b. Trình tự cấp điện theo vị trí của rôto, tương ứng với trạng thái của ba cảm biến Hall, được minh họa bằng các biểu đồ trong hình 1a.

Từ sơ đồ hình 1b và hình 2b ta thấy rằng với động cơ điện một chiều truyền thống toàn bộ là chuyển mạch cơ khí thông qua chổi than và cổ góp nên dễ phát sinh tia lửa điện tại chỗ tiếp xúc. Với động cơ một chiều không chổi than chuyển mạch cơ khí đã được thay thế bằng các van bán dẫn điện tử thông qua các sử dụng các transistor hoặc thysistor. Các van dẫn được điều khiển đóng mở thông qua bộ điều khiển nhờ cảm biến hall. Chuyển mạch điện tử an toàn, dễ điều khiển và khắc phục được hoàn toàn sự cố tia lửa điện khi chuyển mạch bằng cơ khí.

So với động cơ một chiều truyền thống BLDC có nhiều ưu điểm. Một là có hiệu suất cao vì không có tổn hao kích từ do sử dụng nam châm vĩnh cửu. Hai là kích thước và khối lượng nhỏ dễ tản nhiệt do các phần tử sinh nhiệt đều nằm ở stato. Ba là có độ tin cậy và tuổi thọ cao, chống cháy nổ tốt và không gây nhiễu vô tuyến, ít đòi hỏi bảo dưỡng trong quá trình làm việc vì không có tiếp xúc cơ khí.

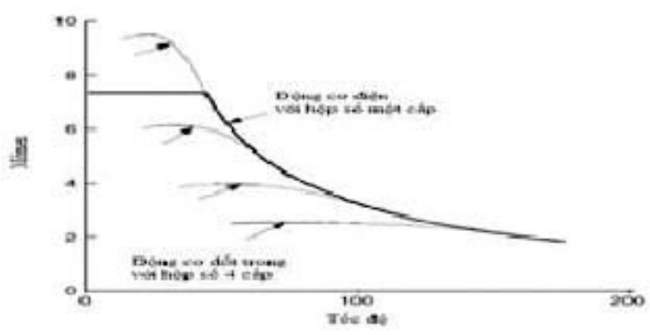
Hệ thống điều khiển truyền động ô tô điện ứng dụng BLDC không phụ thuộc cách cấp điện mômen điện từ T_e của BLDC có thể được xác định theo luật cân bằng năng lượng, ở hệ đơn vị chuẩn:

$$T_e=(e_a i_a+e_b i_b+e_c i_c)/ù_m \quad (1)$$

Trong đó:

- e_a, e_b và e_c tương ứng là sức điện động cảm ứng của các pha A, B và C
- i_a , i_b và i_c tương ứng dòng điện các pha A, B và C
- $ù_m$ là vận tốc góc của trục rôto.

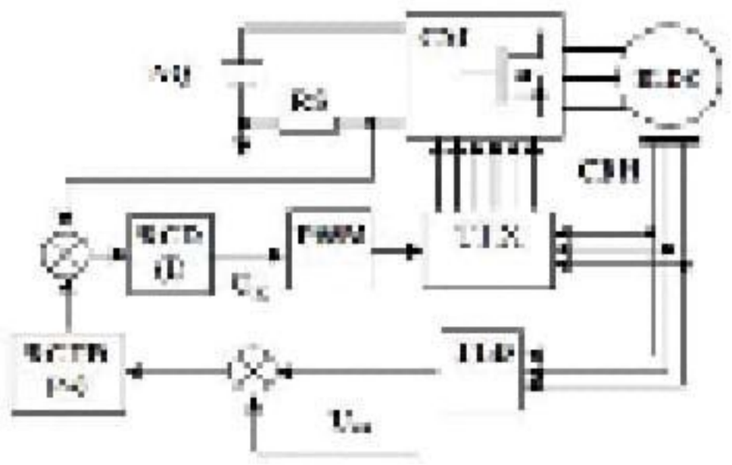
Tiếp theo biểu diễn các sức điện động theo tốc độ góc và kết cấu động cơ, từ đó xác định dòng điện theo sơ đồ mạch tương đương của mỗi pha, và thay chúng vào (1) sẽ nhận được biểu thức đặc tính cơ. Đặc tính cơ của BLDC với hộp số một cấp được minh họa cùng với đặc tính cơ của động cơ đốt trong với hộp số 4 cấp trong hình 3, và cho thấy rất phù hợp với truyền động ô tô điện



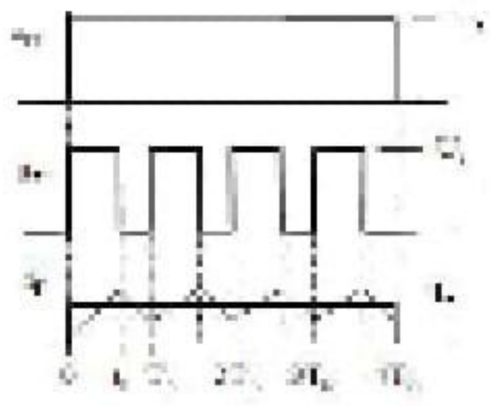
Hình 3. Đặc tính cơ của động cơ kéo ô tô

Sơ đồ khối chức năng của hệ truyền động theo cấu trúc một động cơ chủ động có dạng trong hình 4. Hệ được thiết kế theo nguyên lý điều khiển hai vòng, ở trong là vòng dòng điện và ở ngoài là vòng tốc độ. Động cơ được cấp điện nhờ bộ chuyển mạch CM theo sơ đồ và chu trình trong hình 3 và dòng điện các pha được điều chỉnh theo nguyên lý điều chế bề rộng xung.

Trong điều chế cơ bề rộng xung điện áp pha dạng xung chữ nhật u_{F1} với biên độ U_0 được thay bằng điện áp dạng chùm xung chữ nhật u_{F2} cùng biên độ có chu kỳ T_K không đổi và bề rộng t_x điều chỉnh được (hình 4b). Việc này được thực hiện nhờ bộ điều chế PWM, trong đó t_x tỷ lệ thuận với điện áp một chiều U_K đưa đến cửa vào bộ điều chế. $t_x=K_{PWM}.U_k.T_k$



Hình 4a:
Sơ đồ khối chức năng bộ điều khiển



Hình 4b:
Biểu đồ điện áp điều chế bề rộng xung

Dòng điện pha tức thời i_F và trung bình I_F có dạng minh họa bằng biểu đồ thứ ba trong hình 4b. Gọi tỷ số giữa t_x và T_K là hệ số điền hay độ rộng xung và ký hiệu là D thì trị trung bình của dòng điện pha trong thời gian cấp áp được xác định theo biểu thức:

$$I_F= K_{PWM}.(U_0/R).UK$$

Trong đó điện áp vào của bộ điều chế U_K chính là là điện áp ra của bộ điều chỉnh dòng.

Tín hiệu phản hồi dòng là điện áp trên điện trở RS mắc nối tiếp giữa cực âm của bình điện AQ với cực nguồn chung của các tranzistơ trường, và tốc độ thực tế của động cơ được xác định từ điện áp ra của cảm biến vị trí CBH nhờ khối TTĐ. Hệ tuyền động theo sơ đồ khối (hình 4a) đã được kiểm tra và đánh giá chất lượng bằng mô phỏng các kết quả thực nghiệm trong phòng thí nghiệm và trong điều kiện thực tế cho thấy hệ thống đáp ứng được các yêu cầu thực tế và có độ tin cậy cao.

BLDC rất phù hợp với hệ truyền động ô tô điện. Nó không những đáp ứng được bài toán truyền động điện mà còn giải quyết được vấn đề cạn kiệt dần nguồn năng lượng hóa thạch và biến đổi khí hậu toàn cầu. Với các động cơ một chiều thông thường trong quá trình làm việc, chuyển mạch cơ khí thông qua chổi than và cổ góp gây ra tia lửa điện tại chỗ tiếp xúc do đó làm hư hỏng, cháy nổ hệ thống. Sử dụng BLDC thay thế động cơ thông thường, chuyển mạch cơ khí được thay thế bằng chuyển mạch điện tử thông qua các van bán dẫn do đó khắc phục hoàn toàn được sự cố phát sinh tia lửa điện là nguyên nhân chính dẫn đến hư hỏng và gây cháy nổ các hệ truyền động điện. Nhờ có tín hiệu của cảm biến Hall gắn trên rôto đưa về bộ điều khiển để xác định vị trí chuyển động của rôto do đó việc quyết định pha được cấp điện làm việc chính xác và an toàn cho hệ thống, khắc phục được hoàn toàn sự cố tia lửa điện khi chuyển mạch bằng cơ khí. Nghiên cứu về BLDC là cơ sở để xây dựng hệ truyền động kéo nói chung và hệ truyền động kéo ô tô điện nói riêng, nhằm khắc phục phát sinh tia lửa điện và giảm sự cố cháy nổ khi vận hành các hệ truyền động điện.■

PHÒNG CHUẨN LIỀU NEUTRON – ĐẢM BẢO LIỀU CHUẨN, ĐẢM BẢO AN TOÀN PHÓNG XẠ

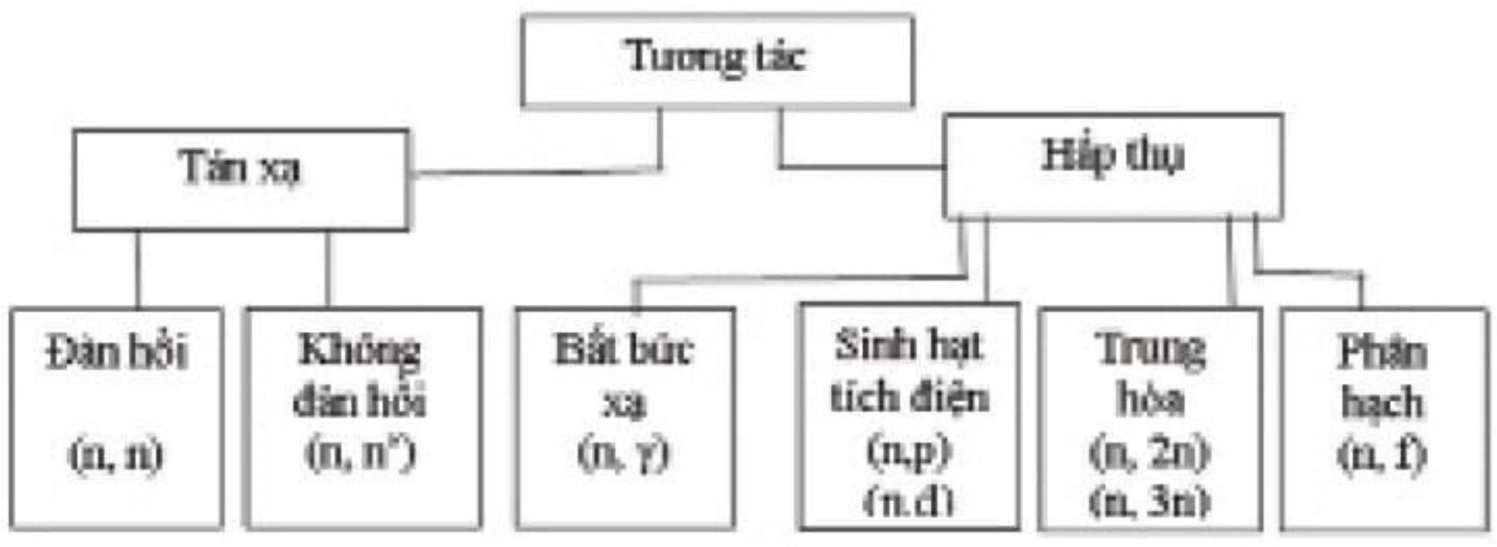
TRẦN VĂN HUỲNH
Bộ môn 2, Trường Đại học PCCC
LÊ THỊ HỒNG HIỆP
Bộ môn 5, Trường Đại học PCCC

Hiện nay, việc sử dụng phóng xạ đang dần trở nên phổ biến. Phóng xạ được sử dụng trong y học để điều trị (xạ trị) ung thư, chụp cắt lát CT, chuẩn đoán và điều trị bệnh tuyến giáp... Phóng xạ được sử dụng trong công nghệ để kiểm tra không phá hủy mẫu, xây dựng các hệ đo và tự động hóa trong các dây chuyền sản xuất của các nhà máy... Phóng xạ được sử dụng trong nông nghiệp như sử dụng bức xạ gamma kết hợp với những tác nhân khác để cải tạo giống cây trồng, sử dụng đồng vị đánh dấu nghiên cứu quá trình sinh học... Phóng xạ sử dụng trong nghiên cứu, bảo vệ môi trường như sử dụng các kỹ thuật phân tích hạt nhân và liên quan cho phép theo dõi biến động của phóng xạ và tình trạng ô nhiễm môi trường không khí, đất, nước và biển... Việc sử dụng phóng xạ rộng rãi đã đem lại nhiều lợi ích về sức khỏe cho con người, kinh tế cho xã hội nhưng song song với vấn đề đó, sử dụng phóng xạ cũng tiềm ẩn nhiều nguy cơ, sự cố nếu con người không sử dụng đúng liều lượng và khi xảy ra sự cố phóng xạ hơn ai hết, các chiến sỹ cứu nạn, cứu hộ và người dân xung quanh sẽ phải đối diện trực tiếp với mối đe dọa nguy hiểm này, có thể tử vong hoặc phải sống chung với bệnh tật suốt đời. Để có thể sử dụng đúng liều lượng phóng xạ, con người cần có thông tin về liều lượng phóng xạ an toàn và như vậy cần có phòng chuẩn liều (PCL) để kiểm tra xem nguồn phóng xạ hiện có đảm bảo liều an toàn hay không. Vậy PCL là gì? PCL là phòng được thiết kế cho việc kiểm tra liều lượng của nguồn phóng xạ bất kỳ, xem nguồn đó có đảm bảo liều lượng cho phép hay không. Vấn đề quan trọng đặt ra là PCL phải đảm bảo sao cho liều chiếu của các nguồn phóng xạ ra môi trường sống xung quanh được an toàn.

Hiện nay, đất nước ta đang thực hiện dự án xây dựng nhà máy điện hạt nhân đầu tiên tại Ninh Thuận. Để thực hiện dự án này, một trong những nhiệm vụ quan trọng là cần đánh giá đúng ảnh hưởng của bức xạ hạt nhân đối với môi trường, con người; đặc biệt là bức xạ neutron và gamma. Các bức xạ này do các đồng vị phóng xạ tạo ra trong quá trình hoạt động của nhà máy, quá trình vận chuyển nhiên liệu, chất thải phóng xạ gây ô nhiễm không khí, nguồn nước, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khoẻ con người nếu không kiểm soát tốt. Vậy, song song với kế hoạch trên, nhiệm vụ quan trọng là cần nghiên cứu đánh giá ảnh hưởng của bức xạ tới môi trường thông qua đại lượng vật lý liều lượng bức xạ. Đối với bức xạ gamma phát ra từ các nguồn đồng vị và máy gia tốc, việc đánh giá liều đã được thực hiện thường xuyên tại các cơ sở nghiên cứu và ứng dụng đồng vị phóng xạ ở nước ta. Đối với bức xạ neutron, việc đánh giá liều là tương đối phức tạp do cơ chế tương tác với vật chất, đặc biệt là tác động của neutron tới cơ thể sống có những khác biệt so với tia gamma và các hạt mang điện khác.

Vậy để đảm bảo sử dụng phóng xạ an toàn, việc xây dựng phòng chuẩn liều neutron là hết sức cần thiết. Chính vì sự cấp thiết trên, dự án phòng chuẩn liều neutron cấp Quốc gia đã được phê duyệt và đưa vào nghiên cứu. Bằng phương pháp nghiên cứu lý thuyết quá trình tương tác neutron với vật chất, động học phản ứng gây bởi neutron, lý thuyết liều bức xạ, phương pháp mô phỏng Monte-Carlo trong bài toán vận chuyển neutron; nhóm nghiên cứu chúng tôi đã tính toán, mô phỏng bài toán vận chuyển bức xạ và tính toán liều chiếu bên trong và ngoài phòng chuẩn liều; từ đó thiết kế phòng chuẩn liều neutron nhằm đảm bảo xác định liều chuẩn và đảm bảo an toàn bức xạ đối với môi trường sống xung quanh.

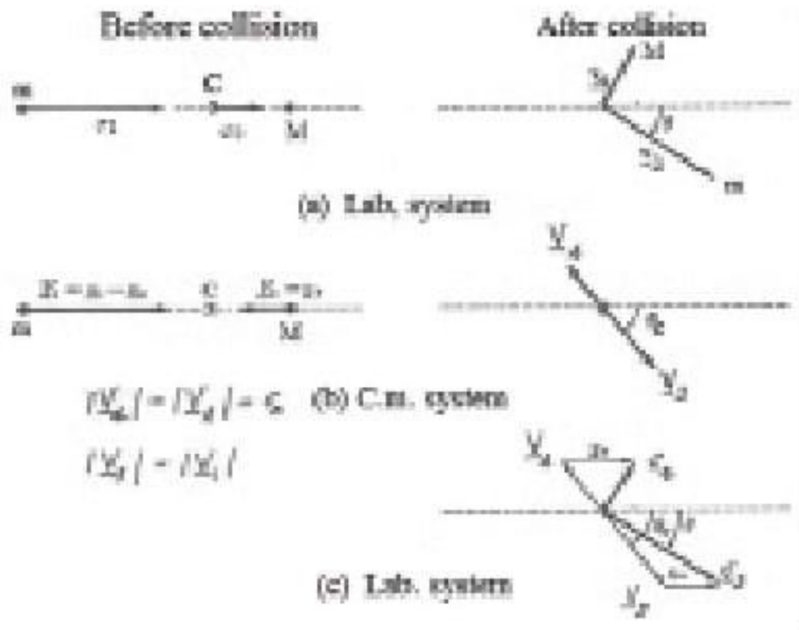
Qua nghiên cứu các tương tác của neutron với vật chất, chúng tôi nhận thấy neutron tương tác với vật chất theo các tương tác cơ bản sau:



Hình 1: Tương tác của neutron với vật chất

Từ đó, chúng tôi đi sâu nghiên cứu từng loại tương tác của neutron và các đại lượng động học gây bởi phản ứng của neutron gồm: tiết diện phản ứng, tiết diện vi mô, tiết diện vĩ mô, quãng chạy tự do trung bình, tốc độ phản ứng và đưa ra mối liên hệ giữa năng lượng và góc tán xạ của neutron trong hai hệ tọa độ (hệ tọa độ phòng thí nghiệm và hệ tọa độ khối tâm):

$$E_3 = \frac{1}{(A+1)^2} E_1 (\cos^2\theta + A^2 - \sin^2\theta + 2\cos\theta \left[A^2 - \sin^2\theta\right]^{1/2})$$



$$\cos\theta = \frac{V_3\cos\theta_c + v_0}{\sqrt{V_3^2 + v_0^2 + 2V_3 v_0\cos\theta_c}}$$

$$\text{hay } \cos\theta = \frac{A\cos\theta_c + 1}{\sqrt{A^2 + 1 + 2A\cos\theta_c}}$$

Trong đó:

$v_0 = v_1/(A+1)$ là vận tốc của khối tâm.

θ và θ_c lần lượt là góc tán xạ trong phòng thí nghiệm (LCS) và trong hệ quy chiếu khối tâm (CMCS)

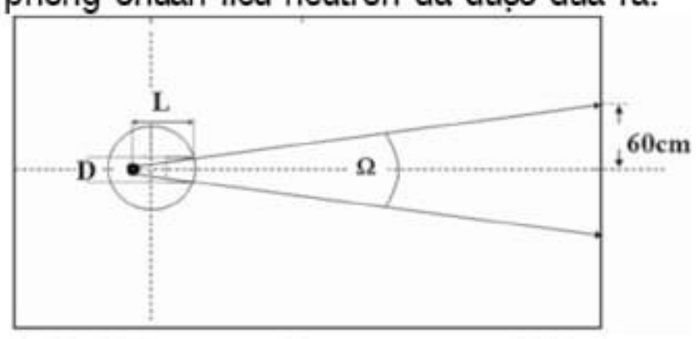
Trong CMCS ta có:

$V_1 = V_3$ và $V_2 = V_4 = v_0$

Hình 2: Chuyển động của neutron và hạt nhân bia trong hệ quy chiếu phòng thí nghiệm (LCS) và hệ quy chiếu khối tâm (CMCS)

Việc nghiên cứu các đại lượng động học phản ứng chính là cơ sở quan trọng để mô phỏng quá trình tương tác của neutron với môi trường mà nó đi qua.

Qua nghiên cứu, mô tả hình học của phòng chuẩn liều neutron đã được đưa ra:



Hình 3: Hình học của phòng chuẩn liều neutron

Kích thước phòng chuẩn liều neutron

+ Chiều dài: LR = 5.8m
+ Chiều rộng: WR = 3.8m
+ Chiều cao: HR = 3.2m
+ Bề dày bêtông: d = 20cm

Với kích thước hình học như trên và sử dụng phương pháp tính liều chiếu trong và ngoài phòng chuẩn liều theo công thức:

$$X = A * \Phi(r) \times h_\Phi^*(10) = A * \frac{I}{\pi \times r^2} \times h$$

Trong đó:

+ I là cường độ chùm neutron tương ứng với góc mở Ω
+ r là bán kính đường tròn trên tường tương ứng với chùm neutron chiếu tới đặt cách tường một khoảng d.
+ $h_\Phi^*(10)$ hệ số chuyển đổi liều (chuyển từ thông lượng sang liều chiếu).
+ A là hệ số truyền phụ thuộc vào năng lượng neutron; bản chất của vật liệu che chắn. Bằng phương pháp tham số hóa, chúng tôi nhận thấy với neutron năng lượng 14 MeV và vật liệu truyền qua là bêtông bề dày là t (cm) thì hệ số truyền A phụ thuộc vào bề dày vật liệu theo công thức:

$$\log A = 0.01545 - 0.00992*t - 2.0883*10^{-4}*t^2 + 5.72803*10^{-7}*t^3$$

Dựa trên các cơ sở lý thuyết đã nghiên cứu, tiến hành mô phỏng quá trình tương tác của neutron khi đi qua tường của PCL, chúng tôi đã thu được phổ neutron trong các trường hợp và tính toán liều tương ứng. Chúng tôi nhận thấy: nếu PCL chỉ được xây dựng bằng tường bê tông 20cm thì liều chiếu bên ngoài PCL cao hơn 7 lần so với liều an toàn (liều tiêu chuẩn 0.5 $\mu Sv/h$) và nếu có tăng chiều dày tường bê tông lên nữa thì liều chiếu ra môi trường cũng giảm không đáng kể do khả năng làm chậm neutron của bê tông kém. Từ đó, chúng tôi xem xét đưa vào thiết kế trước bức tường bê tông của PCL, nơi nguồn neutron trực tiếp chiếu tới thêm một lớp che chắn là paraffin (vật liệu làm chậm neutron tiêu biểu) do paraffin có khả năng làm chậm neutron rất tốt. Như vậy, trong bài toán mô phỏng chúng tôi thay đổi bề dày tường paraffin, thu phổ năng lượng neutron tương ứng và tính toán liều chiếu, kết quả cho thấy: đối với tường paraffin cỡ 20cm, liều chiếu gây ra bởi neutron trong PCL và ngay sau tường paraffin vẫn cao hơn so với liều tiêu chuẩn. Tuy nhiên, sau khi đi qua bề dày tường bê tông của PCL, liều chiếu ra môi trường bên ngoài đã được an toàn. Qua nghiên cứu, chúng tôi còn nhận thấy Boron và một vật liệu có khả năng hấp thụ neutron, vì vậy chúng tôi cũng đã tiến hành mô phỏng tính toán trong trường hợp trộn thêm 5% Boron vào tường paraffin và thu được kết quả liều bức xạ neutron giảm gần 30%.

Vậy qua nghiên cứu trên, nhờ phương pháp mô phỏng Monte-Carlo, chúng tôi đã bước đầu thành công trong việc xây dựng PCL neutron nhằm xác định liều chuẩn và góp phần đảm bảo an toàn trong quá trình sử dụng phóng xạ. Tuy nhiên, trong quá trình chuẩn liều phóng xạ, các nguồn phóng xạ có thể đã được che chắn tốt, đảm bảo an toàn với môi trường xung quanh trong điều kiện bình thường nhưng nếu có sự cố cháy nổ xảy ra đồng nghĩa với việc bức tường sẽ bị phá hủy theo thời gian và khi đó liều chiếu bức xạ ra môi trường xung quanh sẽ tăng dần. Vậy khi sự cố cháy, nổ xảy ra, liều chiếu bức xạ sẽ thay đổi như thế nào theo sự phát triển của đám cháy, theo thời gian cháy. Đó cũng chính là vấn đề chúng tôi đang quan tâm và định hướng nghiên cứu trong thời gian tới: cần xem xét đảm bảo an toàn phóng xạ ngay cả trong điều kiện cháy nổ hoặc cần thiết kế các lớp cách nhiệt tốt giữa tường paraffin và tường bê tông để kéo dài thời gian mà liều chiếu ra môi trường cao hơn mức tiêu chuẩn, đảm bảo quá trình CNCH ít gây nguy hiểm tới tính mạng của chiến sĩ và người dân xung quanh.■

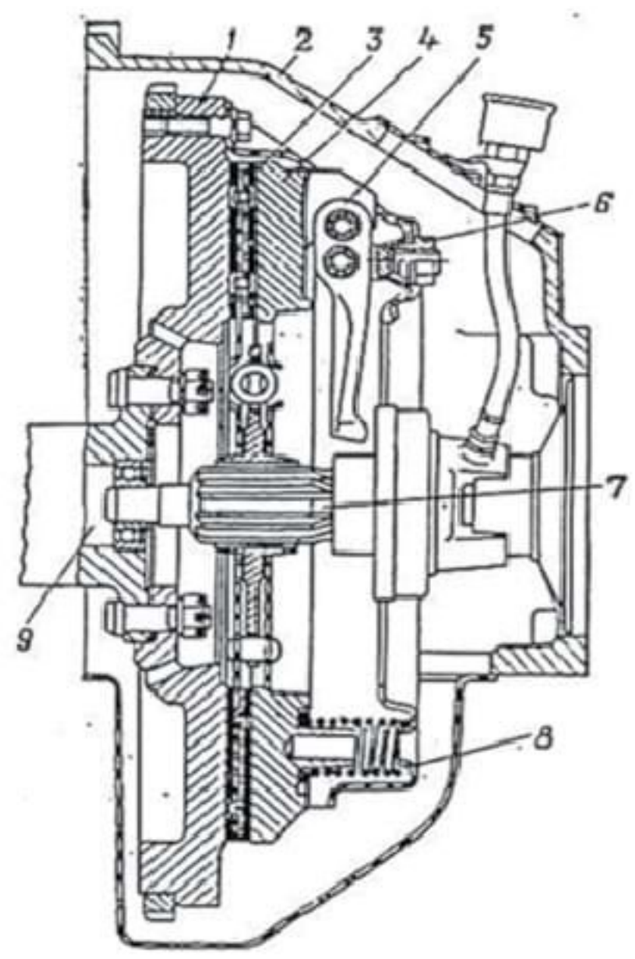
NÂNG CAO HIỆU QUẢ SỬ DỤNG LY HỢP TRÊN XE CHỮA CHÁY CỦA NHẬT BẢN

TRẦN ĐỨC HOÀN
Khoa 1, Trường Đại học PCCC



Với những đặc tính kỹ thuật phù hợp với điều kiện khí hậu, thời tiết và con người Việt Nam, dòng xe chữa cháy của Nhật Bản đang được sử dụng khá phổ biến tại các đơn vị Cảnh sát PCCC&CHCN trên cả nước. Tuy nhiên hiện nay một số lượng lớn đã không còn sử dụng được hoặc không phát huy tối đa hiệu quả sử dụng do cháy đĩa ma sát trong ly hợp (thường gọi là cháy côn). Nguyên nhân xảy ra hư hỏng trên là do các lái xe chưa nắm rõ được cấu tạo, nguyên lý làm việc, đặc tính kỹ thuật và phương pháp sử dụng ly hợp của xe.

Ly hợp trên xe chữa cháy của Nhật Bản là loại ly hợp ma sát khô, một đĩa ma sát có cấu tạo cơ bản như sau:



Cấu tạo của ly hợp (côn): 1 – Bánh đà; 2 – Vỏ ngoài ly hợp; 3 – Đĩa ma sát (đĩa côn); 4- Bàn ép; 5 – Cơ cấu đòn mở; 6 – Đai ốc điều chỉnh đòn mở; 7 – Trục ly hợp (Trục sơ cấp của hộp số); 8 – Lò xo trụ nén biên; 9 – Trục khuỷu

Trạng thái đóng: Đây là trạng thái làm việc thường xuyên của ly hợp luôn đóng, khi người lái chưa tác dụng lên bàn đạp ly hợp dưới tác dụng của các lò xo ép sẽ đẩy bàn ép ép sát đĩa bị động vào bánh đà động cơ. Khi đó bánh đà, đĩa bị động, đĩa ép, các lò xo ép và vỏ ly hợp sẽ quay liền thành một khối. Mô-men xoắn từ trục khuỷu động cơ, qua bánh đà, qua các bề mặt ma sát giữa đĩa ma sát với bánh đà và bàn ép truyền đến may-ơ đĩa ma sát, tới trục ly hợp nhờ mối ghép then hoa giữa may ơ đĩa ma sát với trục ly hợp. Ly hợp thực hiện chức năng của một khớp nối dùng để truyền mô men.

Trạng thái mở: Người lái tác dụng lên bàn đạp ly hợp một lực qua hệ thống dẫn động điều khiển ly hợp sẽ đẩy bạc mở di trượt dọc trục và tỳ vào các đòn mở, thắng lực ép của các lò xo ép tách bàn ép, giải phóng bề mặt ma sát giữa đĩa ma sát với bánh đà và bàn ép. Khi đó phần chủ động của ly hợp vẫn quay không tải theo bánh đà động cơ và mô-men xoắn không được truyền đến trục bị động.

Những hư hỏng chủ yếu của ly hợp thường gặp:

Ly hợp bị trượt: Khi mô-men xoắn từ trục khuỷu động cơ không truyền hoàn toàn cho các bánh chủ động (đặc biệt khi xe chữa cháy đầy nước và leo lên dốc). Kết hợp với việc tăng số vòng quay của trục khuỷu động cơ khi nhả bàn đạp ly hợp, xe chữa cháy hầu như vẫn không nhích khỏi chỗ hoặc tăng tốc rất chậm, xe chữa cháy chạy bị giật và trong buồng lái ngửi thấy mùi khét của các tấm đệm ma sát của đĩa côn. Nguyên nhân ly hợp bị trượt có thể là: Tấm ma sát của đĩa côn bị mòn. Khoảng hành trình tự do của bàn đạp ly hợp nhỏ do đó đĩa ép không ép hoàn toàn vào đĩa côn. Cần kéo bị cong. Đĩa ly hợp bị dính dầu, hiện tượng này là do ổ trục khớp nối ly hợp bôi trơn nhiều mỡ quá hoặc do dầu rò rỉ chảy qua ổ trục chính phía sau của trục khuỷu, trong trường hợp đó lực ma sát giảm đi đột ngột và các đĩa ly hợp bị trượt. Các lò xo ép bị yếu hoặc bị gãy.

Nối động lực bộ ly hợp bị rung mạnh, không nối êm: Sau khi cài số nhả từ từ bàn đạp ly hợp thì thấy động cơ giật và rung động mạnh. Khi nối động học không êm thì ly hợp đã bị hỏng một số chi tiết sau: Có dầu mỡ dính vào tấm ma sát, đinh tán bị lỏng, đĩa côn không di chuyển được trên rãnh then hoa của trục ly hợp. Có chi tiết bị gãy, vỡ, nứt đĩa ép. Đĩa ma sát bị mài mòn không đều, bị cong vênh.

Ly hợp ngắt không hoàn toàn: Khi xe đang chạy ta đạp hết bàn đạp ly hợp nhưng vào số vẫn khó khăn và kèm theo tiếng va đập mạnh của các bánh răng trong hộp số, qua đó chứng tỏ ly hợp ngắt không hoàn toàn. Nguyên nhân có thể do: Hành trình tự do của bàn đạp ly hợp lớn, tức là khe hở giữa bạc mở và các đầu trong của cần đòn mở ly hợp lớn. Đĩa côn bị cong vênh hoặc bị lệch. Bàn ép bị mòn, bị vênh, biến dạng, nứt vỡ hoặc bị lệch khi ngắt ly hợp bàn ép vẫn ép từng phần vào đĩa bị động. Má ma sát đĩa ly hợp bị vỡ sẽ gây ra hiện tượng kẹt giữa đĩa côn và bàn ép, khiến cho bộ ly hợp ngắt không hoàn toàn. May-ơ đĩa ma sát của ly hợp dịch chuyển khó trên trục ly hợp làm đĩa ma sát không tách hoàn toàn ra khỏi mắt bánh đà.

Ly hợp đóng đột ngột: Khi ta nhả chân bàn đạp ly hợp rất êm nhẹ nhưng xe chữa cháy vẫn bị giật khi chuyển bánh. Hiện tượng này có thể xảy ra trong trường hợp khớp ngắt bị kẹt ở bạc dẫn hướng. Khi nhả bàn đạp ly hợp khớp nối sẽ di chuyển

không đều đặn theo bạc dẫn hướng, còn khi lực lò xo thắng sự kẹt của khớp nối, thì khớp nối sẽ di chuyển nhanh, giải phóng cần tách ly hợp một cách đột ngột và đĩa ma sát bị ép lại một cách nhanh chóng. Sự đóng đột ngột của ly hợp cũng có thể do những đường rạn nứt nhỏ trên bàn ép gây nên sau khi chúng bị quá nóng.

Ly hợp có tiếng kêu: Tiếng kêu của ly hợp rất dễ nhận biết khi động cơ đang nổ nhỏ. Nhưng cũng cần phải phân biệt được tiếng kêu phát ra khi cắt hay nối ly hợp. Tiếng kêu phát ra khi nối ly hợp do: Do rãnh then hoa của may-ơ và rãnh then hoa trên trục ly hợp mòn làm mối ghép lỏng. Do các lò xo giảm chấn xoắn của đĩa côn bị yếu hay gẫy. Do đường tâm trục khuỷu động cơ và trục chủ động của hộp số chính không đồng tâm. Tiếng kêu phát ra khi cắt ly hợp do: Do vòng bi mở bị mòn, hỏng, thiếu dầu bôi trơn làm vòng bi mở bị kêu khi ta đạp vào bàn đạp ly hợp. Ổ bi cầu gối trục ly hợp ở lỗ đuôi trục khuỷu bị mòn, hỏng. Khi cắt ly hợp trục ly hợp không quay trong lúc bánh đà và vòng bi quay làm phát ra tiếng kêu. Các lò xo hồi vị, yếu sẽ gây tiếng kêu thì cắt ly hợp.

Rung động ở bàn đạp ly hợp: Khi đạp bàn đạp ly hợp lúc động cơ đang nổ sẽ bị rung. Nếu ấn mạnh hơn thì bàn đạp ly hợp hết rung động do: Đường tâm giữa trục khuỷu động cơ và trục ly hợp không đồng tâm làm đĩa bị động và các chi tiết khác dịch chuyển ra vào làm mài mòn nhanh chóng các chi tiết của ly hợp. Bánh đà bị đảo, lệch tâm gây rung động cho bàn đạp ly hợp. Đĩa ép hoặc đĩa ma sát bị cong vênh. Bánh đà không lắp đúng vào các chốt định vị. Vỏ ly hợp lệch tâm so với đường tâm bánh đà.

Đĩa ma sát của ly hợp chóng mòn: Có nhiều yếu tố: Do đĩa ma sát bị trượt và mặt bánh đà và bàn ép của ly hợp. Do người lái xe thường xuyên để chân lên bàn đạp ly hợp làm cho đĩa ma sát bị mòn. Đĩa ép hoặc đĩa ma sát bị vênh. Khoảng hành trình tự do bàn đạp ly hợp nhỏ hoặc không có, làm đĩa ma sát bị trượt gây chóng mòn.

Bàn đạp ly hợp nặng: Khi đạp bàn đạp ly hợp phải đạp thật mạnh mới đạp được bàn đạp ly hợp xuống. Hiện tượng này do: Chưa đủ áp suất khí nén. Bàn đạp bị cong cọ sát vào thùng xe. Các cần đẩy bị cong.

Độ bền, độ tin cậy và hiệu suất làm việc của ly hợp phụ thuộc rất nhiều vào việc khai thác, sử dụng của người lái xe. Trên cơ sở cấu tạo, nguyên lý làm việc và một số hư hỏng thường gặp để sử dụng ly hợp nói riêng và các xe chữa cháy của Nhật Bản nói chung người lái xe cần tuân theo các nguyên tác sau:

Mở ly hợp phải dứt khoát và hoàn toàn bằng cách đạp bàn đạp nhanh mạnh và hết cỡ. Làm như vậy là để ngắt hoàn toàn động cơ đang làm việc ra khỏi hệ thống truyền lực giúp cho việc chuyển số được dễ dàng, nhẹ nhàng, tránh va đập giữa các chi tiết của hộp số.

Khi đóng ly hợp phải êm để nối êm động cơ đang làm việc với hệ thống truyền lực, giúp cho việc khởi hành xe được êm dịu, tránh được tải trọng động lớn tác dụng lên các cụm và chi tiết của xe.

Ở trạng thái đóng, ly hợp phải đóng hoàn toàn. Không được đặt chân lên bàn đạp ly hợp trong quá trình xe chạy. Điều này đảm bảo cho ly hợp không bị trượt và do đó truyền hết được mô men xoắn từ động cơ.

Không được mở ly hợp trong khoảng thời gian dài khi động cơ đang làm việc.

Không cho xe chuyển động khi ly hợp bị trượt.

Thường xuyên kiểm tra đảm bảo sự làm việc bình thường của ly hợp, có nghĩa là ly hợp phải đóng mở hoàn toàn.

Thực hiện việc bôi trơn định kỳ: Bổ sung mỡ bôi trơn cho bạc mở ly hợp, bôi trơn ổ đầu trục ly hợp, bôi trơn trục quay, khớp nối trong hệ thống dẫn động điều khiển.

Kiểm tra và điều chỉnh hành trình tự do của bàn đạp ly hợp đảm bảo luôn nằm trong khoảng 30 ÷ 37 mm.

Đặc điểm cấu tạo của ly hợp trên xe chữa cháy Nhật Bản có các lá côn (đĩa ma sát) rất mỏng, rất dễ bị cháy nếu trong quá trình vận hành. Do đó, yêu cầu người lái xe phải tuân thủ các quy định về sử dụng ly hợp, cắt dứt khoát, nhả từ từ, không thường xuyên đặt chân lên bàn đạp côn, không tăng ga khi chưa nhả hết côn, không cắt côn trong thời gian dài... để đảm bảo an toàn, nâng cao tuổi thọ trong quá trình sử dụng ly hợp, phát huy tối đa công suất sử dụng của xe.■

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG... *(Tiếp theo trang 18)*

sản khi có cháy xảy ra tại các nhà máy thủy điện.

Tám là: Duy trì chế độ thường trực 24/24 giờ trong ngày theo ca, kíp trực vận hành nhà máy, phải luôn đảm bảo quân số trong mỗi ca trực đặc biệt vào giờ nghỉ, những ngày Lễ, Tết, những thời gian nhà máy ngừng hoạt động để bảo dưỡng hoặc vào các giờ cao điểm phát điện. Tổ chức bàn giao ca trực, trưởng ca trực phải là người có tinh thần trách nhiệm, có kiến thức cơ bản về PCCC. Đối với các nhà máy thủy điện bố trí nơi ngủ, nghỉ, sinh hoạt của công nhân ở xa nhà máy thì cần có quy định việc sử dụng các số điện thoại cá nhân và số điện thoại chung hoạt động 24/24h trong ngày để tiếp nhận các thông tin huy động lực lượng xử lý sự cố cháy, nổ, sự cố điện từ nhà máy.

Chín là: Để đảm bảo hiệu quả chữa cháy cao thì lực lượng PCCC cơ sở phải chuẩn bị tốt về tinh thần, ý thức tổ chức kỷ luật, về nghiệp vụ PCCC, có sức khỏe tốt để sẵn sàng chiến đấu. Khi có tin báo động cháy thì các đội viên phải nhanh chóng có mặt ở nơi tập trung theo quy định để nhận nhiệm vụ do người chỉ huy chữa cháy giao cho. Trong ca trực thì người được giao nhiệm vụ chỉ huy chữa cháy phải nắm vững: số lượng đội viên Đội PCCC cơ sở; tính năng tác dụng và khả năng sử dụng các phương tiện chữa cháy tại chỗ như: bình bột, bình khí, máy bơm chữa cháy...; địa hình, giao thông, nguồn nước, đặc điểm hệ thống dây truyền sản xuất của cơ sở; Sẵn sàng thường trực về phương tiện, dụng cụ chữa cháy tại chỗ.

Lực lượng chữa cháy tại chỗ có ý nghĩa quyết định đến hoạt động PCCC tại cơ sở. Vì vậy, nếu làm tốt các mặt công tác trên, lực lượng PCCC cơ sở tại các nhà máy thủy điện trên địa bàn tỉnh Sơn La sẽ góp phần quan trọng trong công tác đảm bảo an toàn PCCC, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững kinh tế, xã hội của địa phương.■

VÒI RỒNG LỬA
VÀ SỰ TÀN PHÁ KHỐC LIỆT CỦA TỰ NHIÊN

DUY ANH

Vòi rồng lửa là một hiện tượng tự nhiên thường hay xảy ra trong các trận cháy rừng. Sự xuất hiện của vòi rồng lửa phụ thuộc vào nhiệt độ của không khí và sự đối lưu. Khi không khí nhiễu động mạnh ở khu vực có nhiệt độ cực cao sẽ tạo nên sự đối lưu không khí dạng xoáy theo chiều thẳng đứng. Luồng khí nóng trong dòng đối lưu tạo thành vùng xoáy sẽ cuốn theo ngọn lửa phía bên dưới. Ngọn lửa bị cuốn và bốc lên cao trong dòng xoáy đó có thể là các ngọn lửa xung quanh ngọn lửa đã tạo ra nó, hay chính ngọn lửa đã tạo ra sự đối lưu này. Vùng xoáy sẽ hút những khí có thể cháy và các loại vật chất đang cháy tạo nên một vòi rồng lửa khổng lồ.

Vòi rồng lửa có cấu tạo gồm một lõi (nơi



Một vòi rồng lửa di chuyển gần ống khói của một tòa nhà cháy tại Mỹ năm 2010.

thực sự bốc cháy) và vùng khí xung quanh lõi. Vùng khí xung quanh luôn xoay tít và cung cấp khí oxy cho lửa. Các luồng lửa có thể bốc lên cao là do khi xoáy khí oxy sẽ được rút vào cung cấp cho lõi lửa của vòi rồng, lõi lửa này có thể có nhiệt độ đến hơn 1.000 độ với nhiệt độ này nó có thể đốt cháy gần như bất cứ thứ gì và bất cứ thứ gì bị cuốn vào bên trong đều sẽ trở thành nhiên liệu duy trì cho lõi lửa đang bốc lên cao. Lõi của một vòi rồng lửa điển hình thường có đường kính 0,3-0,9m và chiều cao 15m-30m. Nhưng trong những điều kiện thuận lợi, chiều rộng lõi của vòi rồng lửa siêu lớn có thể lên tới vài chục mét, còn chiều cao đạt tới hơn 300m.

Các vòi rồng lửa thường chỉ kéo dài trong vòng vài phút. Cũng có trường hợp, vòi rồng lửa kéo dài gần 1 giờ. Các vòi rồng lửa thông thường cao từ 10m đến 50m và rộng khoảng vài mét. Nhưng đôi khi các vòi rồng lửa này có thể cao đến hàng trăm mét với sức gió xoáy khoảng 160km/giờ. Với tốc độ di chuyển rất nhanh như vậy nên tuy chỉ diễn ra trong một vài phút, nhưng vòi rồng lửa thường gây ra những thiệt hại vô cùng lớn. Trong các trận cháy rừng, các lốc xoáy lửa này có thể mang lửa từ chỗ này đến chỗ khác khiến cho các trận cháy rừng trở nên rộng lớn hơn và gây nhiều khó khăn trong công tác chữa cháy. Chúng cũng có thể hủy diệt một khu vực rộng lớn với sức gió cuốn và nhiệt độ cao. Sức mạnh của vòi rồng lửa được minh họa bằng việc nó có thể nhổ bật gốc các cây cao đến 15m (49ft) một cách dễ dàng và thiêu rụi nó chỉ trong nháy mắt.

Con người không thể dập tắt vòi rồng lửa bằng các biện pháp trực tiếp. Với sự tàn phá khốc liệt của mình, và hiện tượng lốc xoáy lửa khủng khiếp, vòi rồng lửa còn được người dân gọi là những con "quỷ lửa" đáng sợ.

Trên thế giới, vòi rồng lửa đã xảy ra ở nhiều nơi và để lại những tàn dư khủng khiếp cho nhân loại. Trận động đất Kanto diễn ra tại Nhật Bản năm 1923 là một ví dụ về sức tàn phá của hiện tượng thiên nhiên này khi một cơn bão lửa quét qua thành phố với một vòi rồng lửa cực lớn đã giết chết 38.000 người trong vòng 15 phút tại khu vực Hifukusho-Ato của Tokyo, Nhật Bản.

Năm 1871, một vụ cháy rừng kỷ lục tại Peshtigo bang Wisconsin nước Mỹ mà nguyên nhân chính gây ra thiệt hại là một vòi rồng lửa di chuyển với vận tốc 161km/h. Cơn bão lửa này đã thiêu rụi toàn bộ nhà cửa, trung tâm thương mại và ước tính có khoảng 6km^2 đất đai bị thiêu rụi. Ít nhất đã có 1500 người thiệt mạng và rất nhiều người khác bị chôn vùi trong các đống đổ nát.

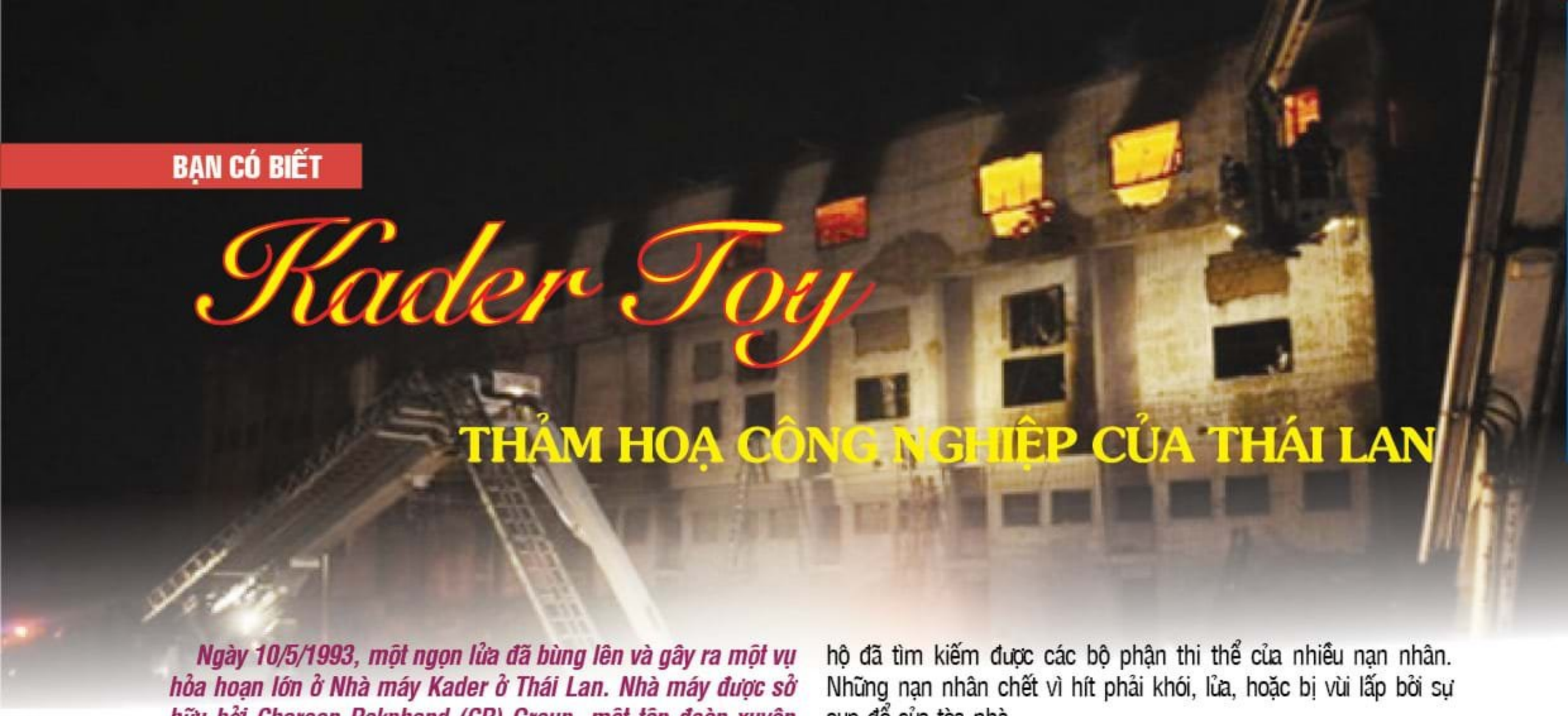
Tại bang Sao Paulo, Brazil, tình trạng hạn hán trong nhiều tháng ở bang này đã gây nên nhiều vụ cháy rừng và cũng khiến cho vòi rồng lửa xuất hiện ở nơi đây. Tại Mỹ - "xứ sở của vòi rồng", hiện tượng vòi rồng lửa xuất hiện thường xuyên hàng năm. Mới đây nhất, vào mùa hè năm 2014, vòi rồng lửa lại xuất hiện tại một cánh đồng ở Thành phố Chillicothe, bang Missouri, Mỹ trong khi người nông dân châm lửa đốt cỏ trên cánh đồng của mình. Người chụp lại hiện tượng thiên nhiên kỳ lạ này là cô Janae Copelin. Cô cho biết đã bắt gặp cảnh tượng vòi rồng lửa nhiều màu trong lúc lái xe trên đường.



Bức ảnh vòi rồng lửa xuất hiện ở Chillicothe, Missouri, Mỹ.

Vòi rồng lửa cũng xuất hiện ở nhiều quốc gia khác trên thế giới. Tuy nhiên, trong thời gian tồn tại chỉ vài phút nên nó thường không được người dân ghi hoặc chụp lại.

Hiện nay trên thế giới, tại một số nước như Mỹ, một số kỹ sư chuyên nghiên cứu về hỏa hoạn đã tiến hành nghiên cứu về vòi rồng lửa để bảo vệ những người lính chữa cháy vì trong thực tế, nhiều lính chữa cháy tại các quốc gia đã bị tấn công bởi vòi rồng lửa và hy sinh trong các trận chữa cháy rừng. Tuy nhiên, sự nghiên cứu mới chỉ là khởi điểm và mới chỉ bắt đầu ở việc nghiên cứu những điều kiện hình thành vòi rồng lửa. Những tìm tòi nghiên cứu và thử nghiệm vẫn đang được tiếp tục thực hiện nhằm phục vụ tốt hơn cho công tác PCCC&CNCH.■



Kader Toy

THẢM HOẠ CÔNG NGHIỆP CỦA THÁI LAN

Ngày 10/5/1993, một ngọn lửa đã bùng lên và gây ra một vụ hỏa hoạn lớn ở Nhà máy Kader ở Thái Lan. Nhà máy được sở hữu bởi Charoen Pokphand (CP) Group, một tập đoàn xuyên quốc gia Thái Lan và là một trong các công ty kinh doanh nông nghiệp lớn nhất châu Á. Đây là vụ cháy công nghiệp tồi tệ nhất trong lịch sử Thái Lan. 188 người đã thiệt mạng và hơn 500 người bị thương. Hầu hết các nạn nhân đều là lao động nữ trẻ từ các gia đình nông thôn.

Kader là nhà máy chuyên sản xuất đồ chơi nhồi bông và búp bê nhựa được cấp phép chủ yếu dành cho xuất khẩu sang Hoa Kỳ và các nước phát triển khác. Các đồ chơi được sản xuất cho Disney, Mattel và nhiều thương hiệu khác. Nhà máy được đặt trên đường số 4, Phutthamonthon trong Phran, Quận Sam ở tỉnh Nakhon Pathom.

Vào khoảng 16 giờ ngày 10/5/1993, một đám cháy nhỏ đã được phát hiện trên tầng đầu tiên của tòa nhà. Công nhân ở các tầng trên được hướng dẫn tiếp tục làm việc ở đó bởi vì họ đã nói rằng ngọn lửa nhỏ và không có gì đáng lo ngại. Trong khi hệ thống chuông báo cháy trong tòa nhà thì không phát ra âm thanh. Đây chính là điều kiện thuận lợi cho ngọn lửa mặc sức lan nhanh khắp các tầng nhà. Nguyên liệu làm đồ chơi nhanh chóng thành mồi cháy và hỏa hoạn càng lúc càng dữ dội.

Khi người lao động và nhân viên bảo vệ đã cố gắng trong vô vọng để dập tắt đám cháy, tòa nhà bắt đầu tràn ngập khói và các phế phẩm bị cháy. Những người sống sót cho biết chuông báo cháy vang lên không chỉ ở tầng một, nhưng nhiều người lao động quan tâm lớn hơn khi họ nhìn thấy khói ở các tầng trên. Vì thế mà ngọn lửa lan nhanh chóng khắp tầng một, và các tầng trên. Ngọn lửa bị chặn cầu thang cuối phía nam của tòa nhà, vì thế hầu hết các công nhân chạy đến cầu thang phía bắc. Điều này có nghĩa rằng khoảng 1.100 người đã cố gắng để rời khỏi tầng thứ ba và thứ tư thông qua một cầu thang duy nhất. Xe chữa cháy đầu tiên đến lúc 4 giờ 40 phút (giờ địa phương), thời gian đáp ứng của họ đã được mở rộng vì vị trí tương đối xa của cơ sở và các điều kiện bế tắc điển hình của giao thông Thủ đô Bangkok. Nhân viên bảo vệ trong khu vực cháy đã cố gắng dập tắt ngọn lửa trước khi gọi được đội cứu hỏa địa phương tới nhưng không thành công. 16 giờ 21 phút, các nhà chức trách nhận được 2 cuộc gọi báo cháy, lúc 4 giờ 30 phút chiều và 4 giờ 31 phút. Lúc này thì vụ hỏa hoạn ở Kader đã vượt ra ngoài khả năng chữa cháy đối với Sở Cứu hỏa của Bangkok cũng như tỉnh Nakhon Pathom.

Khi cầu thang phía bắc của tòa nhà bị sụp đổ, lực lượng cứu hộ đã tìm kiếm được các bộ phận thi thể của nhiều nạn nhân. Những nạn nhân chết vì hít phải khói, lửa, hoặc bị vùi lấp bởi sự sụp đổ của tòa nhà.

Các nạn nhân đã được đưa đi bằng xe cứu thương đến Bệnh viện II Sriwichai, trong đó 188 người đã thiệt mạng và hơn 500 người bị thương. Hầu hết các nạn nhân đều là lao động nữ trẻ từ các gia đình nông thôn. Hàng trăm công nhân đã bị chôn vùi vào một trong ba tòa nhà sụp đổ. Không có bình chữa cháy, không có báo động, không có hệ thống phun nước và các lối đi trên cao giữa các tòa nhà, hoặc bị khóa hoặc sử dụng như các kho lưu trữ. Các tòa nhà chính là cái bẫy chết người, xây dựng từ dầm thép đã bị bỏ và nhanh chóng gẫy khi chưa đầy 15 phút cháy. Lực lượng cứu nạn sau đó tìm thấy thi thể của những người cố gắng chạy trốn qua lối thoát hiểm chật hẹp của tầng trệt, đã bị chết ngạt khi cửa thoát bị khóa kín.

Nguyên nhân của vụ cháy bắt nguồn từ vấn đề thiết kế và xây dựng nhà máy có nhiều vấn đề trong an toàn về phòng cháy chữa cháy. Lối thoát hiểm trong kế hoạch xây dựng không hề có trong thực tế và các cửa bên ngoài đều đã bị khóa. Hơn nữa, việc xây dựng đã được gia cố bằng dầm thép, sau đó nhanh chóng suy yếu và sụp đổ khi bị nung nóng bởi ngọn lửa. Các cấu trúc đã bị phá hủy trong đám cháy đều thuộc sở hữu và điều hành trực tiếp bởi Kader.

Ngọn lửa Kader đã tạo ra một mối quan tâm lớn về các biện pháp phòng cháy chữa cháy cho đất nước Thái Lan, đặc biệt là yêu cầu về thiết kế an toàn PCCC trong xây dựng và thực thi chính sách. Thủ tướng Thái Lan Chuan Leekpai, người đi khảo sát hiện trường vào buổi tối vụ hỏa hoạn đó đã cam kết rằng chính phủ sẽ giải quyết các vấn đề an toàn cháy nổ. Theo tờ Wall Street Journal (1993), Leekpai đã kêu gọi hành động cứng rắn đối với những người vi phạm pháp luật an toàn PCCC. Bộ trưởng Công nghiệp Thái Lan Sanan Kachornprasart được trích lời nói rằng: "Những nhà máy không có hệ thống phòng cháy chữa cháy sẽ được yêu cầu lắp đặt, hoặc chúng tôi sẽ xóa bỏ chúng đi". Tờ báo "The Wall Street Journal" tiếp tục khẳng định rằng các nhà lãnh đạo lao động, các chuyên gia an toàn, và các quan chức nói rằng ngọn lửa Kader có thể giúp thắt chặt "Tiêu chuẩn xây dựng và các quy định an toàn về sản xuất", nhưng họ lo sợ rằng sự tiến bộ lâu dài vẫn còn xa, giống như vấn đề coi thường luật lệ trong sử dụng lao động và Chính phủ cho phép tăng trưởng kinh tế để được ưu tiên về an toàn lao động.

THÙY DƯƠNG

(Tổng hợp từ Internet)

MỘT SỐ KHUYẾN CÁO ĐẢM BẢO AN TOÀN PCCC ĐỐI VỚI CÁC CỬA HÀNG TẠP HÓA Ở ĐÔ THỊ

TS. TRƯƠNG ĐÌNH HỒNG – NGUYỄN NGỌC QUANG
Khoa 4, Trường Đại học PCCC



Tiệm tạp hóa số 26/14 Vũ Hữu – Thanh Xuân – Hà Nội

Tiệm tạp hóa là nơi kinh doanh nhỏ, lẻ nhưng hoạt động theo mô hình của cửa hàng bách hóa, là nơi lưu trữ và bày bán nhiều loại hàng hóa khác nhau. Trong đó có đầy đủ các loại nhu yếu phẩm cần thiết cho cuộc sống hàng ngày của xã hội. Theo khảo sát tại các tiệm tạp hóa trong cả nước lượng khách hàng mua sắm ở các tiệm tạp hóa chiếm tới 60% thị trường hàng tiêu dùng nhanh. Các tiệm tạp hóa này thường được phân bố ở khắp mọi khu vực, địa bàn có người dân sinh sống và làm việc.

Mặc dù tại nhiều tỉnh, thành phố đang tồn tại số lượng cửa hàng tạp hóa lớn nhất như vậy, nhưng hiện nay vấn để quản lý an toàn PCCC đối với loại cơ sở này còn buông lỏng. Theo quy định tại Phụ lục I của Nghị định số 79/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc thi hành một số điều của Luật PCCC và Luật sửa đổi thì loại hình kinh doanh này không nằm trong danh mục các cơ sở thuộc diện nguy hiểm cháy nổ và phải quản lý về PCCC. Đây cũng là kẽ hở của Nghị định mà các cơ quan quản lý nhà nước về PCCC sẽ gặp không ít những khó khăn trong khâu đảm bảo an toàn cho những cơ sở này khi hoạt động.

Theo thống kê trong tháng 9 vừa qua liên tiếp xảy ra 7 vụ cháy, nổ tại các tiệm hàng tạp hóa ở nhiều tỉnh thành khác nhau trong phạm vi cả nước. Trong đó, nhiều vụ cháy, nổ. Trong số đó môt số vụ có người bị thương vong. Nguyên nhân chủ yếu gây ra các vụ cháy tại các tiệm tạp hóa này là do ý thức chủ quan của người dân khi sử dụng các thiết bị điện không đảm bảo an toàn và sơ suất, bất cẩn khi dùng lửa.

Trong khi đó, tại các tiệm tạp hóa thường tập trung nhiều loại hàng hóa dễ cháy và cháy lan nhanh như: Các loại giấy, vật dụng bằng nhựa, bao bì, túi xốp... Các hàng hóa này được sắp xếp tràn lan, tận dụng mọi không gian trong khu vực bày bán. Đặc biệt, các cửa hàng được thiết kế và xây dựng theo kiểu nhà ống, chỉ có duy nhất một cửa ra vào nên gặp nhiều khó khăn trong công tác thoát nạn và chữa cháy.

Các tiệm tạp hóa phân bố ở khắp các khu vực trong khu dân cư, trong các ngõ hẻm tại các đô thị trong phạm vi cả nước. Do đó, khi xảy ra sự cố cháy, nổ công tác chữa cháy và CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC gặp nhiều khó khăn, trở ngại.

Ngoài ra, ý thức của chủ các tiệm tạp hóa còn rất hạn chế trong công tác đảm bảo an toàn PCCC, việc trang bị các phương tiện chữa cháy ban đầu chưa được quan tâm đúng mức nên khi xảy ra cháy thường không xử lý được.

Vì vậy, trước khi có những văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh trong quản lý Nhà nước về công tác PCCC đối với các cơ sở này, chúng tôi đưa ra một số khuyến cáo nhằm hạn chế nguy cơ cháy nổ có thể xảy ra tại các cơ sở này như sau:

Một là: Bố trí ít nhất 2 cửa đi thoát nạn, cửa thoát nạn phải là loại cửa lùa, mở ra phía ngoài nhà, không khóa cửa thoát nạn trong quá trình hoạt động. Chủ nhà sử dụng thêm chìa khóa treo gần các của thoát nạn để khi có sự cố cháy, nổ không bị nhầm lẫn nếu cần sử dụng đến.

Hai là: Các chủ cửa hàng sắp xếp hàng hóa gọn gàng để tạo các lối thoát nạn. Những mặt hàng có số lượng lớn phải dự trữ trong kho không nên trưng bày ra tràn lan gây cản trở lối thoát nạn. Các cửa hàng kinh doanh phải trang bị các giá để sắp xếp, bày bán hàng hóa lên trên đảm bảo ngăn nắp, khoa học.

Ba là: Lắp đặt dây dẫn điện và thiết bị điện theo đúng tiêu chuẩn, dây dẫn

(Xem tiếp trang 42)

TUYÊN TRUYỀN KIẾN THỨC PCCC CHO TRẺ EM QUA TRUYỆN TRANH

Nguồn: Singapore scdf
Chuyển thể và lời Việt: ĐÀO TUẤN

Kỳ 3: XỬ TRÍ KHI BỊ BỎNG







MỘT SỐ KHUYẾN CÁO ĐẢM BẢO AN TOÀN ...

(Tiếp theo trang 41)

phải luồng trong ống bảo vệ, lựa chọn cầu dao tự động để bảo vệ; tách riêng điện kinh doanh, điện chiếu sáng thành hệ thống riêng biệt. Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng hệ thống thiết bị điện trong khu vực bán hàng và các khu vực khác để phát hiện và thay thế kịp thời các hư hỏng.

Bốn là: Chủ cửa hàng cần thận trọng, không được nấu ăn, sử dụng lửa tại khu vực chất hàng hóa, vì trong quá trình bán hàng chủ cửa hàng sẽ mất tập trung dễ dẫn đến cháy từ các thiết bị đun nấu.

Năm là: Các cửa hàng cần trang bị đầy đủ những dụng cụ, phương tiện chữa cháy ban đầu để khi có sự cố cháy, nổ thì nhanh chóng dùng các phương tiện này để dập tắt đám cháy ở giai đoạn ban đầu, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản.

Sáu là: Các chủ cửa hàng cần phải tham gia học tập, tập huấn về kiến thức pháp luật và kiến thức, kỹ năng PCCC để có thể xử lý được một cách hiệu quả khi xảy ra các sự cố cháy, nổ.■

NHỮNG TRÁI TIM SÁNG NGỜI TRONG BIỂN LỬA

TRANG HUYỀN

Không phải chỉ trong chiến tranh, giữa bom rơi đạn nổ mới có sự mất mát hy sinh, mà ngay giữa thời bình, trên chiến trường không tiếng súng - mặt trận chống "giặc lửa" - vẫn có những chiến sỹ anh dũng ngã xuống, quên mình, vượt mọi hiểm nguy vì bình yên, hạnh phúc của nhân dân.

Chiến đấu với "giặc lửa" là nhiệm vụ hiểm nguy, tiềm ẩn nhiều nguy cơ, bất trắc không thể lường trước, bởi hỏa hoạn từ xưa đến nay đã là một kẻ thù nguy hiểm mà con người không thể chế ngự hoàn toàn. Là một trong bốn yếu tố ông cha ta từng đúc kết: "Thủy, Hỏa, Đạo, Tặc". "Hỏa" có thể xảy ra ở bất cứ nơi đâu, vào bất kỳ thời điểm nào. Giữa biển lửa, khói bụi mù mịt, nóng rát, mọi thứ có thể đổ sập xuống, những nguy hiểm cận kề, sự sống và cái chết chỉ là ranh giới mong manh... Khi mọi người đang tìm cách thoát thân thì những chiến sỹ chữa cháy lại lao vào "biển lửa" bất chấp hiểm nguy chực chờ để cứu tính mạng, tài sản của nhân dân.

Trở thành một người lính chữa cháy, các chiến sỹ phải trải qua nhiều vất vả, gian khổ, quên đi lợi ích cá nhân và đôi khi là cả tính mạng của mình. Để có đủ mưu trí và sức khỏe chiến đấu với giặc lửa, hằng ngày, các chiến sỹ phải không ngừng rèn luyện, tập luyện, thực hành, nâng cao kiến thức cả về lý thuyết và kĩ năng. Khẩu hiệu "tôi rèn trong lửa" cũng từ đó mà ra đời, như một "kim chỉ nam", một phương châm định hướng cho các anh lính chữa cháy từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường. Với các học viên PCCC, mỗi lần thực hành không đơn thuần là một bài tập, phải coi đó là một cuộc chiến thực sự, là cơ hội "hạ gục" giặc lửa, rèn luyện tinh thần dũng cảm, mưu trí, luyện tập sử dụng nhuần nhuyễn các phương pháp, nhanh trí trong việc xử lý tình huống chữa cháy.

Cuộc chiến đấu thực sự của lính chữa cháy với giặc lửa không phải đợi đến lúc tận mắt nhìn thấy "kẻ thù", trực tiếp xử lý đám cháy mà bắt đầu ngay từ khi nghe tin thông báo cháy. Trên đường đến hiện trường phải nhanh chóng xác định có "chiến thuật" đánh "giặc lửa" phù hợp. Người lính chữa cháy phải định hình, phân loại được đám cháy, phân tích được 90% về kiểu "giặc lửa" mình sắp đối mặt, để áp dụng "thế trận" chữa cháy tối ưu nhất. Cháy nhà riêng, nhà cao tầng, cháy khu văn phòng hay cháy công xưởng, tàu chở xăng dầu, phà chở khách... mỗi loại lại có những khó khăn riêng, không nhiệm vụ nào giống nhiệm vụ nào. Bão lũ có thể dự báo nhưng hỏa hoạn thì không bao giờ biết trước, vậy nên lính chữa cháy luôn phải thường trực 24/24 giờ với tinh thần sẵn sàng lên đường làm nhiệm vụ.

Khi chữa cháy, lính chữa cháy phải đối mặt với muôn ngàn hiểm nguy. Giữa đống tro tàn đổ nát, những người lính chữa cháy ngời sáng như một anh hùng trong cuộc giành giật "cứu cái còn trong cái mất". Sức mạnh của lửa thật là ghê gớm, những thiệt hại do hỏa hoạn gây nên khó mà lường hết được. Đám cháy càng ngày càng lan rộng. Lửa! Khói! Sự hoảng loạn! Nỗi kinh hoàng của người trong cuộc và tất cả những ai chứng kiến. Trong cơn hiểm nguy ấy, các anh đã bất chấp tất cả sự hiểm nguy, sẵn sàng hy sinh sự an toàn của bản thân để cứu được người gặp nạn.

Dù ở trên cạn hay dưới nước, nhiệm vụ quan trọng nhất trong quá trình chiến đấu với giặc lửa là giành giật mạng sống của mỗi con người. Chính vì vậy, khi phát hiện có người mắc kẹt trong đám cháy, giữa ngọn lửa hung bạo, người lính chữa cháy vẫn lao mình vào cứu nạn. Chứng kiến cảnh những người thân ôm nhau khóc nức nở vì thoát nạn, nhiều người lính đã không thể ngăn được dòng nước mắt. Đơn giản vì, lính chữa cháy trước hết là một con người. Họ cũng có trái tim tràn ngập yêu thương và biết xót xa, rung động trước nỗi đau của đồng loại.

Tôi từng được nghe nhiều người lính chữa cháy tâm sự: "Nghề của chúng tôi có gì đâu mà kể, cứu người, cứu tài sản là nhiệm vụ, là trách nhiệm rồi!". Những người lính chữa cháy trước đám cháy hung tàn, trước sức nóng khủng khiếp, trước đám khói độc chỉ cần ngạt vài phút có thể tử vong, nhưng lại chẳng hề mảy may run sợ. Họ vẫn cười nói: "Cảm giác nguy hiểm chỉ diễn ra trong một tích tắc thôi, nhưng khi thấy gặp đám cháy, thấy người bị nạn còn mắc kẹt là mình phải lao vào cứu chữa. Đó là nhiệm vụ, là bản lĩnh và cũng trở thành bản năng nghề nghiệp rồi. Lính phòng cháy, chữa cháy là vậy đấy".

"Cứu cái còn trong cái mất" – đó là điều mà các anh luôn tâm niệm từ khi bước chân vào nghề. Có nhiều chiến sỹ chữa cháy tuổi đời còn rất trẻ đã hy sinh trong biển lửa. Đáng lẽ, anh đã có thể thoát ra ngoài an toàn, nhưng những tiếng khóc, sự kêu cứu khẩn thiết của người dân như một sự thúc giục, khiến các anh - với tinh thần trách nhiệm cứu người là trên hết – không còn kịp để nỗi sợ hãi chen vào trong suy nghĩ, chỉ có trái tim khao khát cống hiến soi đường chỉ lối, các anh như một người hùng xông vào giữa biển lửa rực cháy.

"Lửa thử vàng, gian nan thử sức", những người lính chữa cháy vốn đã quen được "tôi rèn trong lửa", lại thêm trái tim luôn tỏa ra sức nóng của tình thương, mỗi khi các anh đi cứu cháy, lại là một lần "trái tim vàng" được "thử lửa".

"Vàng thử lửa, người thử gian nan". Trong màu áo lính, trên những chiếc xe màu lửa, những người lính PCCC - là những người con ưu tú của đất nước, là những mang trái tim vàng ngời sáng không lửa khói nào có thiêu đốt được.■

Những bức họa mang hồn lửa

HUYỀN TRANG

Nghệ thuật là những tinh hoa được đúc kết và chắt lọc từ trong cuộc sống thường ngày của con người qua bao năm tháng, kể từ khi loài người chính thức hoàn thành quá trình tiến hóa. Ngay từ thời đồ đá, khi con người với những nhận thức giản đơn và mới bắt đầu biết sử dụng lửa, thì nghệ thuật đã luôn tồn tại trở thành một phần không thể thiếu trong cuộc sống. Lửa vốn dĩ là một bước tiến lớn thay đổi hoàn toàn cuộc sống của con người thời tiền sử và được tôn thờ như một vị thần. Chính vì thế, những sáng tạo nghệ thuật từ thời xa xưa cũng ảnh hưởng nhiều bởi những yếu tố xung quanh vật họ tôn thờ, đó chính là ngọn lửa. Bộ lạc người ở châu Phi và Ai Cập cổ đại trở thành những "nghệ sỹ" đầu tiên sử dụng lửa để vẽ tranh thuở sơ khai, khi họ dùng những đầu que củi đã cháy thành than để vẽ hình miêu tả lại cuộc sống thường ngày trên hang đá. Cho tới thời điểm hiện tại, một trong những nghệ thuật cổ xưa nhất về sử dụng lửa, là nghệ thuật trang trí thủ công bằng cách sử dụng một vật nhọn hoặc sợi dây được đốt nóng khắc lên bề mặt gỗ hoặc da, được biết đến trong lịch sử loài người có tên gọi là Pyrography vẫn còn tồn tại tới ngày nay. Nghệ thật vẽ tranh Pyrography chính là sự cách tân qua nhiều thời kỳ của nghệ thuật vẽ bằng than cổ đại.

Tác phẩm Pyrography cổ xưa nhất còn lại đến ngày nay là chiếc bình cổ trang trí hình hoa và chim ruồi của người Peru, hiện vật này có niên đại khoảng 3.000 năm.



Tác phẩm Pyrography cổ xưa nhất được tìm thấy ở Peru

Nghệ thuật này dường như đã bị lãng quên cho đến tận thời Trung Cổ, khi người Châu Âu bắt đầu áp dụng nó vào việc trang trí các vật dụng như rương gỗ, bàn, ghế, tủ... và được công chúng đón nhận với thái độ tích cực. Đến thế kỷ 19 thì Pyrography được xem như một loại hình nghệ thuật riêng biệt, được gọi với cái tên mới là Pokerwork hay Woodburning.

Đến đầu thế kỷ 20, Pyrography phát triển thêm một bậc với sự ra đời của chiếc bút lửa sử dụng bộ phận đốt nóng bằng điện. Người vẽ có thể dễ dàng tạo ra các mảng màu sáng tối bằng cách điều chỉnh nhiệt độ, nhờ đó hàng loạt các bức vẽ ấn tượng ra đời mà không cần dùng đến lửa "thủ công". Loại bút lửa truyền thống có đầu tròn như que hàn hoặc gồm hai sợi dây nối với nhau thành hình thoi như đầu bút máy. Sức nóng của nhiệt tỏa ra từ đầu bút sẽ đốt cháy phần gỗ tiếp xúc và tạo ra các mảng màu với độ đậm, nhạt, sáng, tối khác nhau.

Họ thường sử dụng những loại gỗ sáng màu, mịn và có độ cứng vừa phải như gỗ thích, gỗ sồi hay gỗ thông hoặc trên da thuộc để tạo độ bóng cho tác phẩm. Thông thường người nghệ sỹ phải mất vài tháng để hoàn thành một bức vẽ chi tiết với nhiều công đoạn. Đầu tiên, là phác thảo ý tưởng, chọn gỗ, đánh bóng mặt gỗ, khắc phần chính của tranh trước, sau đó khắc chi tiết và "nhấn nhá" phần ánh sáng. Hai yếu tố quan trọng nhất trong nghệ thuật Pyrography đó là nhiệt độ và áp lực của tay. Khi ấn sát ngòi bút xuống mặt gỗ thì vết cháy sẽ tạo nên mảng màu đậm, khẽ chạm vào gỗ mảng màu sẽ nhạt hơn, cứ thế từng nghệ sỹ tạo nên những bức tranh nghệ thuật với đường nét chân thực và tinh tế.

Trên thế giới, có nhiều nghệ sỹ theo đuổi nghệ thuật Pyrography với ba chủ đề chính là tranh thiên nhiên, chân dung người và động vật. Julie Bender, một nghệ sỹ người Mỹ nổi tiếng hiện nay được biết đến với các bức Pyrography phong cảnh và động vật độc đáo. Julie Bender mới chỉ khởi nghiệp cách đây 10 năm và hiện tại cô đã có khoảng 500 bức chân dung động vật, mỗi tác phẩm cô bán được từ 1.000 đến 4.000 Bảng Anh (khoảng 33 đến 131 triệu VNĐ).



Một bức tranh sống động và chân thực của nghệ sỹ Julie Bender

Hiện nay, ngoài những tác phẩm bằng

tranh với ba chủ đề phổ biến nói trên Pyrography được sử dụng nhiều trong trang trí gỗ mỹ nghệ, đồ lưu niệm hay đồ trang sức... Ở Nga, người ta sử dụng nghệ thuật Pyrography để trang trí búp bê, dân tộc Kuzhebar (Nga) tạo ra họa tiết độc đáo trên những đôi giày gỗ, còn ở các nước vùng nhiệt đới thợ thủ công khắc nung trên vỏ dừa hoặc vỏ bầu khô tạo nên sản phẩm mỹ nghệ...



Pyrography được sử dụng nhiều trong trang trí gỗ mỹ nghệ

Ở Việt Nam nghệ thuật pyrographer được gọi dưới cái tên "Tranh bút lửa" hay "Tranh gỗ cháy" từng là một nghề truyền thống tại miền đất Đà Lạt mộng mơ. "Tranh bút lửa" ở Đà Lạt được vẽ trên gỗ bạch tùng, người thợ mộc xẻ gỗ ra từng miếng, sau khi đem về, nghệ sỹ sẽ tự bào mòn cho mặt gỗ thật láng mịn rồi phơi khô trong nhà để tránh sương mù, ẩm ướt. Cũng giống như trên thế giới, nghệ nhân sử dụng bút lửa để vẽ tranh, sức nóng của nhiệt tỏa ra từ đầu bút chạm đến đâu, bề mặt gỗ bị cháy xám đến đó tạo ra những mảng màu sống động, đồng thời tỏa ra mùi hương nhẹ nhàng, thơm thơm của gỗ bách tùng.

Tranh bút lửa hay những món quà lưu niệm tinh xảo được chế tác từ bút lửa từng là đặc sản của Đà Lạt thu hút không ít khách du lịch về với miền đất tình yêu đầy mơ mộng này. Nhưng vì thiếu nguyên liệu chế tác, những người tâm huyết với nghề mà loại hình nghệ thuật này dần mai một, hiện tại chỉ còn lại nghệ nhân Nguyễn Phi Anh vẫn đang gắn bó với nghề. Bằng niềm đam mê và tình yêu mãnh liệt với thành phố mờ sương, người nghệ sỹ này đã sáng tạo ra hàng loạt những tác phẩm như: "Đêm trăng ở thung lũng tình yêu", "Rừng thông huyền bí", "Thấp thoáng những cánh buồm thơ"... được nhiều người biết đến. Tranh của nghệ nhân Nguyễn Phi Anh bao giờ cũng dạt dào tình cảm, đem đến nhiều cảm xúc cho người thưởng ngoạn, bởi lẽ anh xem mỗi bức tranh như đứa con của mình, nâng niu, chăm sóc từng chút một.

Những năm 1985 - 1990, là thời kỳ hoàng kim của nghề chế tác hàng thủ công mỹ nghệ bằng gỗ, tại Đà Lạt có tới 6 hợp tác xã với hàng trăm nghệ nhân và thợ lành nghề tạo nên nhiều sản phẩm tinh xảo xuất khẩu sang một số nước châu Á và châu Âu, trong đó, "tranh bút lửa" là sản phẩm được ưa chuộng nhất. Tuy nhiên, sau năm 1990, do khan hiếm gỗ bạch tùng nên các nghệ nhân lần lượt bỏ nghề, chỉ còn vài nghệ nhân gắn bó với nghề và cũng chỉ sáng tác một số lượng ít tác phẩm.

Tuy chỉ có hai gam màu cơ bản là trắng và nâu, màu trắng của gỗ nền và màu nâu đậm - nhạt của gỗ cháy, nhưng không thể phủ nhận được sức hút của những bức tranh được vẽ từ bút lửa, nó mang đặc trưng riêng biệt mà không loại bút vẽ nào có được. Nghệ thuật Pyrography quả thực rất độc đáo và mang nhiều ý nghĩa lịch sử. Những người nghệ sỹ vẽ tranh bằng nghệ thuật Pyrography cũng giống như người bảo tồn giá trị văn hóa, mang những giá trị chân thực trong cuộc sống đưa vào nghệ thuật, để tạo ra những tinh hoa lưu đọng mãi tới những thế hệ sau nữa. Họ vẽ tranh bằng sức lực, bằng sự kỳ công, bằng tâm huyết, sáng tạo và đặt cả tâm hồn mình trong mỗi bức tranh. Những bức tranh Pyrography mang "hồn lửa".■

CHÁY, NỔ HÓA CHẤT... *(Tiếp theo trang 28)*

các Bộ, Ngành, địa phương và các đơn vị đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cộng đồng trong phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất; đặc biệt là việc quản lý an toàn trong sản xuất, kinh doanh và sử dụng hóa chất. Thủ tướng cũng chỉ thị Bộ Công thương tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, rà soát việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sản xuất, kinh doanh và sử dụng hóa chất đối với các doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân; tăng cường kiểm tra kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của các cơ sở hoạt động hóa chất nguy hiểm; đồng thời, xây dựng Chương trình quốc gia về phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt. Bên cạnh đó, các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất hóa chất; các tỉnh, thành phố phải khẩn trương xây dựng kế hoạch hoặc biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất phù hợp với quy mô, điều kiện sản xuất và đặc tính của hóa chất. Tuy nhiên, kể từ khi Chỉ thị được ban hành, hầu hết các doanh nghiệp, tỉnh, thành vẫn rất lúng túng trong việc triển khai Chỉ thị, nhất là trong việc xây dựng kế hoạch, chương trình phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất.

Để đảm bảo an toàn cho chính mình, bản thân các chủ dự án, cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất trong hoạt động phải triệt để tuân thủ các nội dung trong biện pháp ứng phó sự cố hóa chất đã được cơ quan chức năng xác nhận. Tuy nhiên, để các quy định về an toàn cháy, nổ, rò rỉ hóa chất được thực thi nghiêm túc thì rất cần phải có chế tài mạnh nhằm xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Cần di dời triệt để các cơ sở sản xuất, kinh doanh tàng trữ hóa chất ra khỏi khu dân cư để đảm bảo an toàn tính mạng cho mỗi người dân. Không ngừng nâng cao nhận thức cho người dân về những nguy hiểm tiềm ẩn từ hóa chất, đặc biệt là nguy cơ cháy nổ. Cần có sự phối hợp đồng bộ của các cơ quan chức năng trong quản lý hóa chất để ngăn ngừa và hạn chế thấp nhất những nguy cơ cháy, nổ hóa chất có thể xảy ra.■

NHỮNG HÌNH ẢNH ĐẸP VỀ NGƯỜI LÍNH QUA CUỘC VẬN ĐỘNG SÁNG TÁC





Trong dòng chảy của nền nghệ thuật tạo hình Việt Nam, tranh cổ động nói chung và tranh cổ động chính trị nói riêng có vị trí, vai trò to lớn và ảnh hưởng sâu sắc trong đời sống của các tầng lớp nhân dân. Nó góp phần cổ vũ, động viên nhân dân nói chung, lực lượng vũ trang nói riêng hăng hái thi đua giết giặc lập công trong 2 cuộc kháng chiến chống Thực dân Pháp và Đế quốc Mỹ, thi đua lao động sản xuất trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam Xã hội chủ nghĩa.

Ngày nay, tranh cổ động chính trị vẫn tiếp tục phát huy tốt vai trò của nó trong tuyên truyền, giáo dục truyền thống đấu tranh cách mạng, đề cao những giá trị cao đẹp của chủ nghĩa anh hùng cách mạng trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, xây dựng và củng cố quốc phòng toàn dân, cổ vũ nhân dân và lực lượng vũ trang đoàn kết một lòng chung tay xây dựng đất nước và bảo vệ Tổ quốc.

Hướng tới Kỷ niệm 70 năm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944-22/12/2014), 25 năm ngày Hội Quốc phòng Toàn dân (22/12/1989-22/12/2014), 70 năm ngày truyền thống Tổng cục Chính trị, Bảo tàng Lịch sử quân sự Việt Nam phối hợp với Cục Tuyên huấn – Tổng cục Chính trị tổ chức Cuộc vận động Sáng tác tranh cổ động toàn quốc nhằm tuyên truyền Kỷ niệm về những ngày Lễ lớn nói trên. Đây là dịp để ôn lại lịch sử truyền thống vẻ vang, những chiến công oanh liệt của Quân đội và nhân dân ta trong 70 năm qua. Thông qua cuộc vận động sáng tác tranh cổ động lần này để các họa sỹ tạo hình Việt Nam thể hiện tình cảm, trách nhiệm của mình với lịch sử, với đất nước và Quân đội hôm nay và mai sau.

Sau hơn 4 tháng phát động, Ban Tổ chức đã nhận được 683 tác phẩm của 230 tác giả chuyên nghiệp và không chuyên nghiệp trong và ngoài Quân đội với nhiều lứa tuổi khác nhau gửi về tham dự. Tác giả nhiều tuổi nhất: 80 tuổi, tác giả trẻ nhất 20 tuổi. Tác giả có nhiều tác phẩm dự thi nhất là họa sĩ Minh Thi (Hà Nam) với 26 tác phẩm, 9 tác giả có từ 10 tác phẩm trở lên. Nhiều tác phẩm có nội dung sâu sắc, tạo hình đẹp, phong cách thể hiện mới mẻ, độc đáo phản ánh được truyền thống vẻ vang của Quân đội Nhân dânViệt Nam trong suốt 70 năm qua, ca ngợi tinh thần yêu nước, sẵn sàng chiến đấu hy sinh bảo vệ độc lập chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ thiêng liêng của Tổ quốc, làm nổi bật hình ảnh Bộ đội Cụ Hồ trong các cuộc kháng chiến, trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam Xã hội chủ nghĩa. Đặc biệt trong cuộc thi này nhiều tác giả đã chọn chủ đề sáng tác về hình ảnh người chiến sỹ trong thời kỳ mới, chủ đề về bảo vệ biên giới và hải đảo, thềm lục địa của Tổ quốc, sự kiện nóng ở biển Đông, hay mối quan hệ quân dân, tình đoàn kết quốc tế cao cả...

Trong số 683 tác phẩm gửi về, Hội đồng Nghệ thuật đã tuyển chọn được 138 tác phẩm trưng bày tại triển lãm và trao giải thưởng gồm: 1 giải Nhất, 2 giải Nhì, 3 giải Ba và 10 giải Khuyến kích. Tổng cục Chính trị cũng trao Bằng khen cho 3 tập thể và 4 cá nhân có đóng góp tích cực cho cuộc vận động.

Tác phẩm "Vì nhân dân quên mình" của họa sỹ Lưu Yên Thế đoạt giải Nhất. Hình ảnh trong bức tranh thể hiện quân đội ta qua các thời kì chống Pháp, chống Mỹ và thời bình, bối cảnh tác giả lấy là chiến thắng Điện Biên Phủ và tiến vào Dinh Độc Lập và hình ảnh ngôi sao thể hiện đất nước Việt Nam tươi đẹp. Bố cục chặt chẽ, hình ảnh khỏe khoắn và biểu cảm, mạch lạc trong cách diễn tả đã nêu bật được chủ đề và nội dung mà tác phẩm muốn hướng tới. Tác phẩm "Khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng" của họa sỹ Nguyễn Ngần, đạt giải Nhì lại hướng đến một hình ảnh cô đọng và khúc triết hơn thông qua hình ảnh của cánh chim hòa bình, của hình ảnh xe tăng, tên lửa nhưng cách điệu va lồng ghép một cách sáng tạo lại mang đến một ý nghĩa sâu xa hơn về một dân tộc yêu chuộng hòa bình nhưng cũng không kém phần kiên cường, bất khuất. Đến với tác phẩm "Ấm áp nơi đảo xa" của họa sỹ Lê Thuận Long, đạt giải Ba, người xem lại cảm nhận được sự ấm áp, thân thương trong tình yêu của đất liền gửi đến những chiến sỹ đang ngày đêm canh giữ vùng trời, vùng biển của Tổ quốc. Điều đặc biệt và thú vị ở tác phẩm này là

QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
TRANH CỔ ĐỘNG NĂM 2014

QUANG LÂM







toàn bộ tác phẩm chính là hình ảnh của phong thư nơi quê nhà, nổi bật trên đó là hình ảnh người lính. Bút pháp mạch lạc, lối vẽ truyền thống từ tạo hình cành đào, cho đến tem thư, phong thư, đưa đến người xem một cảm quan yêu mến, gần gũi. Bên cạnh đó, cũng có nhiều tác phẩm thành công, như tác phẩm "Không xa đâu, Trường Sa ơi" của họa sỹ Minh Thi, tác phẩm "Quân với Dân một ý chí" của họa sỹ Đỗ Như Điểm, Bùi Văn An, Lương Xuân Hiệp...

Triển lãm là một hoạt động có ý nghĩa thiết thực, góp phần tuyên truyền, giáo dục tinh thần yêu nước, niềm tự hào dân tộc, ý chí tự lực, tự cường của quân và dân ta phát huy sức mạnh tổng hợp của nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân, củng cố tình đoàn kết với bạn bè quốc tế, đồng thời cổ vũ mọi tầng lớp nhân dân, nhất là lực lượng vũ trang nâng cao nhận thức và tinh thần trách nhiệm trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc Việt Nam Xã hội chủ nghĩa. Những tác phẩm tiêu biểu trong cuộc vận động này sẽ được lựa chọn in thành đĩa và sách để tuyên truyền rộng rãi trong toàn quốc.■



Trang thơ

DUY HIẾU

BỞI VÌ ANH LÀ LÍNH

Mỗi lần mơ em thấy mình trống trải
Em rất buồn khi phải sống xa anh
Đêm thao thức với ngàn ánh sao xanh
Thư nhận được đầy ắp tình đồng đội
Chẳng có quà mà chỉ là câu nói
Niềm vui góp lại theo gió mây
Bạn của anh là cây súng trên vai
Nằm ôm nhau khi Đông về ớn lạnh
Em chờ anh những chiều cơn mưa tạnh
Giấu nỗi buồn trong tiếng hát xa xăm
Giữa cánh rừng mùi khói thuốc khô rang
Anh biết ngày mai lại vào cao điểm
Cuộc chiến đấu giữa hai đầu trận tuyến
Có tâm hồn người lính nhớ thương
Anh gửi cho em chút nắng biên cương
Có giọt mồ hôi ướt đầm trên má
Anh biết rồi đây bao nhiêu vất vả
Mái lều tranh xơ xác gió lung lay
Xao xuyến lòng anh sau cuộc chia tay
Rừng thăm thẳm nhớ những ngày em đến
Nhìn chân trời ta cứ ngỡ là biển
Lính mà em - Nên yêu thật thắm nồng
Bởi vì anh là lính "Phòng không" .

ĐỖ THỊ HỒNG NGUYÊN

Anh! Người chiến sỹ Công an

Yêu mến tặng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH

Trong hàng ngũ lực lượng vũ trang,
Anh khoác lên mình màu xanh đất nước
Đối mặt lửa nguy quyết không lùi bước,
Dành tuổi thanh xuân giữ cuộc sống yên bình.

Anh tự đặt mình vào ranh giới tử sinh,
Mỗi bước dấn thân thêm phần nguy hiểm
Hàng rào lửa trở thành trận tuyến,
Bụi khói cay không che khuất tầm nhìn.

Anh bước theo tiếng gọi thiêng liêng,
Giành sự sống từ trong cõi chết
Hai ngọn lửa đối đầu nhau quyết liệt,
Ngọn lửa trái tim và ngọn lửa hung tàn
Bởi anh là người chiến sỹ Công an!

CỤM THI ĐUA 11 - BCA TỔNG KẾT PHONG TRÀO THI ĐUA "VÌ ANTQ" NĂM 2014

Ngày 05/11/2014, tại TP Cần Thơ Cụm thi đua 11- Bộ Công an (gồm Cảnh sát PC&CC 8 tỉnh, Thành phố: Hà Nội, Hải Phòng, TP. Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Cần Thơ, Vĩnh Phúc, Đồng Nai, Bình Dương) tổ chức Hội nghị Tổng kết phong trào thi đua "Vì An ninh Tổ quốc (ANTQ)" năm 2014. Dự Hội nghị có đồng chí Đại tá Lê Tấn Tảo - Phó Tổng cục trưởng Tổng cục VII, Thiếu tướng Đặng Thái Giáp - Ủy viên Hội đồng Thi đua, Khen thưởng - Cục trưởng Cục X15, Đại tá Đoàn Hữu Thắng, Phó Cục trưởng Cục C66; đại diện Phòng Thi đua, Khen thưởng Cục X15; đồng chí Trần Quốc Trung - Phó Bí thư Thường trực Thành ủy Cần Thơ, đồng chí Lê Thị Thu Hồng - Phó Giám đốc Sở Nội vụ, Trưởng Ban Thi đua, Khen thưởng Thành phố và lãnh đạo 8 đơn vị Cảnh sát PC&CC các tỉnh, Thành phố thuộc Cụm thi đua 11.



Lãnh đạo Cục X15, Cục C66 – Bộ Công an và lãnh đạo Cảnh sát PC&CC 8 đơn vị Cụm thi đua 11 - Bộ Công an chụp ảnh lưu niệm tại Hội nghị

Hội nghị đã thông qua báo cáo tổng kết Phong trào thi đua "Vì ANTQ" năm 2014 của Cụm thi đua 11. Nhìn chung, lực lượng Cảnh sát PCCC đã triển khai, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ PCCC&CNCH, hậu cần kỹ thuật, xây dựng lực lượng phục vụ công tác, chiến đấu... Đặc biệt, quan tâm chỉ đạo sâu sát phong trào thi đua "Vì ANTQ", công tác thi đua khen thưởng, nhân điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt (năm 2014, Cụm có 813 tập thể, 4.492 cá nhân được các cấp, ngành khen thưởng).

Lãnh đạo các đơn vị đã chủ động chỉ đạo đề ra chương trình, kế hoạch công tác hướng tới mục tiêu nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện các biện pháp nghiệp vụ; tổ chức, quản lý kiểm tra đôn đốc, uốn nắn việc thực hiện các mặt công tác đảm bảo an toàn PCCC; tham mưu kịp thời cho cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp tăng cường chỉ đạo về PCCC, CNCH; hướng dẫn các ngành, các đơn vị, doanh nghiệp, cơ quan tổ chức thực hiện đạt hiệu quả công tác PCCC, CNCH. Xây dựng phong trào toàn dân tích cực tham gia PCCC phát triển rộng khắp; tăng cường công tác huấn luyện lực lượng PCCC cơ sở, lực lượng dân phòng đủ mạnh đáp ứng yêu cầu kịp thời dập tắt các vụ cháy, nổ khi mới xảy ra, chống cháy lan, cháy lớn. Công tác kiểm tra an toàn PCCC đối với cơ sở được tăng cường; công tác xử lý vi phạm trong lĩnh vực PCCC được chú trọng, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước. Công tác tổ chức thường trực sẵn sàng chiến đấu, cứu nạn, cứu hộ được đảm bảo.

Công tác tuyên truyền phổ biến kiến thức, pháp luật về PCCC được chú trọng với nhiều nội dung, hình thức tuyên truyền phong phú, đa dạng đã góp phần nâng cao nhận thức trong cán bộ, công nhân, viên chức và quần chúng nhân dân. Từ đó, việc chấp hành các quy định của pháp luật về PCCC của các cơ quan, đơn vị, cơ sở sản xuất, kinh doanh, lãnh đạo các cấp, các ngành được nâng lên.

Công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng, hậu cần kỹ thuật đạt nhiều kết quả tích cực; các đơn vị thường xuyên linh hoạt, đổi mới công tác lãnh đạo, chỉ huy; tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc cán bộ, chiến sỹ thực hiện tốt khẩu hiệu hành động, từng bước đem lại hiệu quả tích cực trong công tác xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC ngày càng chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại. Vai trò lãnh đạo của cấp ủy, chất lượng tổ chức đảng và sức chiến đấu của toàn lực lượng được nâng cao. Công tác giáo dục chính trị, lãnh đạo tư tưởng có nhiều cách làm phong phú, hiệu quả. Làm tốt công tác tổ chức cán bộ, ổn định tổ chức bộ máy, bổ sung biên chế, tăng cường sức mạnh chiến đấu cho đơn vị cơ sở, kiện toàn đội ngũ lãnh đạo chỉ huy, quan tâm đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ cho cán bộ, chiến sỹ. Công tác tài chính, hậu cần, kỹ thuật linh hoạt, sáng tạo, phục vụ kịp thời, có hiệu quả các yêu cầu công tác, chiến đấu và xây dựng lực lượng.

Phát biểu tại hội nghị, đồng chí Thiếu tướng Đặng Thái Giáp - Ủy viên Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Bộ Công an - Cục trưởng Cục X15 đánh giá cao kết quả thực hiện phong trào thi đua "Vì ANTQ" của Cụm thi đua 11, qua đó đã khẳng định được vai trò, vị thế ngày càng quan trọng của lực lượng Cảnh sát PCCC trong lực lượng nói riêng và cả nước nói chung. Năm 2015, là năm có nhiều sự kiện quan trọng của ngành, đất nước như Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc, 70 năm ngày thành lập lực lượng Công an nhân dân Việt Nam, 10 năm Ngày hội Toàn dân bảo vệ ANTQ... đề nghị các đơn vị phát huy những thành tích đạt được, ra sức thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao, lập nhiều thành tích chào mừng các sự kiện trọng đại của đất nước.

Hội nghị đã tiến hành bình bầu, suy tôn các danh hiệu thi đua: Cảnh sát PCCC TP Cần Thơ được Cụm thi đua 11 đề xuất Bộ Công an trình Chính phủ tặng Cờ thi đua; các đơn vị Cảnh sát PC&CC Hải Phòng, Đà Nẵng, Vĩnh Phúc, Đồng Nai được đề nghị tặng Cờ thi đua Bộ Công an và Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội, Cảnh sát PC&CC tỉnh Bình Dương được đề nghị tặng Bằng khen Bộ Công an. Hội nghị cũng đề xuất Cụm trưởng, Phó Cụm trưởng cho 2 cụm thi đua 10 và 11 (theo Thông tư 40/2014/TT-BCA) vào năm 2015, theo đó: Cụm 10 do Cảnh sát PC&CC tỉnh Đồng Nai làm Cụm trưởng, Cảnh sát PC&CC TP Đà Nẵng làm Phó Cụm trưởng; Cụm 11 do Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội làm Cụm trưởng, Cảnh sát PC&CC tỉnh Vĩnh Phúc làm Phó Cụm trưởng.

TRẦN LỘC

DOANH NGHIỆP MAY XUẤT KHẨU LÊ THỊ LAN

Địa chỉ: Xóm 4, Thôn Mậu Tài, Xã Cẩm Điền
Huyện Cẩm Giàng, Tỉnh Hải Dương



Chủ Doanh nghiệp: Lê Thị Lan

Tôi có dịp về thăm Doanh nghiệp May xuất khẩu Lê Thị Lan và được làm việc với Chủ doanh nghiệp Lê Thị Lan tại phòng tiếp khách của Công ty May Mậu Tài. Theo đồng chí chủ tịch xã, Doanh nghiệp May xuất khẩu Lê Thị Lan là đơn vị đầu tư, Doanh nghiệp đã giải quyết việc làm cho hàng trăm lao động khu vực huyện Cẩm Giàng và tỉnh Hải Dương. Trong quá trình hoạt động, Doanh nghiệp luôn chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, thực hiện nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước. Doanh nghiệp Lê Thị Lan luôn được đánh giá

Thông qua bài viết này, chúng tôi rất mong muốn được chính quyền các cấp, các cơ quan, doanh nghiệp, các nhà hảo tâm tiếp tục quan tâm, giúp đỡ các em được Doanh nghiệp nhận vào làm việc hoặc giới thiệu việc làm cho những công nhân mới. Đồng thời các em cũng phải không ngừng học tập, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ để đáp ứng yêu cầu công việc ngày càng cao của Doanh nghiệp. Lê Thị Lan luôn mong muốn











CÔNG TY TNHH TM XÂY LẮP ĐIỆN NƯỚC HỒNG LĨNH

Địa chỉ: Thôn Trung Tuyến, Xã Bích Đào
Huyện Kim Thành, Tỉnh Hải Dương
Điện thoại: 0320 3706 088

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG

CHUYÊN PHÂN PHỐI

+ Ống nhựa Tiền Phong
+ Ống nhựa Hà Nội
+ Thiết bị vệ sinh
+ Thiết bị điện





Chúng tôi có dịp trở lại xã Thụy Hà, huyện Thái Thụy tỉnh Thái Bình - nơi đang có tốc độ đô thị hóa diễn ra nhanh chóng, chúng tôi thực sự ấn tượng với những thay đổi và phát triển nơi đây. Nổi tiếng với vựa lúa của đồng bằng Sông Hồng và khu vực Miền bắc, thời nay, nơi đây đã phát triển với những KCN, làng nghề...Đặc biệt là ngành vận tải hàng biển. Tiêu biểu là mô hình này là Công ty TNHH Vận tải biển vịnh Hồng Hà.

Nhưng làm gì có được quả ấn tượng nghiệp theo về với lịch sử của huyện Thái Thụy nói riêng và Thái Bình nói chung đang diễn ra mạnh mẽ, đã tạo được phát triển nhanh như vậy, đặc biệt là làm cho huyện Thái Thụy trở thành điểm sáng kinh tế của tỉnh Thái Bình trong những năm gần đây. Được sự giới thiệu của các cơ quan chức năng và được sự đồng ý của Ban lãnh đạo Công ty, chúng tôi đã có buổi làm việc với Giám đốc Công ty TNHH Vận tải biển vịnh Hồng Hà.

Giám đốc là một người đàn ông có tầm nhìn chiến lược, có khả năng tổ chức điều hành và quản lý doanh nghiệp rất tốt. Chúng tôi rất ấn tượng với câu nói của ông: "Người Việt Nam chúng ta phải có tàu của mình chứ không thể cứ đi thuê tàu nước ngoài mãi được". Với tầm nhìn chiến lược như vậy, ông đã thành lập Công ty TNHH Vận tải biển vịnh Hồng Hà vào năm 2007 với số vốn điều lệ ban đầu là 20 tỷ đồng. Đến nay, Công ty đã có 3 tàu hàng với tổng trọng tải là 10.000 tấn, hoạt động chủ yếu trên tuyến Hải Phòng - Hồ Chí Minh và ngược lại. Ngoài ra, Công ty còn có 1 tàu chở dầu trọng tải 1.600 tấn hoạt động trên tuyến Hải Phòng - Cái Lân. Với số lượng tàu như vậy, Công ty đã đáp ứng được một phần nhu cầu vận chuyển hàng hóa của khách hàng trong và ngoài tỉnh. Đặc biệt, Công ty đã ký hợp đồng vận chuyển than cho Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2 với số lượng hàng năm là 300.000 tấn. Đây là một hợp đồng có giá trị rất lớn, góp phần không nhỏ vào việc ổn định và phát triển của Công ty.



Giám đốc:
Bùi Ngọc Hồng

Trao đổi với chúng tôi, Anh Bùi Ngọc Hồng chia sẻ: Tuổi thơ của Anh gắn liền với những chuyến đi cùng cha trên những con tàu. Sau khi tốt nghiệp Đại học Hàng hải, Anh đã làm việc tại một số công ty vận tải biển, sau đó Anh quyết định thành lập Công ty riêng của mình. Anh chia sẻ: Khi mới thành lập, Công ty gặp không ít khó khăn, thử thách, nhưng với quyết tâm cao, Công ty đã từng bước vượt qua và ngày càng phát triển vững mạnh. Hiện tại, Công ty có 3 tàu hoạt động trên tuyến Hải Phòng - Hồ Chí Minh và ngược lại, 1 tàu chở dầu trên tuyến Hải Phòng - Cái Lân. Trong thời gian tới, Công ty sẽ đầu tư thêm 2 tàu có trọng tải lớn hơn để đáp ứng nhu cầu vận chuyển than cho Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2 và mở rộng thêm thị trường hoạt động. Anh Hồng chia sẻ: Để có được thành công như ngày hôm nay, Công ty đã không ngừng học hỏi, tích lũy kinh nghiệm, đặc biệt là kinh nghiệm quản lý và điều hành tàu. Bên cạnh đó, Công ty luôn chú trọng đến công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, đặc biệt là đội ngũ thuyền viên. Hiện tại, Công ty có 50 thuyền viên làm việc trên các tàu của Công ty. Anh cho biết: Công ty luôn tạo điều kiện tốt nhất về chế độ lương, thưởng, môi trường làm việc để thuyền viên yên tâm công tác. Ngoài ra, Công ty còn thường xuyên tổ chức các buổi giao lưu, gặp mặt để thuyền viên có cơ hội chia sẻ kinh nghiệm, học hỏi lẫn nhau. Anh Hồng chia sẻ thêm: Công ty luôn xác định con người là tài sản quý giá nhất của Công ty, là yếu tố quyết định sự thành công của Công ty trong tương lai. Vì vậy, Công ty luôn chú trọng đến công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, đặc biệt là đội ngũ thuyền viên. Hiện tại, Công ty có 50 thuyền viên làm việc trên các tàu của Công ty. Anh cho biết: Công ty luôn tạo điều kiện tốt nhất về chế độ lương, thưởng, môi trường làm việc để thuyền viên yên tâm công tác. Ngoài ra, Công ty còn thường xuyên tổ chức các buổi giao lưu, gặp mặt để thuyền viên có cơ hội chia sẻ kinh nghiệm, học hỏi lẫn nhau.

Bên cạnh đó, Anh Hồng chia sẻ thêm về định hướng phát triển của Công ty trong thời gian tới. Anh cho biết: Công ty sẽ tiếp tục đầu tư thêm tàu mới, nâng cao chất lượng dịch vụ, đồng thời tìm kiếm thêm các hợp đồng vận chuyển mới. Anh cũng mong muốn có thêm sự hỗ trợ từ phía chính quyền địa phương để Công ty có thể phát triển hơn nữa trong tương lai.

Chia tay Anh, Bùi Ngọc Hồng chúng tôi đã có thêm những kiến thức quý báu về kinh tế biển, về tinh thần vượt khó, về ý chí kiên cường của người đàn ông Việt Nam. Chúng tôi tin rằng, với những gì đã và đang làm được, Công ty TNHH Vận tải biển vịnh Hồng Hà sẽ ngày càng phát triển mạnh mẽ, khẳng định vị thế của mình trên thị trường vận tải biển trong nước và quốc tế.

CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI VÀ KỸ THUẬT PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY AN BÌNH

Địa chỉ: Phòng 1026, Nhà số 02 Khu đô thị Mỹ Đình 1
Phường Đình Bảng, Huyện Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh
Văn phòng giao dịch: Tập thể Bộ Nội vụ, P.Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại: 0432034.032 Fax: 04.3553.7812
Email: anbinhpccc2012@gmail.com Website: anbinhpccc.com.vn





NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG:

Công ty Cổ phần Thương mại và kỹ thuật PCCC An Bình là Công ty hoạt động chuyên cung cấp tư vấn, thiết kế, thi công lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy, thiết bị Camera quan sát, giám sát an ninh, mua bán vật tư thiết bị PCCC. Công ty đã đầu tư lĩnh vực cung cấp thiết bị phục vụ công tác phòng cháy chữa cháy tại thị trường Việt Nam. Đến nay, Công ty đã tích lũy được kinh nghiệm trong công tác thi công lắp đặt hệ thống chữa cháy và giám sát an ninh.

Chúng tôi với đội ngũ cán bộ kỹ thuật có trình độ chuyên môn cao, trong nghề PCCC nhiều năm kinh nghiệm, cùng với đội ngũ công nhân lành nghề, được đào tạo bài bản, chuyên nghiệp, chúng tôi tự tin sẽ đem đến cho quý khách hàng những sản phẩm và dịch vụ tốt nhất với giá cả cạnh tranh.

+ LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG

Phòng cháy chữa cháy công trình, nhà ở

CÔNG TY CP SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HỢP NHẤT

Địa chỉ: Khu 2, Thị Trấn Minh Tân
Huyện Kinh Môn, Tỉnh Hải Dương

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG:

- Thương mại và xây dựng
- Kinh doanh xi măng, bốc xúc vận chuyển
- Xây dựng các công trình giao thông các công trình thủy.



Giám đốc: Vũ Việt Hùng



CHÀO MỪNG TẠP CHÍ PCCC

DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ HUỲ ĐỘNG

Địa chỉ: Thôn 1, Xã Đồng Lạc, Huyện Yên Dũng, Tỉnh Bắc Giang

GIÁM ĐỐC: NGUYỄN VĂN LUỘ

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG:

- Thông rửa và chăm sóc răng
- Khai thác và chế biến lâm sản



Chúc Mừng
Tạp Chí PC & CC

HAI THINH HAI THING TRADING AND TECHNICAL CO., LTD

Add: 14, Street No.9, Dist.4. HCM City - Viet Nam
Tel: (84)3941 1172 Fax: (84)30403214
Email: hoalee@hcm.fpt.vn
Website: www.haithinh.net

Công ty TNHH TM & DV Kỹ thuật Hải Thịnh được thành lập năm 2000. Công ty chúng tôi chuyên cung cấp Van chữa cháy các loại, đầu phun chữa cháy, van báo động, đồng hồ áp suất, công tắc áp suất, chuông báo động cháy... Chúng tôi là nhà phân phối chính thức các hãng nổi tiếng Fivalco, Reliable, Bada Nam...

Vì sự an toàn của bạn, hãy gọi cho chúng tôi để được tư vấn và sử dụng các sản phẩm tốt nhất.









Sprinkler systems

Reliable



UL/FM VALVES

Fivalco



Instrumentation

BADOTHERM

CÔNG TY TNHH HIỆP HƯNG

Địa chỉ: Số 6 Đường Hà Thanh Nghị
Phường Hoàng Hạ Liên, TP Hải Dương
Tỉnh Hải Dương

GIÁM ĐỐC: LÊ HUY HƯNG

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG:

- Sản xuất ô tô
- Kinh doanh phụ tùng ô tô



Chúc Mừng Tạp Chí PCCC

CÔNG TY TNHH TÂM NAM

Địa chỉ: Thôn 4, Xã Lạng Viễn
Huyện Bắc Sơn, Tỉnh Lạng Sơn

GIÁM ĐỐC: NGUYỄN VĂN CHỨ

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG:

- Xây dựng công trình dân dụng
- Kinh doanh xăng dầu

Chúc Tạp Chí PC & CC



CÔNG TY TNHH KINH DOANH XĂNG DẦU KHÁNH LINH MƯỜNG ẢNG

Địa chỉ: Khối 7, Thị Trấn Mường Ảng
Huyện Mường Ảng, Tỉnh Điện Biên

GIÁM ĐỐC: NGUYỄN KHẮC ĐỊNH

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG:

- Kinh doanh xăng dầu
- Mua bán, chế biến [illegible] và các sản phẩm từ lâm sản khác
- Trồng rừng, trồng cây và phủ, cao su và cây dây leo quý khác. Mua bán, chế biến gỗ và các mặt hàng làm bằng gỗ
- Xây dựng công trình dân dụng

Chúc Mừng
Tạp Chí PC & CC

DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN THIẾT BỊ ĐIỆN ĐẠI DƯƠNG

Địa chỉ: Số 21, Phố Đá Trắng, Phường Lê Thanh Nghị
Thành Phố Hải Dương, Tỉnh Hải Dương



GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP:
NGUYỄN NGỌC VINH

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG

- Chuyên kinh doanh các mặt hàng gia dụng và các mặt hàng thiết bị điện



CHÚC MỪNG
TẠP CHÍ PCCC

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI TRUNG HIẾU

Địa chỉ: Số 16, Đường An Dương, Phường Cẩm Thượng
TP Hải Dương, Hải Dương



GIÁM ĐỐC
HOÀNG CÔNG TRUNG

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG:

- Hoàn thiện các công trình xây dựng
- Buôn bán và kinh doanh sơn các loại



CHÚC MỪNG
TẠP CHÍ PCCC & CC

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TRANG PHÁT

Địa chỉ: Buôn Faul, Xã Ea Ral, Huyện Ea Kar, Tỉnh Đắk Lắk
Điện thoại: 05003.812.999

Giám đốc: Nguyễn Công Hiếu

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG:

- Kinh doanh vật liệu xây dựng
- Kinh doanh sơn trang trí nội thất









CHÚC MỪNG
SẢN PHẨM PCCC

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG QUANG NGUYỄN

Địa chỉ số 2612 Phan Đình Giót, phường Tân Hòa
Thành phố Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk
Email: xdquangnguyen@gmail.com



GIÁM ĐỐC
NGUYỄN VĂN THANH

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG:

- Kinh doanh vật tư thông dụng
- Lắp đặt công trình điện hạ thế quốc gia
- Lắp đặt điện cáp quang, VNPT, Viettel
- Thi công các công trình giao thông nông thôn
- Xây dựng công trình hạ tầng, các công trình công cộng nhỏ khác

Chúc Mừng
Tạp Chí Phòng Cháy & Chữa Cháy



CÔNG TY TNHH KINH DOANH ỨNG DỤNG TRANG THIẾT BỊ BẢO HỘ LAO ĐỘNG HƯƠNG DŨNG

Địa chỉ: Cơ sở 1: Số 1 Đỗ Hành, P. Nguyễn Du, Q.Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội
Cơ sở 2: 17A Yết Kiêu - Hai Bà Trưng - Hà Nội
Điện thoại: : Tel: 04394 16265 * Fax: 04394 16266
Email: huongdung.bhld@gmail.com Website: http://hhc.bibaoho.vn

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG

Chuyên kinh doanh các thiết bị bảo hộ lao động, các thiết bị phòng cháy chữa cháy, các thiết bị cứu nạn cứu hộ trong và ngoài nước. Nhận cung cấp đồng phục bảo vệ, đồng phục nhân viên văn phòng.



GIÁM ĐỐC:TRẦN DŨNG











